

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

HỒ NHẬT MINH

LUẬN VĂN

**NHẠC JAZZ TRONG DẠY HỌC MÔN
GUITAR ĐIỆN TỬ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC
VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUÂN ĐỘI**

Khóa: 5 (2015 - 2017)

Chuyên ngành: Lý luận và Phương pháp dạy học âm nhạc

Mã số: 60 14 01 11

Hà Nội, 2017

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

HỒ NHẬT MINH

LUẬN VĂN

NHẠC JAZZ TRONG DẠY HỌC MÔN GUITAR ĐIỆN TỬ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUÂN ĐỘI

Chuyên ngành: **Lý luận và Phương pháp dạy học âm nhạc**

Khóa: **5 (2015 - 2017)**

Mã số: **60 14 01 11**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS.Nguyễn Phúc Linh

Hà Nội, 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Những nội dung tham khảo được trích dẫn từ các tài liệu có nguồn gốc rõ ràng. Các số liệu và kết luận có trong luận văn là trung thực, chưa có ai công bố ở bất cứ công trình nghiên cứu nào trong và ngoài nước.

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2017

Tác giả luận văn

Đã ký

Hồ Nhật Minh

DANH MỤC CHỮ CÁI VIẾT TẮT

ĐHSP	Đại học Sư phạm
ĐHSPAN	Đại học Sư phạm Âm nhạc
ĐHVHNTQĐ	Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội
ĐHSPNTTW	Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
SV	sinh viên
THCS	trung học cơ sở
TPHCM	thành phố Hồ Chí Minh
TW	Trung Ương
VH - NT	Văn hóa nghệ thuật
VD	ví dụ
GS	Giáo sư
PGS.	Phó giáo sư
TS.	Tiến sĩ
Ths.	Thạc sĩ
NCKH	Nghiên cứu khoa học
Nxb	Nhà xuất bản

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG	8
1.1. Một số khái niệm về nhạc Jazz	8
1.1.1. Một số khái niệm thuật ngữ	8
1.1.2. Một đôi nét khái quát về sự hình thành và phát triển của nhạc Jazz ...	11
1.2. Đàn guitar điện tử (Guitar Điện Tử)	14
1.2.1. Một số chủng loại Guitar điện tử	15
1.2.2. Sự phát triển của đàn Guitar điện tử trên thế giới.....	19
1.2.3. Một số trường phái Guitar Jazz tiêu biểu.....	20
1.3. Thực trạng dạy học môn Guitar Jazz tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội	23
1.3.1. Vài nét về Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội và Khoa âm nhạc	23
1.3.2. Thực trạng dạy học môn Guitar Jazz tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội	26
1.3.3. Chương trình môn học	28
1.3.4. Nội dung hình thức kiểm tra và đánh giá kết quả học tập của sinh viên	28
Tiểu kết chương 1	40
Chương 2: BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC GUITAR JAZZ ĐIỆN TỬ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUÂN ĐỘI.....	42
2.1. Bổ sung nội dung chương trình và biên soạn giáo trình dạy học môn Guitar Jazz điện tử.....	42
2.1.1. Bổ sung nội dung chương trình.....	42
2.2. Một số giải pháp đổi mới phương pháp dạy học	66
2.2.1. Phương pháp dạy sinh viên luyện tập thang âm	66

2.2.2. Kết hợp các phương pháp dạy học hiện đại	71
2.3. Thực nghiệm sư phạm.....	79
2.3.4. Giáo án thực nghiệm:	81
2.3.5. Đánh giá kết quả thực nghiệm:	82
Tiểu kết chương 2.....	83
KẾT LUẬN	85
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	87
PHỤ LỤC.....	92

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Khoa Âm nhạc trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội là một trong những cơ sở đào tạo nhạc công chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây cho các đoàn nghệ thuật trong quân đội. Trong những năm vừa qua khoa âm nhạc đã đào tạo được những nhạc công có trình độ về chuyên môn để về làm việc tốt và có hiệu quả trong các đoàn nghệ thuật quân đội của cả nước, sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây còn có khả năng hoạt động tốt ở nước ngoài như chơi trong các ban nhạc có tên tuổi ở Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các thành phố khác... Một số sinh viên đã tiếp tục nghiên cứu và học tập những môn chuyên sâu như chuyên ngành biểu diễn, lý luận, chỉ huy, sáng tác ở các trường chuyên nghiệp như Học Viện Âm Nhạc Quốc Gia Việt Nam, Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh...

Hiện nay việc chơi và thưởng thức nhạc Jazz ở Việt Nam chưa được phổ biến nhiều như ở các nước Âu - Mỹ hay các nước phát triển nhạc Jazz hàng đầu của châu Á như Nhật Bản, Hàn Quốc nhưng một điều chắc chắn rằng trong một thời gian không xa nữa ở Việt Nam sẽ có những nhạc công biểu diễn tốt về nhạc Jazz và công chúng thưởng thức nhạc Jazz sẽ nhiều và phổ biến hơn. Đặc trưng của nhạc Jazz đó là tính ngẫu hứng phát triển chủ đề tác phẩm âm nhạc một cách sáng tạo, bài bản và khoa học. Về hòa thanh nó được mở rộng mang nhiều màu sắc tinh tế, nhưng vẫn giữ được các quy tắc về hòa thanh cổ điển với những đặc trưng trên của nhạc Jazz, đã có gốc rễ ảnh hưởng lớn tới các thể loại nhạc nhẹ, nhạc hiện đại khác.

Trong thời gian qua nhạc Jazz đã có sự ảnh hưởng lớn về hòa thanh, giai điệu, tiết tấu trong các tác phẩm ca khúc và khí nhạc của những nhạc sĩ trẻ của Việt Nam. Cái mới lạ của nhạc Jazz đã đưa các tác phẩm về ca khúc, khí nhạc của họ hoàn thiện hơn và phong phú hơn. Với những ảnh

hưởng của nhạc Jazz vào nền nhạc nhẹ Việt Nam, Jazz Việt đã và đang phát triển với những nghệ sĩ nổi tiếng như Saxophonist Quyền Văn Minh, Quyền Thiện Đắc, Trần Mạnh Tuấn, Ban nhạc Jazz Sông Hồng....

Với tầm quan trọng của Jazz trong xu thế âm nhạc hiện nay, khoa Âm nhạc trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội đưa nhạc Jazz và hòa thanh nhạc Jazz vào việc giảng dạy cho môn Guitar điện tử ngay từ những năm đầu của hệ Trung cấp. Với 4 năm học hệ Trung cấp các em đã bắt đầu nắm được các vòng hòa thanh cơ bản của Jazz và chạy Gam của một số giọng trưởng thứ. Đối với các học viên ở hệ Đại học thì đã bắt đầu nắm bắt được những thang âm, hòa thanh chuyển điệu và bắt đầu ngẫu hứng theo tác phẩm hoặc theo một mô típ đã soạn trước.

Với những thế mạnh như trên thì vẫn có những mặt chưa được đó là: các em vẫn chưa chú ý nhiều lắm đến các vấn đề về thang âm của Jazz đặc biệt là vòng hòa thanh II-V-I, hệ thống Pentatonic, Blues, thang âm Diatonic, Mode

Với đề tài Luận văn này tôi muốn các em hiểu được các vòng hòa thanh II-V-I, hệ thống Pentatonic, Blues, thang âm Diatonic, Mode và nắm rõ về hệ thống thang 5 âm (Pentatonic) và thang âm sử dụng cho nhạc Blues của nhạc Jazz.

Nhằm mục đích ứng dụng và hoàn thiện chất lượng giảng dạy, đề tài luận văn sẽ góp phần định hướng việc dạy và học thể loại nhạc Jazz cho sinh viên biểu diễn nhạc cụ phương Tây của trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội.

Tổ bộ môn chuyên ngành nhạc cụ đòi hỏi phải có một định hướng chung về giáo trình và chương trình học có nội dung liên quan đến nhạc Jazz để sinh viên được đào tạo một cách đầy đủ, bài bản.

Với đề tài nhạc Jazz trong dạy học môn Guitar Điện Tử tại trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội. Luận văn thạc sĩ mong muốn với sự kết hợp và cân bằng và chuẩn mực của âm nhạc cổ điển cùng với hòa

thanh hiện đại và kỹ năng ngẫu hứng của nhạc Jazz trong chương trình học nhằm nâng cao chất lượng của sinh viên.

2. Lịch sử nghiên cứu

2.1. Tình hình nghiên cứu trên thế giới

Trên thế giới hiện nay nhạc Jazz được phát triển rất mạnh mẽ và Jazz xuất hiện rộng rãi trong quần chúng yêu âm nhạc. Ngoài những nước có sự phát triển mạnh mẽ về nhạc Jazz như Mỹ, Anh, Pháp và Thụy Điển. Nhạc Jazz còn phát triển rộng rãi ra toàn thế giới, đặc biệt là các nước Châu Á như Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore và ở Việt Nam đã có những ảnh hưởng của Jazz đối với nền âm nhạc chuyên nghiệp.

Với sự phát triển không ngừng trong hơn 100 năm, nhạc Jazz đã xuất hiện nhiều nhạc sĩ và nhà soạn nhạc tài ba như: Luis Armstrong, Charlie Parker, Miles Davis ... với những thành tựu này nhạc Jazz đã có tầm ảnh hưởng lớn đến nhiều thể loại nhạc giải trí khác trên thế giới, và còn có những đóng góp cho nền âm nhạc chuyên nghiệp hàn lâm của thế giới.

Cây đàn Guitar cũng có tầm ảnh hưởng quan trọng đến nhạc Jazz nhất là thể loại Jazz Rock. Những tài liệu và sách viết nổi bật cho Guitar Jazz được tham khảo qua Jim Grantham (1997) *The Jazzmaster Cookbook*, Steve Lukather *Những bài học Guitar (Guitar lessons)* hoặc Dan Higgins *Sách bài tập nhạc Jazz (Jazz Etude Book)*. Những tác giả này đã đưa ra những vấn đề về chạy gam cơ bản của nhạc Jazz cho Guitar, về chuyển điệu ly điệu một cách dễ hiểu nhất. Học viên sau khi nắm bắt tốt nhất các vấn đề trên sẽ có một trình độ vững vàng và có thể bắt đầu thực hành ngẫu hứng được khi chơi Jazz.

2.2. Tình hình nghiên cứu ở Việt Nam

Ở Việt Nam hiện nay chưa có những tài liệu và sách viết cho Guitar Jazz.

Những tác giả ở Việt Nam viết sách cho bộ môn Guitar hầu hết là đề cập đến kỹ thuật và hòa thanh của Guitar cổ điển, chưa có sự mở rộng của hòa thanh và kỹ thuật của Guitar Jazz. Trong điều kiện như vậy, chúng tôi phải sử dụng các tài liệu như Nguyễn Xinh *Học Guitar theo phương pháp F. Carruli*; Hoàng Phúc *20 bài luyện ngón của Segovia* và *F.sor* và Chân Đăng Khoa *Những tác phẩm nổi tiếng soạn cho Guitar...*

Hiện nay tại khoa Âm nhạc Trường Đại học Văn hóa Nghệ Thuật Quân đội và khoa Jazz của Học viện Âm nhạc Quốc Gia Việt Nam đã nghiên cứu và ứng dụng rộng rãi nhạc Jazz vào trường trình đào tạo của các hệ Trung cấp và Đại học chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ Phương Tây là một bước hoàn thiện làm phong phú thêm chương trình giảng dạy của khoa Âm nhạc Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội và khoa Jazz của Học viện Âm nhạc Quốc Gia. Với lý do trên, chúng tôi đã phải nghiên cứu sang các lĩnh vực khác về nhạc Jazz như:

Lưu Quang Minh (2002) *Lịch sử nhạc Jazz*, Thư viện Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam. Công trình đề cập tới những mốc thời gian và tác động của xã hội dẫn đến việc hình thành các phong cách Jazz cũng như sự phát triển nhạc Jazz tại Mỹ và trên toàn thế giới.

Lưu Quang Minh (2004) *Hòa âm nhạc Jazz, (tập I – II)* Thư viện Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam. Đây là tài liệu đầu tiên tại Việt Nam đi sâu nghiên cứu một cách có hệ thống về Hòa âm nhạc Jazz. Công trình chủ yếu đi vào phân tích các tác phẩm Jazz Standard chứ không đi sâu vào các phong cách nhạc Jazz cuối thế kỷ XX, đầu thế kỷ XXI.

Lưu Quang Minh (2004) *Thực hành tùy hứng nhạc Jazz*, Thư viện Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam. Đây là công trình đầu tiên về tùy hứng nhạc Jazz và gồm 20 bài. Tài liệu này hướng dẫn thực hành ngẫu hứng trong nhạc Jazz và được giảng dạy cho sinh viên Khoa Jazz.

Nguyễn Tiến Mạnh (2016) *Luận án Tiến sĩ Âm nhạc học Nghệ thuật Piano Jazz chuyên nghiệp Việt Nam*, Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam. Bên cạnh những nét khái quát về Nghệ thuật Jazz thế giới, luận

án đã đi sâu về những đặc điểm âm nhạc trong quá trình hình thành và phát triển nghệ thuật Piano Jazz Việt Nam.

Như vậy, đề tài *Nhạc Jazz trong dạy học môn Guitar điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội* của chúng tôi không trùng lặp với các công trình, luận văn, luận án trong nước và thế giới.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn tìm hiểu thực trạng nhạc Jazz vào giảng dạy đàn guitar điện tử ở Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội từ trước đến nay và đề xuất các nội dung, chương trình giảng dạy mới cho môn Guitar điện tử. Luận văn còn có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các cơ sở đào tạo môn Guitar điện tử khác nhau trong cả nước.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu về lịch sử của Jazz, nghiên cứu về đàn Guitar làm cơ sở lý luận của đề tài.
- Nghiên cứu về thực trạng dạy và học môn Guitar ở khoa Âm nhạc làm cơ sở thực tiễn cho đề tài.
- Các phương pháp dạy học nhạc Jazz trong môn Guitar điện tử tại trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội trong đó tập trung vào các biện pháp luyện tập thang âm, hợp âm và hòa thanh Jazz và ứng tác nhạc Jazz cho học viên, sinh viên.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Các biện pháp dạy học nhạc Jazz trong môn Guitar điện tử cho hệ đại học trường Đại Học Văn Hóa Nghệ Thuật Quân Đội

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Tại trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội.

5. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu thực nghiệm: Tôi đã nghiên cứu các tài liệu, sách vở rồi kết hợp thực hành giảng dạy sau đó đánh giá kết quả. Tôi thấy rằng cần phải có thời gian thử nghiệm các nội dung giảng dạy hay phương pháp dạy mới.

- Phương pháp khảo sát: Tiến hành khảo sát về cơ sở vật chất, điều kiện giảng dạy, đội ngũ giáo viên, giáo trình, giáo án, phương pháp giảng dạy, chất lượng sinh viên trong nhà trường.

- Phương pháp phỏng vấn trao đổi: Tôi đến gặp gỡ các chuyên gia, giáo viên giỏi để phỏng vấn và trao đổi về nội dung mình đã thực hiện về các phong cách âm nhạc hay, các phương pháp dạy mới. Ngoài ra, tôi còn tiến hành trao đổi với cả các học viên để tiếp nhận những phản hồi từ phía người học.

- Phương pháp đối chiếu so sánh: Đối chiếu và so sánh các phương pháp dạy cũ và phương pháp dạy mới để rút ra được phương pháp dạy tốt nhất.

- Phương pháp tổng hợp: Tổng hợp các phương pháp trên để có được kết quả nghiên cứu phù hợp nhất. Nghiên cứu tổng hợp các phương pháp của ngành khác để phục vụ cho đề tài của mình.

6. Những đóng góp của luận văn

Đề tài góp phần khảo sát, tổng kết, đánh giá lại việc giảng dạy môn Guitar điện tử với học viên và sinh viên chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ phương Tây trong những năm vừa qua. Qua khảo sát, đánh giá góp phần đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức đối với cán bộ giáo viên và sinh viên về môn Guitar điện tử.

Trên cơ sở lý luận thực tiễn đề xuất ra những giải pháp để xây dựng hệ thống giáo trình, giáo án, tài liệu tham khảo góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy môn học này và từ đó góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo sinh viên Đại học chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây của nhà trường.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, Luận văn gồm 02 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực trạng

Chương 2: Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học Guitar Jazz điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội.

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TRẠNG

1.1. Một số khái niệm về nhạc Jazz

Trong chương 1, tác giả luận văn mong muốn bước đầu đi sâu vào phân tích một số khái niệm thuật ngữ về nhạc Jazz, về Guitar điện tử bởi những thuật ngữ này hỗ trợ cho bản thân trong quá trình viết luận văn và đi sâu hơn về nghề nghiệp của bản thân. Những khái niệm thuật ngữ về nhạc Jazz, về Guitar điện tử đã được nhiều nhà nghiên cứu trong nước và thế giới bàn tới, tôi xin được đi vào một số nét khái quát về những thuật ngữ nói trên nhằm làm sáng tỏ cho nội dung luận văn.

1.1.1. Một số khái niệm thuật ngữ

Trong phần này, chúng tôi chủ yếu xin trình bày về một số khái niệm thuật ngữ chung về dạy học, dạy học âm nhạc cũng như một số thuật ngữ về hệ thống phương pháp giảng dạy âm nhạc. Trong phần này, những khái niệm thuật ngữ về nhạc Jazz nói chung và Guitar Jazz nói riêng, chúng tôi xin phép được sử dụng nguyên bản tiếng Anh, phần vì đây đã là những thuật ngữ mang tính quốc tế, phần vì khả năng dịch thuật có hạn, sợ rằng nếu dịch có thể bị sai nghĩa của thuật ngữ.

- *Khái niệm về dạy học:*

“Dạy để nâng cao trình độ văn hóa và phẩm chất đạo đức, theo chương trình nhất định” [18, trang 307].

Đối với việc ứng dụng khái niệm này vào trong luận văn, chúng tôi hiểu rằng dạy học nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội là việc phát triển khả năng diễn tấu Guitar điện tử cho sinh viên. Trong quá trình dạy học này, ngoài việc phát triển năng lực về kỹ thuật, người thầy còn cần đặc biệt chú ý tới việc truyền đạt những tri thức cơ bản về nhạc Jazz để các em có những cảm nhận sâu sắc về cảm xúc âm nhạc. Qua quá trình cảm nhận này, chúng ta sẽ từng bước

giáo dục cho các em về ý thức thẩm mỹ, đạo đức cũng tình yêu quê hương đất nước nhằm đào tạo những nghệ sĩ Guitar Jazz có phẩm chất đạo đức tốt.

- *Âm nhạc:*

Trước hết, chúng ta cần hiểu một cách khái quát về thuật ngữ “âm nhạc”. Âm nhạc được hiểu như: “*Nghệ thuật dùng âm thanh làm phương tiện để diễn đạt tư tưởng và tình cảm*” của con người [18 - trang 20].

- *Dạy học âm nhạc:*

Việc dạy học âm nhạc được hiểu là có những nét chung của khái niệm “dạy học” mặc dù dạy học âm nhạc có những nét đặc thù riêng của ngành nghệ thuật độc đáo này. Dạy học âm nhạc trước hết cũng là một công việc giảng dạy hay nói cách khác là việc giảng dạy một nghệ thuật dùng âm thanh để diễn đạt tư tưởng và tình cảm của con người. Theo chúng tôi suy nghĩ thì việc giảng dạy một nghệ thuật dùng âm thanh để diễn đạt tư tưởng và tình cảm của con người là một công việc rất trừu tượng.

Người giáo viên nghệ sĩ âm nhạc nói chung và người thầy dạy học nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội đều cần hiểu một cách sâu sắc về vai trò của người thầy phải truyền đạt cho sinh viên các phương pháp và khả năng kỹ thuật chơi đàn để có thể dùng âm thanh để diễn đạt tư tưởng và tình cảm của con người. Trong dạy học âm nhạc nói chung và dạy học nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử nói riêng, đó là việc người thầy cần làm rõ sự khác biệt giữa Guitar gỗ (Acoustic Guitar) và Guitar điện tử. Chúng ta cần lưu ý tới hai vấn đề quan trọng trong các loại nhạc cụ phương Tây nói chung và Guitar điện tử nói riêng, đó là dạy phát triển kỹ thuật diễn tấu và đa dạng hóa các khả năng thể hiện cảm xúc âm nhạc.

- *Jazz:*

“Kiểu hòa đàn dân gian của những người da màu ở Mỹ, có tiết tấu mạnh mẽ, với những sự ứng tác của cá nhân hay tập thể” [18 - trang 606]. Thuật ngữ “nhạc Jazz” xuất hiện tại Việt Nam cũng có nguồn gốc từ nhạc Jazz Mỹ và thế giới. Mặc dù mãi tận thập kỷ đầu của thế kỷ XXI, Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam và Nhạc viện Thành phố Hồ Chí Minh mới có khoa nhạc Jazz ảnh hưởng của nhạc Jazz từ Pháp đã xuất hiện chủ yếu qua các ban nhạc tiền bối khi chơi trong các khách sạn, nhà hàng và rạp chiếu phim vào giữa thế kỷ XX. Ảnh hưởng của nhạc Jazz tới các thể loại nhạc nhẹ từ Nam ra Bắc đã được nhiều tác giả đề cập tới đặc biệt trong thể loại Jazz Rock...

Việc dạy học nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội trong thực chất chính là nhạc nhẹ (dòng nhạc giải trí) với những ảnh hưởng của nhạc Jazz. Vì vậy, đối với giáo viên và sinh viên nhạc nhẹ tại đây, việc nghiên cứu và ứng dụng các phong cách nhạc Jazz chính là sự trang bị những kiến thức cốt lõi cho ngành nghề, giúp cho các nghệ sĩ nắm vững hơn về kỹ thuật cũng như phong cách âm nhạc.

- *Thể hiện:*

“Làm cho thấy rõ nội dung trù tượng nào đó bằng hình thức cụ thể... Trình bày, miêu tả bằng phương tiện nghệ thuật... bằng những hình tượng sinh động”... [18 - trang 1118]. Thuật ngữ “thể hiện” đôi khi còn được hiểu như “phương pháp biểu hiện” đặc biệt thường được giới nhạc công đề cập tới và sử dụng trong nghệ thuật biểu diễn nhạc cụ phương Tây. Sự giải thích của Từ điển tiếng Việt – Viện Ngôn ngữ học nói trên đề cập tới một số khái niệm cần được lưu ý. Đó là việc thể hiện *nội dung trù tượng* bằng một *hình thức cụ thể*. Việc thể hiện cũng chính là “*sự trình diễn*”, “*biểu diễn*” hoặc “*diễn đạt*” những hình tượng âm nhạc qua thể giới của âm thanh sống động.

- *Cảm xúc:*

“Rung động trong lòng do tiếp xúc với sự việc gì đó” [18 - trang 135].

Ngoài những yếu tố kỹ thuật thì việc thể hiện những cảm xúc của tác phẩm âm nhạc thông qua lăng kính của người nghệ sĩ biểu diễn (trong đó có nghệ sĩ biểu diễn nhạc Jazz) chính là nguồn sức mạnh đi sâu vào tình cảm của người nghe. Chính những cảm xúc trong khi sáng tác âm nhạc, biểu diễn hay thưởng thức âm nhạc là “suối nguồn” tươi mát cho việc phát triển khả năng thẩm mỹ, tình yêu quê hương đất nước...

Trong việc dạy học nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử, chúng tôi luôn coi trọng sự thể hiện cảm xúc của sinh viên bởi dù là nhạc cổ điển bác học hay nhạc dân gian truyền thống, hay nhạc Jazz, nhạc nhẹ thì việc thể hiện cảm xúc luôn là những đòi hỏi đầu tiên và cuối cùng trong kết quả của tiến trình dạy học nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội .

1.1.2. Một đôi nét khái quát về sự hình thành và phát triển của nhạc Jazz

Sau khi nghiên cứu tư liệu “History Of Jazz” (2017) của Wynton Marsals và Jelly Roll Morton thuộc Lyncohn Center, tác giả luận văn đã có những hiểu biết sâu hơn về nhạc Jazz. Như vậy, Jazz là sự hòa trộn của các dòng nhạc Swing, Blues, Bebop, Ragtime và Fusion... Nhạc Jazz đem đến cho người nghe nhiều cảm xúc khác nhau, lúc buồn vui, khi trầm lắng sôi động. Riêng với thể loại nhạc này, các nhạc công chính là người sáng tác những bản Jazz mới bằng cách vừa chơi nhạc, vừa ngẫu hứng thổi hồn mình phiêu lãng qua những nốt nhạc. Mỗi lần họ chơi, bản nhạc dường như có một sức sống mới mẻ hơn tùy vào cảm xúc của họ. Các nhạc công nhạc Jazz thực sự khiến cho khán giả đi từ những bất ngờ này đến những bất ngờ khác, rất thú vị, cuốn hút bằng sự phá cách trong các giai điệu truyền thống và những xúc cảm lớn trong từng khoảnh khắc bay bổng, phiêu du, da diết lạ kỳ.

Nhạc Jazz có từ thế kỷ 19. Người Mỹ - Phi bắt đầu phát triển thể loại nhạc này vào cuối những năm 1880. Từ âm nhạc của người Mỹ da đen và những bài hát buồn về những năm tháng sống cuộc đời nô lệ, họ đã tạo ra thể loại nhạc Blues. Bên cạnh nhạc Blues, nhạc Ragtime (nhạc ractim của người Mỹ da đen) cũng có ảnh hưởng lớn đến sự hình thành của nhạc Jazz. Thể loại nhạc này vào những năm 1890 rất được ưa chuộng tại miền Nam nước Mỹ. Các nhạc sĩ người Mỹ - Phi và những người lai da đen ở New Orleans, Louisiana là người phát triển thể loại nhạc Jazz vào đầu những năm 1900. Các nhạc công này trong những buổi trình diễn tại các lễ kỷ niệm và cuộc diễu hành ngày hội đã ngẫu hứng sáng tạo thêm vào những bản nhạc đã viết từ trước.

Thể loại nhạc này có khởi xuất từ New Orleans và ngày nay thường được gọi là nhạc Jazz cổ điển, Jazz truyền thống hay còn gọi là nhạc Jazz Dixieland. Từ New Orleans, các nhạc sĩ như Jelly Roll Morton, Sidney Bechet và King Oliver đã đưa nhạc Jazz đến nhiều nơi khác. Từ đó, nhạc Jazz ngày càng được ưa chuộng và được thế giới biết đến.

Các nhà sử học thường gọi những năm 1920 là thời đại nhạc Jazz hay còn gọi là thời kỳ hoàng kim của thể loại nhạc Jazz Mỹ. Trong thời kỳ này, lớp thanh niên ở miền Tây đã tạo ra một thể loại nhạc mới. Người ta gọi đây là thể loại nhạc Jazz phong cách Chicago. Sau đó, thể loại nhạc Jazz có tên gọi là Swing cũng trở nên rất phổ biến ở Mỹ. Sau Thế chiến II, nhạc Jazz phong cách Swing không được ưa chuộng nữa. Người ta đã thay đổi sở thích để đến với những thể loại nhạc mới lạ. Một trong những loại nhạc đó là Bebop, hay còn gọi là nhạc Pop.

Thể loại nhạc này xuất hiện vào đầu những năm 1940, do những nhạc sĩ trẻ như nhạc công chơi kèn trompet Dizzy Gillespie, tay kèn saxophone Charlie Parker, nghệ sĩ dương cầm Thelonious Monk và Bud

Powell khởi nguồn. Sau đó, Bebop dần trở nên phổ biến. Thể loại nhạc này có những biến tấu đem lại cho người nghe nhiều điều bất ngờ thú vị.

Cho đến những năm 1950, nhạc cool Jazz cũng rất phổ biến. Tay kèn Saxophone Lester Young và tay Guitar Charlie Christian là những người đầu tiên khởi nguồn loại nhạc này. Các nhạc cụ của Cool Jazz đem lại những giai điệu âm thanh nhẹ nhàng du dương hơn nhạc Bebop. Thời kỳ này người ta rất yêu chuộng nhạc Jazz. Có khá nhiều câu lạc bộ nhạc Jazz xuất hiện và các đĩa nhạc Jazz bán rất chạy. Việc đưa ra những đĩa nhạc có thời lượng dài hơn đã thu hút được nhiều người khiến nhạc Jazz càng trở nên nổi tiếng. Với những đĩa nhạc này, người ta có thể nghe một bản nhạc dài hay nhiều bản nhạc ngắn mà không phải thay đổi đĩa nhạc.

Buổi hoà nhạc Jazz lớn nhất nước Mỹ đã được tổ chức tại Newport, Rhode Island vào năm 1950. Ngày nay, những buổi hoà nhạc như thế được tổ chức ở khắp nơi trên thế giới. Trong thời kỳ những năm 1950, nhạc Jazz phát triển theo các xu hướng khác nhau. Nhạc sĩ chơi nhạc cổ điển Gunther Schuller đã viết những bản nhạc kết hợp nhạc Jazz hiện đại với những âm thanh hoà phối của nhạc cổ điển. John Coltrane vào thập kỷ 60 đã khởi nguồn một thể loại nhạc mới, anh đã kết hợp nhạc Jazz cùng với nhạc Ấn Độ. Cũng trong thời gian này, một thể loại nhạc mới có tên gọi Rock & Roll cũng khởi sắc vào thời kỳ này và nhanh chóng trở nên nổi tiếng. Khắp thế giới đâu đâu người ta cũng nghe nhạc rock của Elvis Presley và của ban nhạc nổi tiếng Beatles. Thể loại âm nhạc mới này đã có những ảnh hưởng sâu sắc đến nhạc Jazz.

Vào thập kỷ 70, nhạc Jazz đã có những ảnh hưởng của Rock. Sự phát triển của các nhạc cụ điện tử góp phần tạo nên sự kết hợp này. Nhạc Jazz quay trở lại với những âm thanh truyền thống của nó vào thập kỷ 80. Tay kèn trumpet Wynton Marsalis chính là người tiên phong trong phong trào này. Dòng nhạc Jazz này kết hợp các dòng nhạc Swing, Bebop và

Cool Jazz. Ngày nay, các nhạc công nhạc Jazz chơi rất nhiều thể loại nhạc mang phong cách Jazz. Âm nhạc của họ có sự pha trộn của phong cách Swing và Bebop do vậy nghe giống như nhạc Rock & Roll hay như âm nhạc của những người cao bồi miền tây nước Mỹ.

Để làm sáng tỏ cho những vấn đề trên, tác giả luận văn đã sưu tầm và tham khảo những tư liệu được phiên dịch và tổng hợp từ một số bài viết:

- *The Origins Of Jazz*: <http://www.redhotjazz.com/originsarticle.html>

- *Jazz Origin In New Orleans*:

https://www.nps.gov/jazz/learn/historyculture/history_early.htm

- *History Of Jazz*:

http://teacher.scholastic.com/activities/bhistory/history_of_jazz.html

1.2. Đàn guitar điện tử (*Electric Guitar*)



(Sưu tầm từ <https://vi.wikipedia.org/wiki> - 2016)

Guitar điện tử, về cấu tạo cơ bản, vẫn giống guitar cổ điển. Gồm 3 phần chính: đầu (*machine head*), cần (*neck*) và thân (*body*). Điểm khác biệt chủ yếu của guitar điện nằm ở phần thân đàn. Guitar điện có thân đàn đặc và phẳng. Vì không có thân đàn rỗng, guitar điện được khuếch âm bằng những bộ phận cảm ứng từ (*pickup*) nối với các cuộn cảm ứng quấn

quanh các lõi (*bobbin*) đặt chìm trong thân đàn. Mỗi cây guitar điện có thể có từ 1 đến 3 pickup. Trên thân đàn còn có 2 núm điều chỉnh âm lượng (*volume*) và âm sắc (*tone*) và lỗ để cắm dây dẫn (*jack*) đến ampli. So với dây đàn thùng, dây đàn điện có khuynh hướng mỏng và dẻo hơn. Ngoài ra, cần của guitar điện thường có 22-24 có thể lên đến 28 ngăn, khuynh hướng thường nhỏ dần từ đầu đàn đến thân đàn. Guitar điện thuộc bộ dây, âm vực thấp hơn hoặc bằng 4 quãng tám. Nó là sản phẩm tổng hợp từ gỗ, kim loại và plastic. Chiều dài của đàn từ 97 cm đến 102 cm.

Ở Mỹ, người ta đã nhiều lần thử nghiệm nhạc cụ này từ thập niên 1920 đến thập niên 1930. Ban đầu, nó là một Guitar thùng gắn bộ khuếch âm ở thân đàn. Đến đầu thập niên 1950, Paul Bigsby và sau đó là Leo Fender đã cải tiến thành đàn guitar rắn đặc với hình dạng như ngày nay ta thường thấy. Guitar điện thường được diễn tấu chủ yếu theo phong cách nhạc nhẹ. Tùy vào từng thể loại, từng dòng nhạc mà guitar điện được chế tạo theo những nét riêng biệt một cách phù hợp nhất.

Với người chơi Jazz, blues, cây guitar có 3 pickup đơn (*single-coil pickups*) tạo ra âm sắc lạnh và "leng keng" rất được ưa chuộng. Còn với những người chơi nhạc rock, cây guitar có 2 pickup kép (*humbucker pickups*) tạo nên âm sắc trầm ấm, dày dặn có tính kim loại đặc trưng luôn là lựa chọn số một.

1.2.1. Một số chủng loại Guitar điện tử

1.2.1.1. Guitar điện Les Paul

Nhạc cụ này xuất hiện vào năm 1952. Người ta đã lấy tên của Les Paul, một nhạc công Guitar cuối thập niên 1940 và đầu thập niên 1950, để đặt tên cho loại đàn này. Những mẫu thiết kế đầu tiên của nhạc cụ này do hãng Gibson sản xuất vào đầu thập niên 1950. Tuy nhiên, trong thời kỳ ấy, nhạc cụ này chưa được phổ biến rộng rãi nên ít người mua, vì thế hãng Gibson tạm ngưng sản xuất vào năm 1960. Đến giữa thập niên 1960, nhờ

sự chuyển động mạnh của dòng nhạc pop rock nên nhạc cụ này được phục hồi và trở nên chuẩn mực cho tới ngày nay. Guitar điện Les Paul thuộc bộ dây, âm vực rộng trên 5 quãng tám, làm từ gỗ và có 6 dây đàn bằng kim loại. Nhạc cụ này dài từ 97 đến 102 cm.

1.2.1.2. Guitar cộng hưởng (resonator, resophonic hay dobro)

Guitar cộng hưởng là loại đàn guitar thùng có những đĩa nhôm hình nón gắn bên trong thân đàn để khuếch đại âm thanh. Nhạc cụ này phát ra âm thanh đủ lớn để nghe trong những buổi hòa nhạc trực tiếp mà không cần máy khuếch âm (*ampli*). Guitar cộng hưởng và những loại đàn có gắn thiết bị khuếch âm khác như Dobros và National xuất hiện lần đầu tiên trong thập niên 1930. Người ta sử dụng các nhạc cụ này trong những ban nhạc khiêu vũ, nhạc Jazz và Blue. Loại đàn này thuộc bộ dây, âm vực rộng 3 quãng tám. Thân đàn làm bằng gỗ, plastic hoặc kim loại. Chiều dài của nhạc cụ này từ 1,02 đến 1,07 m.

1.2.1.3. Guitar đệm (Guitar Bass)



Các cây đàn guitare, ukulele và charango

(Sưu tầm từ <https://vi.wikipedia.org/wiki> - 2016)

Guitar đệm có trách nhiệm bè trầm, nối kết giữa trống và Guitar lại với nhau tạo nên một hoà âm hoàn chỉnh. Dựa trên hình mẫu của cây Guitar điện, người ta bắt đầu tạo ra cây Guitar đệm gồm 4 dây (E, A, D, G) bằng kim loại, cần đàn được chia thành các ngăn (từ 22-24 ngăn) với thùng đàn đặc và bộ phận khuếch âm. Đến năm 1967 thì cây Guitar đệm 5

dây và 6 dây cũng ra đời và, cho đến nay, đã có loại Guitar đệm 7 dây. Tuy nhiên về cấu tạo thì cây đàn này hầu như không có gì thay đổi nữa. Đệm điện cũng sử dụng những công cụ điện tử giống như Guitar điện. Guitar đệm có âm vực thấp hơn guitar điện. Nhạc cụ này có hai vai trò quan trọng trong dàn nhạc: phát ra những nốt trầm để hỗ trợ giai điệu chính, và cùng với trống, nó giữ nhịp và làm nền hòa âm để giúp những nhạc cụ khác chơi các bè giai điệu bên trên theo nhịp điệu chung của ban nhạc.

Guitar đệm thuộc bộ dây, âm vực rộng 3 quãng tám. Nhạc cụ này có chiều dài 1,1 m, được chế tạo bằng vật liệu tổng hợp như gỗ, kim loại và plastic. Guitar đệm do Leo Fender thiết kế lần đầu vào năm 1951. Người ta có thể tạo ra những âm thanh khác nhau cho từng nốt trên nhạc cụ này bằng cách sử dụng hệ thống khuếch âm (*ampli*), fuzz box, hệ thống gây tiếng vọng (*echo*) và nhiều loại thiết bị nhỏ khác. Ngày nay, cây Guitar đệm 4 dây xuất hiện phổ biến ở các dòng nhạc Jazz, Blues, Rock và bán cổ điển.

1.2.1.4. Guitar đệm không phím

Guitar đệm không phím (*fretless bass guitar*) xuất hiện từ thập niên 1970, được sử dụng rộng rãi như loại đàn Guitar truyền thống. Nhạc cụ này cho phép bạn lướt nhẹ qua các nốt để thay đổi độ cao thấp của âm thanh. Guitar đệm không ngăn phím phát ra âm thanh phong phú, rất thông dụng với những nhạc công chơi thể loại Jazz và Rock Fusion. Đây là nhạc cụ thuộc bộ dây, âm vực khoảng 3 quãng tám, được chế tạo từ gỗ, kim loại và plastic. Chiều dài của nó từ 1,1 đến 1,2 m.

1.2.1.5 Guitar đệm Steinberger

Về cơ bản, Guitar đệm Steinberger được thiết kế không khác biệt so với bất kỳ loại guitar nào. Thân đàn thường được làm bằng plastic dày, rắn chắc hơn gỗ của loại đàn bass truyền thống. Nó phát ra âm thanh thô

cứng, rõ ràng. Thân đàn rộng và nhỏ, chứa những thiết bị điện tử mà ampli và bộ khuếch âm cho phép tạo ra nhiều loại âm thanh khác nhau. Guitar đệm Steinberger thuộc bộ dây, âm vực khoảng 3 quãng tám. Để chế tạo nhạc cụ này, người ta sử dụng nhựa aboxit gia cố với carbon và sợi thủy ngân (một loại than chì). Đây là những chất liệu mới nhất mà Ned Steinberger dùng để chế tạo nhạc cụ này vào đầu thập niên 1980. Theo các chuyên gia, loại than chì để làm đàn này đặc gấp 2 lần và cứng hơn 10 lần so với gỗ và lại bền và nhẹ hơn thép.

Guitar Điện Tử .



(Sưu tầm từ <https://vi.wikipedia.org/wiki> - 2016)

Trong mỗi phong cách âm nhạc dù là Jazz, Blue, Country, Rock & Roll và thậm chí cả âm nhạc cổ điển đương đại... tất cả thường được kết hợp với cây đàn Guitar Điện Tử tại một thời điểm nhất định. Không giống như cây đàn Classic Guitar hay còn gọi là Acoustic Guitar, đây là một nhạc cụ của thế kỷ 20, màu sắc âm thanh đặc biệt của nó đã được sử dụng một cách hiệu quả trong các tác phẩm âm nhạc giải trí. Điều này cũng đã góp phần kết nối nhiều nhạc sỹ quốc tế trong các ban nhạc nổi tiếng. Dừng về mặt cấu tạo nhạc cụ, Guitar Điện Tử có nhiều bộ phận

như thân đàn, phím đàn, cần đàn, đầu đàn, ngựa đàn, pickup, bộ chuyển pickup, tremolo, khóa đàn, âm lượng và điều chỉnh âm....

1.2.2. Sự phát triển của đàn Guitar điện tử trên thế giới

Trước hết, chúng ta cần làm rõ xem: *Ai là người phát triển cây đàn Guitar Điện Tử đầu tiên?*

Việc chế tác chiếc đàn Guitar điện tử đầu tiên đã được một công ty Electro String phát triển và bán ra thị trường. Công ty này được thành lập bởi sự đóng góp quan trọng của George Beauchamp, Adolph Rickenbacker và Paul Barth. Những chiếc Guitar này làm bằng nhôm và được người chơi đặt lên đùi sử dụng ván trượt thép. Kể từ khi thành công, công ty đã phát minh ra chiếc Guitar Điện Tử đầu tiên mang tên ES-150 được coi là cây đàn huyền thoại của ngày nay. Mặc dù một vấn đề lớn liên quan đến độ rung, nhưng Guitar Điện Tử vẫn nhanh chóng được biết tới. Cách duy nhất khắc phục là chế tạo một cây đàn điện thân đặc để khắc phục độ rung một cách dễ dàng.

Thân đàn đặc ra đời đã gây rất nhiều tranh cãi. Les Paul, một huyền thoại Guitar đã phát minh thân đàn đặc bằng cách gắn cần đàn Gibson với một miếng gỗ cứng Log. Đó cũng là khoảng thời gian mà kỹ sư Paul Bigsby và nghệ sỹ Guitar - Merle Travis phát minh thân đàn đặc nhìn giống như chiếc đàn Guitar Điện Tử như ngày nay.

Vào những năm 1930, một người yêu đàn quyết định mang lại một sự thay đổi trong giai điệu du dương mềm mại của cây đàn guitar. Để làm điều này, ông đã phát minh ra cây guitar điện - Guitar Điện Tử, chắc chắn rằng ông cũng không thể ngờ rằng phát minh này sẽ mang lại một sự thay đổi lớn trong âm nhạc ở thế kỷ 20. Cũng như mọi thứ mới khác Guitar Điện Tử có nhiều đánh giá hơn, và nhiều nghệ sỹ cũng bắt đầu chơi với nhiều sáng tạo và phong cách riêng.

Pickup ra đời như thế nào?

Lloyd Loar, một kỹ sư sáng tạo đang làm việc cho công ty Guitar Gibson thiết kế pickup từ tính đầu tiên vào năm 1924 với sự hỗ trợ của một nam châm để chuyển đổi độ rung của dây đàn guitar thành tín hiệu điện mà sau đó được khuếch đại thông qua hệ thống loa.

1.2.3. Một số trường phái Guitar Jazz tiêu biểu

Bước sang đầu thế kỷ 20, Guitar sau đây đã có sự phát triển mạnh mẽ trong mọi tầng lớp xã hội. Cùng với những biến chuyển mới trong đời sống nghệ thuật, kinh tế, xã hội, chính trị, tiếng đàn Guitar đã rẽ sang các nhánh mới như nhạc Rock, nhạc Jazz và trở thành nhạc cụ phổ thông nhất trong đời sống âm nhạc hiện đại.

1.2.3.1. Một số phong cách Guitar truyền thống

Guitar Pop – Rock: So với các phong cách nhạc Jazz khác, Guitar Pop – Rock cũng có những nét tương đồng về nhịp điệu, tiết tấu cũng như cách ghi chú và chơi hòa âm nhạc Jazz. Phong cách Guitar Pop – Rock rất phù hợp với sinh viên trong những năm đầu đại học và có những mối liên quan chặt chẽ với Guitar cổ điển. Đối với sinh viên ở các năm cao thì cần đòi hỏi các thể bấm cao hơn, khó hơn. Hệ thống bài bản để giảng dạy và học tập Guitar Pop – Rock khá phong phú và được chia ra một số nhánh khác nhau. Phong cách Guitar Pop – Rock này đòi hỏi sinh viên phải tích cực luyện tập và thực hành biểu diễn.

Guitar Jazz – Pop: Đối với Guitar Jazz – Rock, ngoài những đòi hỏi như trong Guitar Pop – Rock, cần chú ý tới những mẫu thực hành bài tập bên cạnh những lý thuyết cơ bản về nhạc Jazz. Trong phần thực hành của Guitar Jazz – Rock, cần trau dồi kiến thức về lý thuyết hợp âm Jazz cũng như các kỹ thuật chơi các hợp âm này và từng bước ứng dụng nó trong những phần đệm, hòa tấu, độc tấu.

Guitar Solo: Gene Bertoncini là người dẫn đường cho các sinh viên để họ trở thành các nghệ sĩ Guitar Jazz. Ông đã chỉ dẫn một cách chi tiết cho sinh viên về cách sử dụng nhạc cụ với kỹ thuật của hai tay. Đồng thời, ông cũng giải thích về mối quan hệ giữa việc phối hòa âm cho giai điệu nhạc Jazz kết hợp với những đặc thù về tiết tấu của nhạc Jazz – Rock. Ông đã chỉ huy dàn nhạc trong Câu lạc bộ nhạc Jazz ở New York với rất nhiều tác phẩm thuộc phong cách Jazz Standard. Ông rất chú trọng tới tuyển đi giai điệu bè trầm mang nhiều tính sáng tạo trong thể giới nhạc Jazz.

Guitar Bebop: Trong các nghệ sĩ, nhà sư phạm và nhạc sĩ sáng tác nhạc Jazz thì những nghệ sĩ đi sâu vào phong cách Bebop chiếm một số lượng đáng kể. Đó là các nhạc sĩ Jazz nổi tiếng như Charlie Parker, Joe Viola, Joe Pass, John Coltrane, Pat Martino, Sonny Stitt, Cannonball Adderley, Mike Stern, Dizzy Gillespie, Peter Bernstein... Họ cho rằng, khi người chơi am hiểu phong cách Bebop thì có thể hiểu một cách sâu sắc thể giới hòa âm và những biểu hiện xúc cảm âm nhạc của nó.

Từ Bebop tới các phong cách mới: Người giảng dạy cần chỉ cho sinh viên khi tiếp cận với tác phẩm mới về các mẫu Bebop, các ngón bấm đặc trưng của Bebop, về cấu trúc hòa âm của Bebop.

Phong cách bấm ngón: Ngoài những thế tay cơ bản, khi chơi những phần ngẫu hứng, người nghệ sĩ Guitar Bebop cần luyện tập trước các thế bấm và kỹ thuật diễn tấu để ứng dụng. Họ cũng cần chú ý tới việc chơi rất nhiều những biến âm và thể đảo của những hợp âm Jazz khác nhau (đôi khi được ghi chú ở bản phổ hoặc ghi trong bộ nhớ).

Guitar Swing: Duck Baker là một nghệ sĩ Guitar Swing nổi tiếng nhất cho tới tận ngày nay và đồng thời ông cũng là một nhà sư phạm Guitar Swing đã đào tạo nên nhiều thế hệ sinh viên. Ông đã chỉ dẫn rõ

ràng về việc cần phải chơi như thế nào trong phong cách Guitar Swing cũng như phong cách từ Guitar Swing đến Bepop qua các tác phẩm “Liza”; “Summertime”; “Take The A Train and Stompin”...

1.2.3.2. Các bậc thầy Guitar nhạc Jazz

Trong phong cách Guitar Jazz hiện đại, những kỹ thuật độc tấu, chơi hợp âm, tiết tấu Jazz được lưu ý, đặc biệt là trong khâu thực hành. Việc tập luyện cách chơi Gamme Jazz (khác với khái niệm Gamme thông thường), cách chơi những mẫu tiết tấu khác nhau, vấn đề sử dụng các quãng nhảy, vấn đề đa tiết tấu... đều có ảnh hưởng của phong cách Rock đương thời. Tất cả những kỹ thuật này sẽ giúp cho sinh viên có thể phát triển tư duy sáng tạo trong khi chơi phân phổ hoặc chơi ngẫu hứng nhạc Jazz.

Các bậc thầy Guitar nhạc Jazz có một điểm chung là họ cố gắng nắm bắt càng nhiều phong cách Jazz càng tốt. Một trong những đặc điểm của họ là bắt chước theo mẫu của những bậc thầy đi trước rồi biến hóa theo cách của mình để tạo sự độc đáo trong phong cách biểu diễn nhạc Jazz của bản thân. Đối với các nghệ sĩ Guitar Jazz Việt Nam cũng vậy, họ cũng bắt chước theo mẫu rồi phát triển theo ngôn ngữ âm nhạc dân gian truyền thống của các dân tộc Việt Nam. Tất nhiên, kể cả những nghệ sĩ Guitar Jazz bậc thầy cho đến những người mới vào nghề đều xây dựng cho bản thân phong cách ngẫu hứng nhạc Jazz của bản thân.

Ngày nay, chúng ta rất cảm ơn Tom Dempsey với tuyển tập *50 nghệ sĩ Jazz bậc thầy mà bạn cần biết* (50 Jazz Master Licks You must know). Cuốn sách đã trình bày tường tận về các nghệ sĩ Jazz bậc thầy (trong đó có các nghệ sĩ Guitar Jazz bậc thầy) như Charlie Christian, Django Reinhardt, Wes Montgomery, Kenny Burrell, Tal Farlow, Barney

Kessel, George Benson, Grant Green, Pat Martino, John Abercrombie, John Scofield, Pat Metheny và một số nghệ sĩ Jazz bậc thầy khác.

Thông qua cuốn sách này, chúng ta có thể học tập được cách chơi cũng như cách móc nối mạng lưới hòa âm, tiết tấu và nhịp điệu đặc trưng của nhạc Jazz nhằm nâng cao trình độ kỹ thuật chơi Guitar nhạc nhẹ nói riêng và Guitar Jazz nói chung. Tất cả những vấn đề kỹ thuật này đều được trình bày trong hệ thống bảng biểu tóm lược những điều quan trọng nhất. Các em sinh viên cũng có thể tham khảo tư liệu này bởi bên cạnh cuốn sách tác giả còn kèm theo các đĩa CD và DVD phục vụ cho việc luyện tập. Kèm theo cuốn sách này, sinh viên có thể tham khảo thêm cuốn sách *50 điệu Soul Jazz mà bạn cần biết (50 Soul Jazz Licks You must know)* của Tom Dempsey.

Các bậc thầy Guitar nhạc Jazz đã cung cấp cho cả người dạy và người học Guitar Jazz của Việt Nam những khuôn mẫu cần theo, tuy nhiên, sau khi đọc, nghe và hiểu, họ cần ứng dụng vào trong thực hành thì mới mang lại những kết quả như ý.

1.3. Thực trạng dạy học môn Guitar Jazz tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội

1.3.1. Vài nét về Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội và Khoa âm nhạc

Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội là nhà trường trực thuộc Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam là cái nôi đào tạo diễn viên, các chuyên ngành như: Nhạc, Múa, Hát Kịch, cho các đoàn nghệ thuật trong Quân đội. Khoa âm nhạc trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội là một khoa nổi bật của nhà trường.

Ngay từ trong những năm 1995 nhà trường và khoa âm nhạc đã phát hiện và định hướng được những yêu cầu dạy học mà xã hội đang cần và

những nội dung và phương pháp dạy học Guitar điện tử còn đang thiếu nhằm bổ sung vào trong chương trình giảng dạy.

Những phát hiện và định hướng đó nhằm khắc phục những nhược điểm còn tồn tại để nâng cao chất lượng đào tạo. Chúng ta có thể phát hiện một số nhược điểm tồn tại của hiện trạng xã hội cũng như tại trường như:

- Số lượng nhạc công có trình độ biểu diễn tốt về nhạc cụ phương Tây đang còn ít và thiếu trong các đoàn nghệ thuật trong Quân đội cũng như ở bên ngoài xã hội.
- Khoa âm nhạc, những năm đầu tiên còn có những bước khó khăn như thiếu giáo viên và thiếu giáo án, giáo trình. Trường còn lúng túng trong việc đẩy mạnh đào tạo sinh viên biểu diễn nhạc cụ phương Tây hệ trung cấp để sau này đưa lên học đại học.

Trước những khó khăn, nhược điểm tồn tại như đã đề cập bên trên, Khoa âm nhạc Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội đã có những cố gắng để sửa chữa những vấn đề tồn tại và tìm ra những giải pháp phát triển. Với sự cố gắng vượt bậc trong 20 năm qua cho đến nay Khoa âm nhạc Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội đã trở thành một trong những cơ sở đào tạo nhạc công chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây và nhạc cụ điện tử có uy tín cho các đoàn Nghệ thuật trong và ngoài Quân đội.

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây và nhạc cụ điện tử của nhà trường có khả năng hoạt động tốt ở ngoài xã hội như chơi trong các ban nhạc có tên tuổi ở Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các thành phố khác. Một số sinh viên đã tiếp tục nghiên cứu và học tập những môn chuyên sâu như chuyên ngành biểu diễn, lý luận, chỉ huy, sáng tác, ở các trường chuyên nghiệp như Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, Nhạc viện thành phố Hồ Chí Minh...

1.3.2. Thực trạng dạy học môn Guitar Jazz tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội

1.3.2.1. Đội ngũ giáo viên

Khoa âm nhạc có 04 giáo viên dạy môn Guitar điện tử thuộc biên chế chính thức. Số tiết lên lớp cho môn học khoảng 1100 tiết/học kỳ.

Về trình độ, các giáo viên tham gia giảng dạy đều đạt chuẩn kiến thức, kèm theo kinh nghiệm công tác cũng như thực tiễn nghề nghiệp. Tinh thần giảng dạy của giáo viên tốt, họ thường tỏ ra nhiệt tình trong việc bồi dưỡng, dìu dắt sinh viên. Việc thống nhất trong nội dung và phương pháp giảng dạy cũng được các thầy trong bộ môn trao đổi thường xuyên.

Việc ổn định đội ngũ giáo viên cũng góp phần thống nhất và hoàn chỉnh chương trình giảng dạy. Ngoài ra vẫn còn mặt hạn chế đó là trong quá trình thực hiện chương trình, tập thể giáo viên cũng chưa thường xuyên trao đổi thông tin giữa các lớp để có điều chỉnh phù hợp.

1.3.2.2. Giáo trình, tài liệu giảng dạy

Cũng như nhiều cơ sở đào tạo về âm nhạc khác, trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội chưa có một giáo trình hoàn chỉnh cho môn nhạc cụ nói chung. Môn đàn Guitar điện tử giảng dạy những giáo trình, tài liệu đã được đúc kết, chọn lọc và tập hợp trong vòng 20 năm qua.

Một số tài liệu thường được sử dụng như :

- Jim Grantham *The Jazzmaster Cookbook*
- Steven Lukather Frangamble *Guitar lesson*
- Dan Higgins *Jazz Etude Book*
- Arnie Berie (1986), *Jazz popular*, nhà xuất bản Berlin Music
- Coepi (1983), *Jazz Guitar Iskola*, nhà xuất bản Musica BUDAPEST
- Georger Benson (1995), *Jazz Guitar Method*, nhà xuất bản MIAMI

Đây là các tài liệu, giáo trình đã được sử dụng cho môn học Guitar điện tử trong nhiều năm qua và là những tài liệu rất quý cho việc rèn luyện

kỹ thuật cơ bản và luyện tập thang âm chuyên sâu về biểu diễn đàn Guitar điện tử. Hiện nay Khoa và tổ bộ môn Guitar đang ra sức xây dựng được giáo trình dành riêng sẽ tạo điều kiện định hướng tốt hơn cho cả giáo viên và sinh viên trong học tập. Giáo trình cũng sẽ là sản phẩm cụ thể hóa nội dung chương trình môn học cho từng học kỳ hoặc năm học.

1.3.2.3. Chất lượng đầu vào và khả năng tiếp thu của sinh viên hệ Trung cấp và Đại học ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây

Trong những năm gần đây, khoa âm nhạc không chỉ đào tạo hệ học viên (theo cách gọi của Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội) cho hệ quân sự mà còn mở rộng đào tạo cho học viên hệ dân sự. Tuy nhiên, trong quá trình học tập các em vẫn phải tuân theo sự quản lý tương đương với sinh viên hệ quân sự và tham gia các hoạt động chung. Do vậy, ngoài thời gian lên lớp học theo chương trình đào tạo, các em còn tham gia các hoạt động biểu diễn theo sự điều động của nhà trường.

Hàng năm, khoa theo chỉ tiêu của nhà trường tuyển sinh khoảng 30 - 40 học sinh hệ trung cấp và sinh viên đại học chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây/ Khóa. Học sinh nhập học ở hệ trung cấp đa số là ở lứa tuổi từ 13-15 tuổi. Thực tế là đa số các em chỉ mới làm quen với đàn, một thời gian ngắn khi ôn thi tuyển sinh, nên kiến thức và kỹ năng thu nạp được vẫn còn có nhiều hạn chế.

Bên cạnh đó, lại có những sinh viên đã được học nhạc từ các cơ sở đào tạo chuyên nghiệp, các trường Trung cấp, Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật địa phương, hoặc học đàn từ nhỏ trong các trung tâm Nghệ thuật, Nhà Văn hóa hay các điểm dạy tư của các thầy cô giáo, nên chất lượng không đồng đều. Tuy nhiên, số học sinh này không nhiều, khả năng tiếp thu âm nhạc của các em hệ còn chưa tốt, còn có sự chênh lệch về năng khiếu/ cảm thụ âm nhạc của các em.

Trong quá trình học tập bộ môn Guitar điện tử, do đã thống nhất về giáo trình giảng dạy nên các em phần lớn đạt được yêu cầu về nội dung

môn học. Tuy nhiên, do điều kiện chủ quan và khách quan của từng cá nhân, khả năng tiếp thu môn học của các em chắc chắn cũng tạo nên sự khác biệt trong kết quả học tập cuối năm học và cuối khóa học. Ngoài ra, trong quá trình học tập nhiều sinh viên thường xuyên tham gia các chương trình biểu diễn, có điều kiện tiếp xúc thực tiễn cũng có sự tiếp thu nhạy bén hơn với các nội dung học tập.

Đối với các em ở hệ đại học ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây, bộ môn Guitar điện tử có sự đồng đều hơn các em ở hệ trung cấp, vì đầu vào của hệ đại học là các em đã tốt nghiệp trung cấp từ điểm giỏi đến xuất sắc được thi tuyển lên hệ đại học, phần lớn các em đã nắm bắt được các kỹ thuật chơi đàn và các kiến thức về thang âm, hòa thanh...

Ở hệ đại học các em đi sâu hơn về thang âm và hòa thanh của Jazz để có thể solo ngẫu hứng cùng ban nhạc. Nắm bắt được vòng hòa thanh II-V-I của giọng trưởng và giọng thứ của bậc học là điều kiện bắt buộc đối với các em. Tuy nhiên, trong quá trình học tập có nhiều em đã nắm vững về kỹ thuật chơi đàn và thang âm ngẫu hứng trong độc tấu và hòa tấu nhạc Jazz, nhưng cũng vẫn còn những em chỉ tập trung vào các kỹ thuật chơi đàn mà để hổng các kiến thức về thang âm và hòa thanh cho nên lúc chơi ngẫu hứng cùng ban nhạc còn hạn chế, lúng túng.

Qua thực tế dạy học của bản thân và các đồng nghiệp, chúng tôi nhận thấy kỹ thuật chơi đàn và nắm bắt thang âm và hòa thanh Jazz phải đi song song với nhau là điều kiện bắt buộc với các em sinh viên hệ đại học biểu diễn nhạc cụ phương Tây.

1.3.2.4. Điều kiện, cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Về điều kiện, cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy ở thời điểm này của trường có thể nói là tương đối đầy đủ vì các em đều có đàn Guitar Điện Tử chơi trong mọi thể loại như Pop, Rock, Jazz như: Gibson, Fender, Ibanez.

Mỗi tiết học, một Giáo Viên dạy đồng thời hai sinh viên với 2 đàn Guitar điện tử và 2 ampli, ngoài ra còn có các phần đệm Backing Track cho từng tác phẩm hoặc cho 1 vòng hòa thanh solo ngẫu hứng được kết nối với máy tính, Laptop, Ipad.

Trong các phòng học, nhà trường và khoa đã trang bị máy đập nhịp để các em luyện thang âm, chạy gam, luyện etude.

1.3.3. Chương Trình Môn Học

Cũng như ở nhiều trường âm nhạc khác, chương trình môn nhạc cụ hệ trung cấp (Guitar điện tử) của Khoa âm nhạc gồm có các nội dung chính : Gam, Etude, tác phẩm solo....

Nội dung môn học được quy định cụ thể như sau :

Năm thứ nhất

- Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên
- Tổng số tiết : 48 tiết/học kỳ

1/Yêu cầu chung:

Đối với sinh viên năm thứ nhất đại học, mặc dù về tư thế cơ bản khi chơi đàn Guitar điện tử các em đã được học ở bậc trung cấp nhưng khi lên bậc đại học chúng ta vẫn phải nhắc lại. Cũng như các loại nhạc cụ phương Tây khác, tư thế chơi đàn có một tầm quan trọng mang tính quyết định đối với sự phát triển nghề nghiệp nên người thầy luôn phải nhắc nhở các em trong mỗi giờ lên lớp.

Ngoài ra, những kỹ thuật cơ bản cũng được nhắc lại nhưng ở trình độ cao hơn như việc dạy học cách đánh gam và etude cùng với Rhythm trong nhạc Jazz. Người thầy còn cần hướng dẫn kỹ thuật chơi Pick đàn (móng gảy đàn) cho sinh viên bởi các kỹ thuật này được nâng lên một trình độ cao hơn thời kỳ trung cấp.

Cũng như các nhà nghiên cứu về Nghệ thuật biểu diễn châu Âu, việc hướng dẫn kỹ năng đọc tốt, thị tấu, phương pháp thực hành luyện tập

và biểu diễn các tác phẩm cho đàn Guitar điện tử cũng rất được quan tâm ở năm thứ nhất bậc đại học này.

NĂM THỨ NHẤT:

2/Nội dung chương trình

* Học kỳ I:

- Gam: Chạy hệ thống 7 mode của các giọng trưởng trong 1 quãng 8; về hòa âm, các em học chơi các hợp âm 7 trưởng và 7 thứ ở hình thức hợp âm rải
- Etude: Do độ khó của các Etude đại học nên một học chỉ học 2 Etude
- Nội dung thi cuối kỳ: Bốc đề gam và đánh cùng Rhythm; Bốc đề hợp âm trưởng; 2 Etude đánh cùng Rhythm

* Học kỳ II:

Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên; Tổng số tiết : 48 tiết/học kỳ

- Gam: Chạy hệ thống 7 mode của các giọng trưởng trong 2 quãng 8; Bấm và chạy hợp âm rải trên đàn.
- Etude: 1 Etude đánh cùng Rhythm
- Tác phẩm: 1 tác phẩm cho Guitar điện tử đánh cùng phần đệm Backing Track

Nội dung thi cuối kỳ

- Bốc đề hệ thống 7 mode cho 12 giọng trưởng trong 1 quãng 8 và đánh cùng Rhythm (Ionian, Dorian, Phrygian, Lydian, Mixolydian, Aeolian, Locrian); Bốc đề bấm hợp âm của hệ thống gam 7 mode
- 1 Etude đánh cùng Rhythm
- 1 tác phẩm đánh cùng phần đệm Backing Track

NĂM THỨ HAI:

- Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên
- Tổng số tiết : 48 tiết/học kỳ

1/Yêu cầu chung

Giới thiệu các kỹ thuật của Guitar điện tử như : Đẩy dây, Chấm dây, Bôi âm. Nâng cao phần dạy Mode Gam, và bấm các hợp âm 7 trưởng, 7 thứ trên cả cầm đàn. Bồi dưỡng năng lực cảm thụ âm nhạc và khả năng thể hiện các tác phẩm âm nhạc; Học các loại Accord cho các loại Rhythm cơ bản : Cha cha cha, Rumba, Bossanova, Funky.....

2/Nội dung chương trình

** Học kỳ I*

- Chạy hệ thống 7 mode đánh 2 quãng 8.
- Bấm hợp âm 7 trưởng, 7 thứ.
- Hợp âm 7 át và cách chuyển hợp âm trên đàn .
- Học 2 tác phẩm Guitar điện tử có kỹ thuật : Đẩy dây, Chấm dây, Bôi dây.

Nội dung thi cuối kỳ

- Gam: Bộc đề hệ thống gam 7 mode chạy 2 vòng quãng 8; Bộc đề bấm hợp âm 7 trưởng, 7 thứ
- Tác phẩm: 1 tác phẩm Guitar điện tử có kỹ thuật đẩy dây; 1 tác phẩm Guitar điện tử có kỹ thuật : Bôi âm, chấm dây

** Học kỳ II*

- Gam: Chạy gam rút gọn của hệ thống 7 mode; Bấm các hợp âm 9 tăng, 9 giảm; Chuyển hợp âm đánh cùng Rhythm
- Tác phẩm: Học 1 tác phẩm Pop-Rock và 1 tác phẩm Jazz.

Nội dung thi cuối kỳ

- Gam: Bộc đề gam rút gọn 7 mode chạy 2 quãng 8; Bộc đề bấm hợp âm 9 tăng, 9 giảm
- Tác phẩm: 1 tác phẩm Pop-Rock đánh cùng Backing Track; 1 tác phẩm Jazz đánh cùng Backing Track

NĂM THỨ BA:

- Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên
- Tổng số tiết : 48 tiết/học kỳ

1/Yêu cầu chung

Nắm vững các kỹ thuật tính năng cơ bản của đàn Guitar điện tử; Nắm vững hệ thống 7 mode và hệ thống Gam pentatonics (ngũ cung) -Blues Mixolidian; Bấm và hiểu các hợp âm Jazz như hợp âm 11,13,9 tăng, 9 giảm, 6/9.

2/Nội dung chương trình

• Học kỳ I

- Gam: Chạy các hệ thống Gam pentatonics; Bấm và hiểu các hợp âm Jazz : 11,13,6/9.

- Tác phẩm: Học các tác phẩm Pop hoặc Rock và 1 tác phẩm Jazz

Nội dung thi cuối kỳ:

- Gam: Bộc đề Gam pentatonics; Bộc đề bấm hợp âm Jazz.
- Tác phẩm: 1 tác phẩm Pop hoặc Rock; 1 tác phẩm Jazz.

• Học kỳ II

- Chạy các hệ thống Gam Blues; Học các Accord Rhythm của Funky.
- Tác phẩm: Nâng cao bài tác phẩm có sử dụng kỹ thuật quét dây.

Nội dung thi cuối kỳ

- Gam: Bộc đề Gam Blues; Bộc đề bấm hợp âm Jazz.
- Tác phẩm: 1 tác phẩm có kỹ thuật quét dây; Tác phẩm Jazz Funky.

NĂM THỨ TƯ:

- Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên.
- Tổng số tiết : 48 tiết/ học kỳ.

1/Yêu cầu chung

Sinh viên cần nắm vững các kỹ thuật tính năng cơ bản của đàn Guitar điện tử, nắm chắc các thang âm 7 mode, pentatonics, Blues, giới thiệu các thang âm II-V-I của các giọng trưởng để có thể solo ngẫu hứng

2/Nội dung chương trình

• Học kỳ I

- Gam và kỹ thuật Jazz: Ôn lại các hệ thống thang âm 7 Mode, Pentatonics, Blues; Chạy thang âm và nối tiếp công năng hòa âm II-V-I.
- Tác phẩm: Các tác phẩm Jazz với nhiều thể loại khác nhau.
Nội dung thi cuối kỳ
- Gam và kỹ thuật Jazz: Bốc đề gam II-V-I chạy trong 1 quãng 8; Bốc đề bấm hợp âm Jazz
- Tác phẩm: 1 tác phẩm Pop hoặc Rock; 1 tác phẩm Jazz với nhiều thể loại.

• Học kỳ II

Chuẩn bị vòng hòa thanh II-V-I để solo ngẫu hứng; Bấm tất cả hợp âm từ 7,9,11,13

Nội dung thi hết môn

- 1 Etude đánh với Rhythm
- 1 tác phẩm Pop đánh với Backing Track
- 1 tác phẩm Jazz Rock đánh với Backing Track
- 1 tác phẩm Jazz cổ điển chơi với phần đệm Piano
- 1 tác phẩm solo ngẫu hứng với ban nhạc.

Như vậy, có thể thấy nội dung chương trình môn học phân bố khá hợp lý giữa các dạng bài kỹ thuật, tác phẩm, cũng như các vấn đề về thang âm hợp âm và ứng dụng solo ngẫu hứng trong toàn bộ khóa học .

Với nội dung thi tấu, các yêu cầu đặt ra cho sinh viên hết sức có ý nghĩa. Sinh viên phải rèn luyện liên tục trong quá trình học tập không chỉ riêng với môn nhạc cụ mà còn phải kết hợp với các chuyên ngành khác để có được kỹ năng thi tấu tốt.

Cách đánh giá chất lượng học tập của sinh viên đó là: Chất lượng đánh bài kỹ thuật và tác phẩm của sinh viên cộng với trình độ nắm bắt thang âm, hòa âm và mọi kiến thức chung để chấm điểm cho sinh viên.

Hai yếu tố trên là những kiến thức không thể thiếu được của học viên chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây.

1.3.4. Hệ thống các phương pháp giảng dạy Guitar điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội

Việc giảng dạy nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội cũng đòi hỏi những nội dung và phương pháp giảng dạy như trong các ngành học khác. Môn nhạc Jazz còn là một chuyên ngành rất mới mẻ tại Việt Nam nên việc hệ thống hóa các phương pháp giảng dạy nhạc Jazz của thế giới và từng bước tóm lược những kinh nghiệm sư phạm nhạc Jazz của Việt Nam là điều cần thiết hiện nay. Trong luận văn này, tác giả luận văn xin phép được giới hạn vấn đề nghiên cứu cần thiết nhất đối với việc giảng dạy nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội.

1.3.4.1. Một số nét về phương pháp dạy học âm nhạc

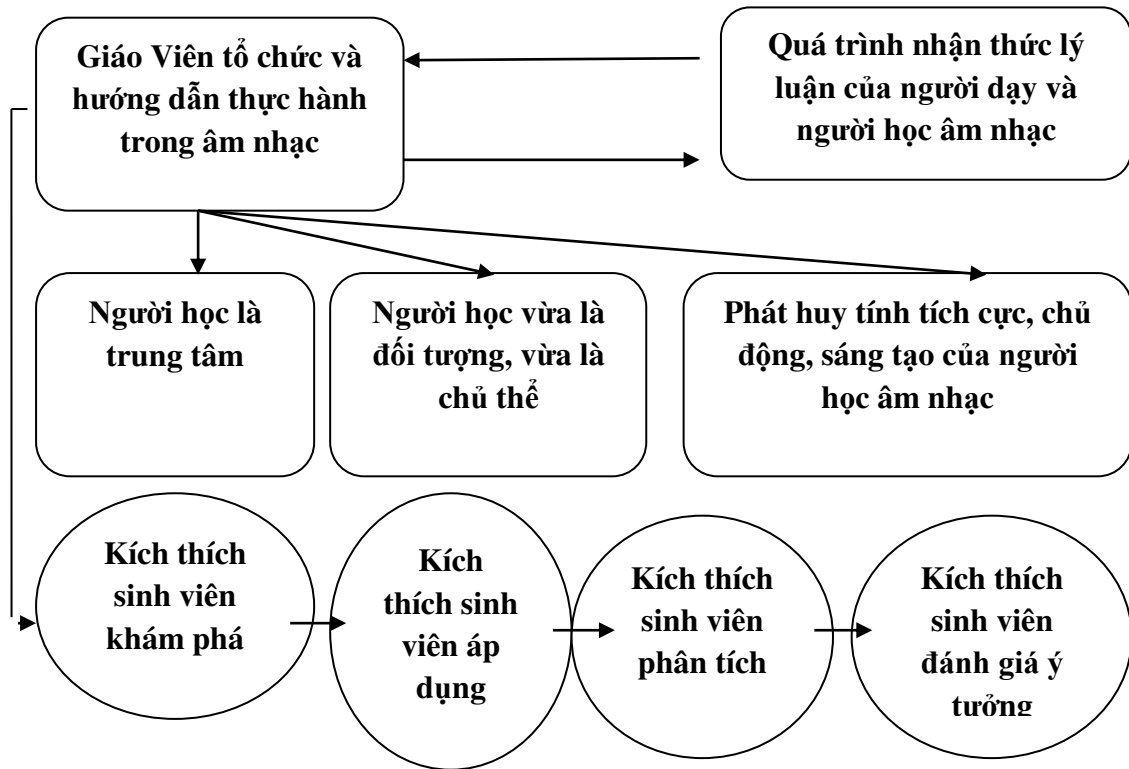
Giáo dục âm nhạc nói chung và việc dạy học nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử là một lĩnh vực nghiên cứu có liên quan tới dạy và học âm nhạc. Điều này đụng chạm tới toàn bộ các lĩnh vực học tập, trong đó bao gồm cả lĩnh vực vận động tâm lý (trong việc phát triển các kỹ năng), lĩnh vực phát hiện (sự thu nhận kiến thức) và đặc biệt là những phương pháp quan trọng, lĩnh vực cảm xúc (sự đón nhận một cách tự nguyện của học sinh, khả năng tiếp thu và hiểu được lợi ích của việc học cái gì), bao gồm cả sự đánh giá về âm nhạc và xúc cảm âm nhạc.

Đào tạo âm nhạc là vấn đề chung đối với mọi quốc gia bởi vì nó bao hàm những suy nghĩ về âm nhạc, về những thành tố chức năng trong văn hóa của con người và các ứng xử của họ. Nhạc Jazz cũng vậy, nó giống như một ngôn ngữ, nó thực hiện việc thể hiện những yếu tố nhân văn đặc biệt và hình thái biểu diễn độc đáo của mình. Cũng như các ngành học khác, trong phương pháp giảng dạy âm nhạc thì phương pháp giảng

dạy tích cực giữ một vị trí quan trọng. Trong việc giảng dạy nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội, chúng tôi tiếp thu các phương pháp đã được các nhà sư phạm âm nhạc Việt Nam đề cập tới trong các công trình của mình.

Trong việc đánh giá thực trạng dạy học âm nhạc nói chung và dạy học đàn guitar Jazz điện tử nói riêng, chúng tôi cho rằng việc ứng dụng những tư duy tích cực và sáng tạo trong dạy học là rất quan trọng. Chỉ có như vậy, chúng ta mới có thể tìm ra những giải pháp đổi mới mang tính thời đại nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy đàn guitar Jazz điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội. Chúng tôi đặc biệt đánh giá cao và tiếp thu những phân tích trong công trình *“Phương pháp tư duy tích cực và sáng tạo trong giáo dục âm nhạc”* của hai tác giả Lê Anh Tuấn – Nguyễn Phúc Linh.

Sau khi nghiên cứu công trình này và một số các nghiên cứu khác, tôi cho rằng, trong dạy học nhạc Jazz nói chung và đàn Guitar điện tử nói riêng, việc “kích thích sinh viên khám phá” có một tầm quan trọng đặc biệt. Chính sự khám phá đòi hỏi người thầy phải gợi mở cho học sinh, sinh viên phân tích và đánh giá những điều cần phải học tập và biểu diễn nhạc Jazz. Từ đó, học sinh, sinh viên sẽ dần làm quen với phương pháp học tập tích cực và sáng tạo. Tính chất sáng tạo trong học nhạc Jazz thể hiện rất rõ nét trong “nghệ thuật ngẫu hứng”, có thể nói rằng nếu không có ngẫu hứng thì cũng không có nhạc Jazz. Để có thể hiểu vấn đề nêu trên một cách khoa học và có tính hệ thống, chúng ta có thể theo dõi bảng biểu sau:

Biểu đồ 1:

Bốn hình cuối của biểu 1 tập trung vào vấn đề “Kích thích” sinh viên của người Giáo viên âm nhạc. Quy trình kích thích này được dẫn dắt từ “Khám phá” tới “Áp dụng” rồi tới “Phân tích” và cuối cùng là “Đánh giá”. Quy trình kích thích này vừa mang tính logic vừa mang tính hệ thống và thực tiễn, hoàn toàn có thể ứng dụng trong hệ thống giáo dục âm nhạc tại Việt Nam. Tất nhiên, phương pháp “kích thích” này phải rất khoa học và hợp lý. [15, trang 87].

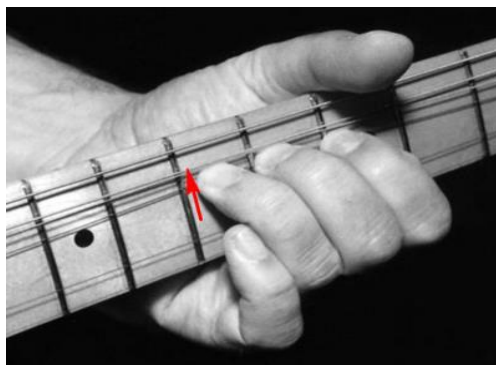
1.3.4.2. Phương pháp dạy Guitar Jazz tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội

Tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội, phần lớn giáo viên giảng dạy tại đây đã học qua các lớp nghiệp vụ sư phạm, do vậy phương pháp giảng dạy thường dựa trên trình độ sư phạm của mỗi người. Nội dung dạy học được truyền tải cho sinh viên thông qua các bài tập được giao và đánh giá trong giờ lên lớp. Tại đa số lớp học, việc dạy học

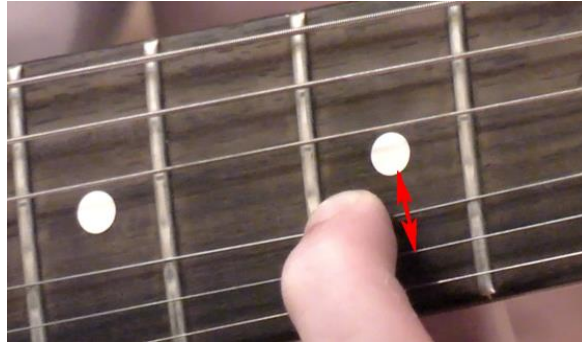
được thực hiện theo lối truyền tay, truyền khẩu, chưa thực sự có sự vận dụng từ lý thuyết của nhạc Jazz. Hạn chế này một phần ảnh hưởng bởi việc chưa có giáo trình chính thức, tất cả các nội dung kỹ thuật của Guitar Điện Tử, các phương pháp luyện tập đều được thực hiện do sự thị phạm của giáo viên. Khả năng tự luyện tập của sinh viên còn hạn chế đặc biệt là trong khi học các bài tập etude, tác phẩm Jazz cho Guitar Điện Tử.

Quy trình dạy học phổ biến là giáo viên giao bài, sinh viên luyện tập, đến lớp trả bài để giáo viên sửa chữa các lỗi và lại tiếp tục luyện tập. Giáo viên có thể thị phạm toàn bộ hoặc một phần của bài tập mới giao. Sau đó sinh viên sẽ phải tự vỡ bài theo hướng dẫn của giáo viên và tiến tới tự mình tập luyện các bài tập được giao. Về kỹ thuật cho Guitar Điện Tử trong năm học đầu tiên sinh viên đã được học các kỹ thuật tay phải: ví dụ cách chơi pick (móng gảy), tapping (chạm dây), harmonic (bôi âm)... và kỹ thuật tay trái: ví dụ như vibrato (rung dây bằng ngón tay), slide (trượt ngón), hammer on – pull off (luyện nốt bằng ngón tay), bending (kỹ thuật đẩy dây). Những kỹ thuật tay phải và tay trái này cần luyện tập liên tục để có thể chơi thành thạo vì trong những etude, tác phẩm, tiểu phẩm và lúc ngẫu hứng Guitar Điện Tử ở mọi thể loại Jazz, Pop, Rock... đều không thể thiếu được những kỹ thuật này.

Một số kỹ thuật trên đàn Guitar điện tử:



Bending

*Slide**Vibrato*

(Sưu tầm từ <http://www.aeguitar.org/threads/ky-thuat-co-ban-pho-bien-nhat-cho-tay-trai.13996/>)

Qua thực tế giảng dạy, chúng tôi nhận thấy sinh viên khi vận dụng các kỹ thuật nói trên còn chưa định hình đúng về các thể loại mà mình chơi như Pop, Rock, Jazz, các sinh viên đều chơi các kỹ thuật gần như giống nhau và bị lẫn lộn ở các thể loại trên

Với phần học thang âm thì bắt đầu những năm học đầu tiên các sinh viên đã bắt đầu học những thang âm của Jazz, Pop, Rock... ví dụ như thang âm Diatonic mode, trưởng thứ giai điệu, Blues, Pentatonic, và vòng hòa thanh II-V-I vào việc chạy gam.

Cũng như sự nhận thức chưa đầy đủ khi luyện tập các kỹ thuật tay phải, tay trái sinh viên còn chưa hiểu và thấy được tầm quan trọng của việc chạy gam, chưa hiểu thang âm và hòa thanh của mỗi thang âm này, trên thực tế sinh viên chỉ hiểu rằng việc chạy và luyện tập gam chỉ để nâng cao kỹ thuật cá nhân của bản thân mình.

Việc học chuyên môn của sinh viên Guitar Điện Tử gắn liền với những tiết học hòa tấu, cứ mỗi tuần sinh viên học ba tiết chuyên ngành thì các em lại có hai tiết học hòa tấu trong tuần. Trong những buổi học môn hòa tấu sinh viên chơi ngẫu hứng và hòa tấu cùng ban nhạc ở những tác phẩm Jazz, Pop, Rock... Cũng giống các nhược điểm nêu trên, sinh viên chơi ngẫu hứng còn chưa nắm chắc về thang âm, đặc biệt là những vòng thang âm của nhạc Jazz. Một trong những đặc điểm nổi bật của nhạc Jazz là từ thang âm hình thành nên những vòng hòa âm theo quy luật nhất định. Chính vì vậy khi có sự chuyển ly điệu sang các bậc hòa thanh khác của tác phẩm hòa tấu nào đó thì các em còn lúng túng bị động trong lúc ngẫu hứng.

Với đề tài nhạc Jazz trong dạy học môn Guitar điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội, chúng tôi cho rằng quy trình kích thích từ “khám phá” tới “áp dụng” rồi tới “phân tích” và cuối cùng là “đánh giá” là một quy trình mang tính khoa học và tính hệ thống. Bởi trong dạy học nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử chúng tôi thường ứng dụng phương pháp thực hành theo những quy trình nói trên. Việc đề ra quy trình “khám phá” tới “áp dụng” rồi tới “phân tích” và cuối cùng là “đánh giá” rất phù hợp và tăng thêm khả năng phân tích và lý luận của sinh viên qua quy trình thị tấu, thực hành luyện tập và biểu diễn nhạc Jazz tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội .

Cũng như việc dạy học các chuyên ngành âm nhạc khác, trong dạy học nhạc Jazz cho môn Guitar điện tử phương pháp dạy học tích cực bao gồm các xu hướng và cách ứng dụng khác nhau. Trong luận văn này, chúng tôi không áp dụng một cách máy móc các phương pháp chung mà chỉ nhấn mạnh phương pháp dạy học tích cực nhằm khơi dậy tính chủ động, sáng tạo của sinh viên.

Với những thực trạng dạy học môn Guitar Điện Tử tại trường Đại Học Văn Hóa Nghệ Thuật Quân Đội đã nêu trên, tôi thấy rằng cần phải bổ sung và sắp xếp lại các nội dung về kỹ thuật và thang âm ở chương hai của luận văn.

1.3.4.3 Kết quả học tập

Kết quả học tập của sinh viên không hẳn đã thể hiện chính xác khả năng làm việc sau này trong thực tế cuộc sống. Nhưng đó cũng là thước đo cho việc đánh giá quá trình học tập của sinh viên qua một số năm học tập trong nhà trường. Gần đây, chúng tôi thấy sinh viên thường đạt kết quả tốt hơn với các phần thi chuyên ngành về kỹ thuật và tác phẩm, còn với phần thi ngẫu hứng cùng ban nhạc trong môn hòa tấu thì thường đạt kết quả kém hơn.

Như vậy có thể thấy rằng trong quá trình học tập đã có sự phân hóa rõ rệt về khả năng học tập của sinh viên. Kết quả học tập còn phụ thuộc vào nhiều vấn đề, trong đó quan trọng nhất là năng khiếu âm nhạc và mức độ tự rèn luyện của sinh viên. Phương pháp giảng dạy của giáo viên cũng có một tầm quan trọng nhất định và ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên. Kết quả học tập của những năm gần đây cho thấy mặc dù tỷ lệ sinh viên đạt điểm giỏi tăng dần nhưng đồng thời số sinh viên trung bình vẫn còn và có những biến động nhất định. Điều này chứng tỏ kết quả học tập của sinh viên không đồng đều.

Kết quả học tập còn phụ thuộc nhiều vào các yếu tố khác như: chương trình học tập, các hoạt động biểu diễn ngoại khóa... Người thầy cũng cần phải có phương pháp dạy học khoa học phù hợp với nội dung chương trình và quan tâm tới đặc điểm cũng như khả năng tiếp thu của người học. Một hệ thống cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu dạy học cũng góp phần quan trọng. Chất lượng dạy học sẽ được nâng cao nếu như những tài

liệu dạy học, chương trình học mang tiêu chí là tính logic, khoa học, sự đồng bộ đi kèm với hệ thống các phương pháp phù hợp với chương trình. Đối tượng được đào tạo cùng một điều kiện cơ sở vật chất đáp ứng điều kiện dạy học ấy.

Tiểu kết chương I

Khoa Âm nhạc Trường Đại Học Văn Hóa Nghệ Thuật Quân Đội là đơn vị có nhiệm vụ quản lý đào tạo các chuyên ngành về biểu diễn nhạc cụ. Ngoài những đặc điểm chung như các trường khác có đào tạo cùng ngành, chương trình cũng như các yếu tố về con người (giáo viên, sinh viên.....) có một số điểm khác biệt. Với đặc thù là một trường dạy học cũng như các chính sách đào tạo đều có những ảnh hưởng nhất định đến chất lượng đào tạo của mỗi ngành học. Qua nhiều năm đào tạo, Khoa đã đóng góp cho Quân đội và xã hội nói chung nhiều cán bộ, chiến sĩ, hoạt động văn nghệ và giáo dục nghệ thuật.

Qua phân tích thực tiễn, chúng tôi thấy bên cạnh những ưu điểm có một số hạn chế nhất định của nhạc Jazz trong dạy học môn Guitar điện tử tại Khoa âm nhạc từ chương trình môn học cho đến tài liệu và phương pháp dạy học. Mặc dù đạt được nhiều kết quả tốt, nhưng vẫn cần có sự điều chỉnh để phát huy những mặt tích cực đã có và bổ sung những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Kết quả học tập của sinh viên vẫn chưa đều, do đó cần có những biện pháp hỗ trợ giúp các em phấn đấu rèn luyện toàn diện trong học tập. Để có nâng cao chất lượng dạy học của môn học, cần thiết có những biện pháp điều chỉnh mà chúng tôi sẽ nêu trong chương sau. Những đề xuất thay đổi hướng tới việc nâng cao chất lượng đào tạo của môn học nói riêng và ngành học nói chung, góp phần làm nên thương hiệu đào tạo của nhà trường. Cụ thể, có các vấn đề sau cần giải quyết :

Cần điều chỉnh nội dung chương trình cho hài hòa, đảm bảo nội dung kỹ thuật đồng thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp. Chú ý hơn đến các phần Gam, Mode gam, Thang âm Ngũ cung (pentatonics), nhạc Blues được sử dụng cho nhạc Jazz.

Cần đổi mới phương pháp, mô hình dạy học nhằm tạo điều kiện cho sinh viên có sự phối hợp nhóm tốt hơn, đồng thời khuyến khích tinh thần tự học, tự rèn luyện

Chương 2

BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC GUITAR JAZZ ĐIỆN TỬ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUÂN ĐỘI

2.1 Bổ sung nội dung chương trình và biên soạn giáo trình dạy học môn Guitar Jazz điện tử

2.1.1 Bổ sung nội dung chương trình

Với đối tượng là sinh viên biểu diễn nhạc cụ phương Tây, những nhạc công trong các đoàn nghệ thuật trong quân đội cũng như các đoàn nghệ thuật ở ngoài trong tương lai, cần xác định đúng đắn mục tiêu chương trình cho môn học, trước hết nhằm trang bị cho sinh viên những kỹ thuật cơ bản, nắm vững những tính năng của nhạc cụ để thể hiện vào tác phẩm âm nhạc. Như thế, mục tiêu môn học đặt ra trước hết nhằm hoàn thiện kỹ thuật cho sinh viên và cách thức làm chủ cây đàn Guitar điện tử để chơi các tác phẩm âm nhạc từ dễ đến khó một cách bài bản, tiếp đó tập trung vào mảng chơi trong band nhạc để chơi solo ngẫu hứng một cách tốt nhất.

Nội dung chương trình cần nêu rõ yêu cầu cụ thể với từng loại bài trong mỗi học kỳ. Nội dung dạy học phải gắn liền với yêu cầu thi và phù hợp với thực tiễn âm nhạc mới ở ngoài xã hội. Trong mỗi kỳ học, cần cụ thể từng nội dung luyện tập. Các dạng bài cần đưa vào chương trình gồm có: bài tập Gàm, bài luyện kỹ thuật ngón, bài tập Etude, bài tập về hợp âm, tiểu phẩm, tác phẩm theo phong cách Jazz.

- Với bài tập gam: cần ghi rõ gam nào, yêu cầu về kỹ thuật.
- Với các bài tập kỹ thuật ngón: ghi rõ loại bài, phạm vi giáo trình và tên tác giả

- Với các bài etude: nên nêu rõ theo giáo trình, tài liệu của tác giả nào
- Với các bài tập về hợp âm: nêu rõ các dạng hợp âm cần tập luyện, luyện tập nhiều hơn các hợp âm của nhạc Jazz.
- Với các tiểu phẩm, tác phẩm: nêu rõ loại bài theo thể loại Pop, Rock, Jazz...

Bên cạnh đó, cần tăng cường cho vòng hòa thanh II-V-I của cả điệu trưởng và điệu thứ.

Chúng tôi tạm đưa ra nội dung học tập trong toàn khóa học như sau:

2.1.1.1 Nội dung dạy học của Học Kỳ I năm thứ nhất:

- Gam: chạy hệ thống 7 mode của các giọng trưởng trong 2 quãng 8, gam rút gọn của hệ thống 7 mode.
- Hợp âm 7 trưởng, 7 thứ rải và các hợp âm thứ 9, 11.
- Bài luyện kỹ thuật tay phải, tay trái.
- Bài tập Etude (Jazz Etude Book).
- Tác Phẩm nước ngoài có phần đệm Backing Track

2.1.1.2 Nội dung dạy học của Học Kỳ II năm thứ nhất:

- Gam trưởng và thứ hòa thanh, gam rải hai, ba quãng 8.
- Bài tập kỹ thuật (Guitar Lessons)
- Etude (Jazz Etude Book)
- Tác phẩm nước ngoài về thể loại (Jazz Pop hoặc Jazz Rock) có phần đệm Backing Track.
- Hợp âm ba và hợp âm bảy át trong các giọng trưởng, thứ đang học.

2.1.1.3 Nội dung của Học kỳ I năm thứ hai:

- Gam quãng ba trưởng và thứ hòa thanh, rải dài, ngắn và bảy át. Luyện gam theo tiết tấu khác nhau với kỹ thuật cơ bản: Non legato, Staccato.
- Bài tập kỹ thuật, etude (Jazz Etude Book)
- Hoàn thiện hai tác phẩm cho Guitar điện tử với các loại khác nhau như (Pop rock, Jazz rock...) với các yêu cầu kỹ thuật tay phải, tay trái có phần đệm Backing Track
- Hợp âm: các hợp âm 9, 11, 13

2.1.1.4 Nội dung dạy học của Học kỳ II năm thứ hai:

- Gam Pentatonic, Chromatic chạy trong hai quãng 8
- Bài tập kỹ thuật etude (Jazz Etude Book)
- Tác phẩm về thể loại (Jazz rock, Blue jazz) có sử dụng nhiều về thang âm Pentatonic, Chromatic có phần đệm Backing Track
- Tập đệm và bấm hợp âm 7 trưởng, 7 thứ, 7 thứ giáng 5

2.1.1.5 Nội dung dạy học của Học kỳ I năm thứ ba:

- Gam: chạy các hệ thống về thang âm của vòng hòa thanh II – V – I trong hai quãng 8.
- Nâng cao các kỹ thuật tay phải, tay trái của Guitar điện tử.
- Tác phẩm về thể loại (Jazz Rock, Blue) có nhiều kỹ thuật về bending (đẩy dây).
- Tập đệm hợp âm theo các âm hình của Jazz như Bossa Nova, Swing, Medium Swing.

2.1.1.6 Nội dung dạy học của học kỳ II năm thứ ba:

- Luân chuyển hợp âm của các vòng hòa thanh II – V – I.
- Bài tập kỹ thuật etude về II – V – I.
- Tác phẩm về thể loại (Jazz Pop, Jazz Rock, Jazz Standard) có nhiều hệ thống về vòng hòa thanh II – V – I

2.1.1.7 Nội dung dạy học của Học Kỳ I năm thứ tư:

- Tác phẩm về thể loại (Jazz, Pop, Rock, Blue, Jazz Standard) có sự chuyển điệu, ly điệu theo vòng II – V – I phức tạp.
- Tập ngẫu hứng các vòng 12 của Blue Jazz cùng ban nhạc.
- Luân chuyển hợp âm vòng II – V – I có sự chuyển điệu, ly điệu xa.

2.1.1.8 Nội dung dạy học của Học kỳ II năm thứ tư:

- Nội dung tương tự như học kỳ I, bổ sung nhiều về phần hòa tấu cùng với ban nhạc.

Những bổ sung về nội dung giảng dạy chúng tôi vừa nêu nhằm tăng cường kỹ thuật cho sinh viên vừa theo chiều sâu, vừa theo chiều rộng. Trên cơ sở đối tượng sinh viên cụ thể có thể thay đổi các dạng bài theo hướng mở rộng hoặc rút gọn. Bên cạnh những nội dung học tập về kỹ thuật cơ bản của Guitar điện tử, chúng tôi đề cao nội dung hòa tấu cùng ban nhạc vì đây là hoạt động gắn liền với thực tiễn của sinh viên sau khi ra trường. Thông qua các giờ học hòa tấu, người thầy cần giúp cho các em nắm vững các kỹ năng hòa tấu âm nhạc, trong đó việc phát triển khả năng “Ngẫu hứng nhạc Jazz” có một tầm quan trọng đặc biệt.

2.1.2. Đề xuất biên soạn giáo trình

Giáo trình là một phần rất quan trọng trong mỗi chương trình đào tạo. Với những cơ sở đào tạo lớn có nhiều năm hoạt động, mỗi môn học

thường được xây dựng giáo trình riêng. Tuy nhiên, trong đào tạo âm nhạc hiện nay ở Việt Nam, đặc biệt với các môn nhạc cụ, giáo trình không sử dụng theo một bộ duy nhất mà thường kết hợp nhiều bộ giáo trình với nhau, các khoa chuyên ngành nhạc cụ lựa chọn một số giáo trình tiêu biểu của nước ngoài, kết hợp với tài liệu trong nước để sử dụng trong chương trình đào tạo cho mỗi cấp học

Tuy nhiên, với các trường đào tạo về chuyên ngành nhạc cụ với các bộ môn âm nhạc, việc biên soạn các tài liệu/ giáo trình riêng lại là vấn đề nên thực hiện. Giáo trình phải đáp ứng được mục tiêu của môn học có tính thực tiễn cao. Các bài tập trong giáo trình phải phù hợp với đối tượng, phong phú cho nhiều mức độ luyện tập. Bố cục theo từng bài phù hợp với nội dung của chương trình.

Nội dung của giáo trình nên có phần bắt buộc và phần mở rộng, khối lượng của hai phần này phải được bố trí cân đối, hợp lý để đảm bảo lượng kiến thức nền cho sinh viên mà thể hiện được sự phong phú, tính năng động của giáo trình. Thêm vào đó, vì thời lượng chương trình không nhiều nên có những nội dung cho sinh viên tự nghiên cứu.

Chúng tôi đề xuất nên xây dựng giáo trình với một số nội dung chính sau:

2.1.2.1 Giới thiệu chung về đàn Guitar điện tử

Giới thiệu các đặc điểm cơ bản về Guitar điện tử và chức năng của đàn. So sánh các chức năng tương đương của các hãng đàn nổi tiếng (Fender, Gibson, Ibanez...) như: âm sắc, tính năng, mỗi loại đàn dùng để chơi cho thể loại nhạc nào như: Pop, Rock, Jazz, Blues....

2.1.2.2 Hướng dẫn cơ bản các bài tập về kỹ thuật tay phải, tay trái.

Hướng dẫn cơ bản về tay phải với các kỹ thuật như chơi pick (móng gảy), bồi âm (harmonic), quét dây (sweep picking) và tay trái với các kỹ thuật như trượt dây (slide), luyến dây (hammer on – pull off), đẩy dây (bending).

2.1.2.3 Các bài Etude.

Chọn lọc các bài Etude luyện kỹ thuật chọn lọc theo phong cách Jazz, Pop, Rock... từ các tài liệu/ giáo trình đã nêu.

2.1.2.4 Gam và hợp âm rải.

Hệ thống gam và hợp âm rải trong các thang âm dùng cho Jazz, Pop, Rock.

2.1.2.5 Các bài luyện tập etude về vòng hòa thanh II- V- I và các bài tiểu phẩm, tác phẩm có sử dụng nhiều đến vòng hòa thanh II – V – I.

Với nội dung đề xuất như trên có thể chia giáo trình thành nhiều phần để sinh viên luyện tập một cách đúng đắn bài bản nhất.

2.1.3 Bổ sung về kỹ thuật tay phải và tay trái và sử dụng sound tiếng của Guitar điện tử khi chơi nhạc Jazz

2.1.3.1 Kỹ thuật tay phải:

Sinh viên cần nắm được kỹ thuật cơ bản của tay phải khi chơi Guitar điện tử trong nhạc Jazz đó là kỹ thuật chơi pick (móng gảy) về kỹ thuật này ở nhạc Jazz cũng chơi một cách tương tự như các thể loại khác như Pop, Rock, Blues thường chơi một cách phổ biến là gảy lên xuống đều đặn qua từng nốt nhạc, có một số ít trường phái thì cách chơi pick có sự thay đổi theo đặc điểm của tác phẩm âm nhạc, hoặc một số kỹ thuật

trong các bài Etude làm cho câu nhạc được rõ ràng và thanh thoát có độ nhấn rõ ràng nhất.

Ví dụ minh họa kỹ thuật của **Frank Gambale**: Gảy móng lên từ nốt đầu tiên của chùm 4 nốt sau đó gảy xuống 3 nốt còn lại.

Ví dụ 1:

Bên cạnh đó cách chơi pick của Guitar điện tử trong nhạc Jazz cũng có sự khác nhau so với các thể loại khác như Rock, Metal Rock đó là: cách chơi pick trong nhạc Jazz có lực nhẹ nhàng và mềm mại hơn ở Guitar Rock (cách chơi mạnh mẽ và dữ dằn hơn). Việc sản xuất các loại pick cho Guitar Jazz và Rock cũng khác nhau, pick chơi cho Guitar Jazz thường làm bằng nhựa mềm và nhỏ, pick chơi cho Guitar Rock thường làm bằng nhựa cứng và to hơn hoặc ở thể loại Metal Rock pick còn được làm bằng kim loại để tiếng đàn dữ dằn và nặng hơn so với Guitar Jazz.

Về kỹ thuật chấm dây (tapping): ngón tay phải của Guitar Jazz đập mạnh lên phím đàn để tạo ra âm thanh nhưng cũng mềm mại và nhẹ nhàng hơn so với Guitar Rock, kỹ thuật này thường chơi trong thể loại Guitar Jazz Rock hiện đại.

Một kỹ thuật tay phải nữa ở Guitar Jazz đó là kỹ thuật Fingerstyle. Kỹ thuật này không sử dụng pick mà sử dụng ngón tay để chơi giống Guitar Classic. Kỹ thuật này thường dùng để đệm hợp âm và chơi 1 bản nhạc Jazz theo kiểu độc tấu tự sự. Do vậy, việc đưa ra những kỹ thuật tay phải của Guitar Jazz, sinh viên cần nắm được các yếu tố căn bản và hiểu rõ sự khác nhau của kỹ thuật này trong nhạc Jazz so với các thể loại khác như Rock, Metal Rock... Những hiểu biết này là rất cần thiết cho kỹ thuật diễn tấu và làm chủ cây đàn của sinh viên sau này.

2.1.3.2 Kỹ thuật tay trái:

Tập đánh các kỹ thuật tay trái sử dụng cho Guitar Jazz là một phần rất quan trọng của sinh viên để tăng cường về cảm thụ, tình cảm, sự rung động về âm nhạc của các em vào các tác phẩm âm nhạc.

Về kỹ thuật này Guitar Jazz cũng chơi tương tự như Guitar Pop, Rock,... chỉ khác nhau ở chỗ Guitar Jazz chơi nhẹ nhàng cần nhiều sự tinh tế so với Guitar Rock, Pop Rock...

Các kỹ thuật về tay trái cho Guitar Jazz:

- Vibrato (rung dây bằng ngón tay)
- Hammer on – pull off (luyện nốt bằng ngón tay)
- Bending (kỹ thuật đẩy dây)

Trong các kỹ thuật tay trái nêu trên, kỹ thuật bending là một kỹ thuật nổi bật và rất quan trọng của Guitar điện tử khi chơi bất cứ thể loại nhạc trừ thể loại Fingerstyle (hầu như không sử dụng kỹ thuật này), để áp dụng kỹ thuật bending được tốt sinh viên không chỉ luyện tập trong một thời gian nhất định mà phải luyện tập hàng ngày song song với các bài kỹ thuật etude và tác phẩm. Bending là kỹ thuật thể hiện rất nhiều về tình cảm, tâm hồn của người chơi Guitar điện tử vào tác phẩm âm nhạc. Bending ở Guitar Jazz cũng chơi với một kỹ thuật như Guitar Rock đó là đẩy dây lên nửa cung; 1 cung; 1,5 cung. Nhưng bending ở Guitar Rock người chơi sẽ đẩy dây mạnh hơn và rung nhanh hơn làm cho tiếng đàn trở

nên dữ dội, mạnh mẽ. Bending ở Guitar Jazz thường đẩy nhẹ hơn, rung chậm hơn Guitar Rock để tiếng đàn phát ra nhẹ nhàng, êm ái, tinh tế hơn.

Một điều đặc biệt nữa ở Guitar điện tử khi chơi nhạc Blues Jazz đó là: kỹ thuật bending là kỹ thuật vô cùng quan trọng với thể loại nhạc này, người chơi đẩy dây với cung quãng ít hơn, nhỏ hơn nhưng cần sự tinh tế hơn như: đẩy dây nửa cung, $\frac{1}{4}$ cung... làm cho câu nhạc ở thể loại này trở nên cực kỳ cảm xúc. Tóm lại kỹ thuật về bending là yếu tố đặc sắc nhất của thể loại nhạc Blues Jazz cho Guitar điện tử.

Việc nắm rõ được các kỹ thuật tay trái cho Guitar Jazz điện tử chơi trong nhạc Jazz là một phần rất quan trọng cho sinh viên trong thực tiễn sau này của các em.

2.1.3.3 Cách chọn sound tiếng cho Guitar điện tử chơi trong nhạc Jazz:

Đàn Guitar điện tử vốn có rất nhiều âm sắc phong phú khi chơi qua Effect hay còn gọi là Phơ. Sau đây là các sound tiếng thường dùng cho các thể loại Guitar như: Jazz, Pop, Rock, Jazz Rock...

- Clean: âm nguyên gốc bắt tiếng trực tiếp từ pick up của Guitar Điện tử ra Amp.
- Overdrive, Distortion, Fuzz: là các Effect tăng âm gốc hoặc làm méo tiếng gốc để tạo độ rè tùy theo mức độ nặng hoặc nhẹ.
- Chorus: hiệu ứng tạo ra âm đồng thanh có tính chất sang trọng, thường dùng cho các câu đệm hoặc chạy nốt melody.
- Delay/ Reverb: hiệu ứng thêm vào tiếng gốc một sóng khác để tạo không gian cho âm, thường dùng chung với Chorus trong các câu đệm hoặc dùng cho các câu solo để tạo cảm giác sang trọng hơn.

Với dòng nhạc Standard Jazz chỉ dùng sound Clean, dòng nhạc Blues Jazz có thêm sound Overdrive, các dòng nhạc Jazz Pop, Jazz Rock thường sử dụng sound Distortion và đôi khi có thêm sound Delay/ Reverb.

So với Guitar Jazz dùng sound tiếng nhẹ hơn có độ ngân ngắn hơn thì sound tiếng Rock sử dụng các loại effect tạo ra chất tiếng nặng hơn và có độ ngân dài nhiều hơn như Distortion, Metal ...

Với những kiến thức này sinh viên sẽ cảm nhận được tốt nhất trong lúc chơi các tác phẩm ở thể loại Guitar Jazz điện tử.

Một số loại Effect tạo sound tiếng phổ biến cho Guitar điện tử:



Overdrive



Delay



Metal

2.1.4 Bổ sung nội dung thang âm cho Guitar điện tử trong nhạc Jazz

- Đối với người chơi nhạc Jazz thang âm đóng 1 vai trò rất quan trọng, với sinh viên học Guitar Jazz việc nắm bắt lại thang âm và Gam/Scale là một điều bắt buộc. Việc nắm vững thang âm và Gam/Scale là những nhân tố cơ bản để có thể ngẫu hứng một cách trơn tru khi chơi nhạc Jazz.
- Những nét chạy của thang âm hoặc một phần của Gam sẽ xuất hiện trong các bản nhạc cổ điển cũng như trong các nét ngẫu hứng của nhạc Jazz. Nhờ tập luyện thang âm và Gam thương xuyên người học Guitar Jazz sẽ có nền tảng tốt trong khi chơi và ngẫu hứng Jazz.
- Sau đây là hệ thống về thang âm và Gam/Scale cho học viên trong 4 năm học:

	Gam/ Scale	Kỹ Thuật
Năm thứ 1	Modes Gam của 12 giọng trưởng	Legato, Arpeggio dài và ngắn tập với metronome
Năm thứ 2	Trưởng thứ hòa thanh, thứ giai điệu, cromatic	Chùm ba, Swing, Arpeggio
Năm thứ 3	Vòng hòa thanh II-V-I trưởng và thứ. Thang âm Blues	Chùm ba, Swing feel, Arpeggio nốt, hợp âm bảy tập với Metronome
Năm thứ 3	Vòng hòa thanh của các bài tiểu phẩm, tác phẩm Jazz mẫu	Chạy ngón trên nền đệm tự động

Một số ví dụ về hệ thống thang âm **Diatonic Mode**: Hệ thống thang âm (hoặc gọi là gam) này là hệ thống rất cơ bản, là nền tảng đầu tiên của nhạc Jazz. Nó khác hệ thống thang âm/gam tự nhiên đó là toàn bộ những thang âm/gam này đều dùng khóa biểu của giọng gốc bậc I, IΔ7 chứ không dùng khóa biểu riêng rẽ như các thang âm/gam tự nhiên, D-7 bậc 2 ở đây không sử dụng bậc 6 là Si giáng như ở thang âm/gam thứ tự nhiên mà lại sử dụng Si bình vì khóa biểu của giọng gốc không có dấu hóa, E-7 ở đây không dùng bậc 2 là Fa thăng mà là Fa bình...

Vì vậy, 7 mode thang âm/gam này đều chung một khóa biểu của giọng gốc. Việc chơi thang âm/gam Diatonic này cho 12 giọng trưởng là rất quan trọng cho người chơi Guitar trong nhạc Jazz. Chạy nhiều thang âm/gam này người chơi sẽ ngấm màu sắc của nhạc Jazz và sẽ có một nền tảng đầu tiên của việc ngẫu hứng Jazz.

Việc sử dụng hệ thống thang âm **Diatonic Mode** trên đàn Guitar điện tử chính là đặc điểm nổi bật của nghệ thuật biểu diễn của cây đàn này và cũng là sự khác biệt lớn nhất đối với đàn Guitar gỗ (Acoustic Guitar). Sau đây là những thang âm cụ thể:

Ví dụ 2:

The image displays seven diatonic modes on a guitar staff, each with its corresponding chord and scale sequence:

- I Δ 7 Ionian:** C Δ 7. Scale: 1 2 3 4 5 6 7 | 1 3 5 7
- II-7 Dorian:** D-7. Scale: 2 3 4 5 6 7 1 | 2 4 6 1
- III-7 Phrygian:** E-7. Scale: 3 4 5 6 7 1 2 | 3 5 7 2
- IV Δ 7 Lydian:** F Δ 7. Scale: 4 5 6 7 1 2 3 | 4 6 1 3
- V7 Mixolydian:** G7. Scale: 5 6 7 1 2 3 4 | 5 7 2 4
- VI-7 Aeolian:** A-7. Scale: 6 7 1 2 3 4 5 | 6 1 3 5
- VII-7^b5 Locrian:** B-7^b5. Scale: 7 1 2 3 4 5 6 | 7 2 4 6

Bắt đầu từ năm thứ nhất, giáo viên cho sinh viên làm quen với gam Jazz hay còn gọi là Scale, có rất nhiều Scale khác nhau như Ionian, Dorian, Phrygian, Lydian, Mixolydian, Aeolian, Locrian, việc nắm bắt 7 bậc scale là rất cần thiết, các em sẽ chơi 7 scale này ở tất cả 12 giọng trưởng.

- Tương tự với Arpeggio hợp âm bảy trưởng, bảy thứ, bảy thứ giáng năm

Hệ thống gam rải này được rút gọn từ hệ thống Diatonic 7 mode. Các nét chạy trong hệ thống gam này là các bậc quan trọng nhất của thang âm. Nó làm nổi trội màu sắc của các hợp âm 7 trưởng, 7 thứ, 7 thứ giáng 5. Việc luyện tập sẽ rất tốt cho việc ngẫu hứng Jazz trên Guitar điện tử vì trong các tiểu phẩm, tác phẩm các nét chạy thang âm rất phổ biến với nhiều thể đảo khác nhau của hệ thống gam rải nói trên. Các nghệ sĩ Guitar Jazz hàng đầu thường sử dụng các Motiv về hệ thống gam rải này trong các câu ngẫu hứng của mình với nhiều thể đảo khác nhau làm cho câu nhạc trở nên rất phong phú.

Ví dụ 3:

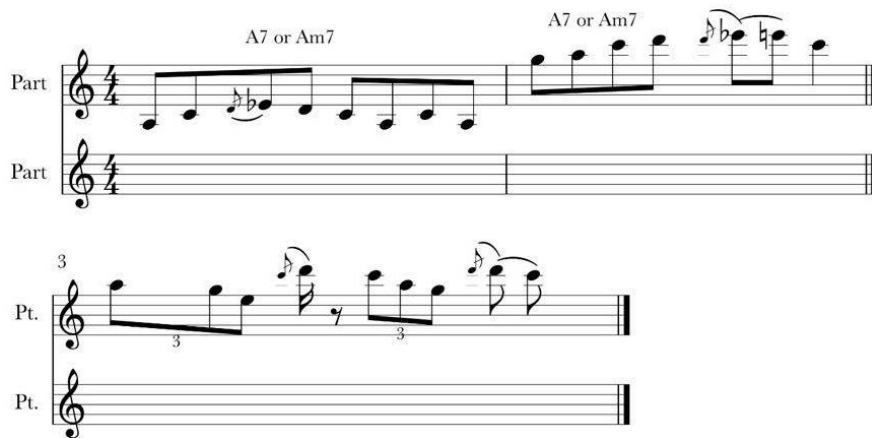
IΔ7 II-7 III-7 IVΔ7 V-7b VI-7 VII-7 IΔ7

Với hệ thống Gam rải này sinh viên vẫn tập ở cả 12 giọng trưởng. Đó là phần luyện tập rất công phu và phải luyện tập trong tất cả các năm học tại trường.

Ví dụ hệ thống thang âm **Blues**: Sau khi sinh viên đã luyện tập thành thạo hệ thống Diatonic 7 mode, Arpeggio rút gọn từ Diatonic 7 mode, sinh viên sẽ làm quen và chạy các thang âm Blues, đặc điểm nổi bật của thang âm này trong Guitar Jazz đó là giai điệu thay đổi màu sắc lúc trưởng lúc thứ. Với những đặc điểm của thang âm này, các sinh viên phải

luyện tập thường xuyên hàng ngày để có thể nắm được màu sắc. Từ việc nắm bắt hoàn toàn kỹ thuật chơi, học sinh sinh viên mới có thể thể hiện ra được phong cách nhạc Jazz vì nhạc Blues Jazz là dòng nhạc nổi bật của Guitar Jazz điện tử. Chính vì vậy nên các thang âm này thường xuyên được các nghệ sĩ nhạc Jazz sử dụng.

Ví dụ 4:



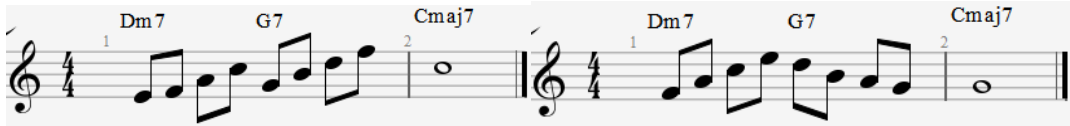
Ví dụ **Chromatic Scale**: Hệ thống thang âm này được sử dụng trong việc làm cầu nối các thang âm với nhau khi ngẫu hứng, những nét chạy làm cho thang âm được cân đối, liền mạch đặc biệt trên hệ thống này là cầu nối của thang âm lúc chuyển điệu và ly điệu. Hệ thống này thường sử dụng cho Guitar Jazz Rock.

Ví dụ 5:



Những điều cần chú ý khi chơi **Vòng hòa thanh II-V-I**: Từ hệ thống Diatonic 7 mode trong nhạc Jazz rút ra được 3 bậc quan trọng nhất đó là bậc II – V – I với những nét chạy thang âm này sinh viên vẫn tập thường xuyên trong tất cả 12 giọng trưởng vì trong các tác phẩm Jazz ở tất cả các thể loại đều sử dụng hệ thống II – V – I để chuyển điệu và ly điệu.

Ví dụ 6:



Với cách tiếp cận các thang âm này từ dễ đến khó trong các năm học các em sẽ có một nền tảng về thang âm vững chắc không chỉ cho riêng nhạc Jazz mà cho tất cả các thể loại nhạc khác.

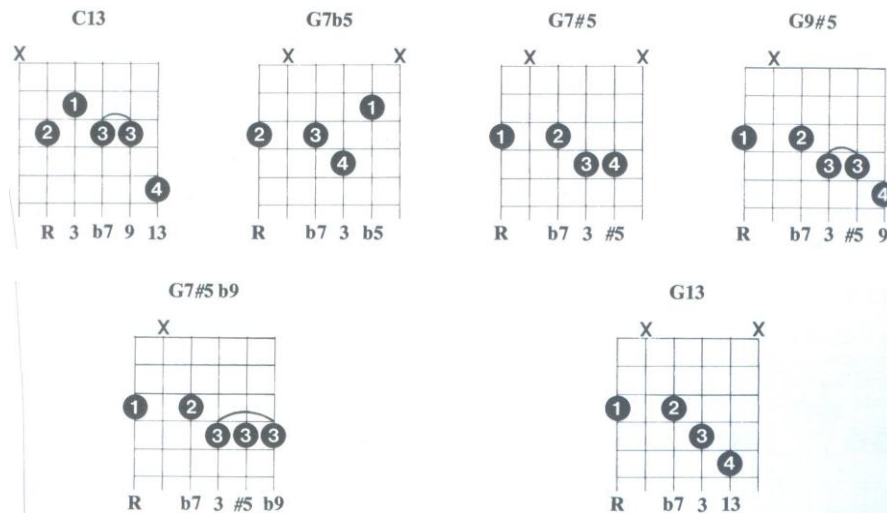
2.1.4.1 Hệ thống hợp âm và cách xếp hợp âm trên Guitar từ dễ đến khó.

Học viên sẽ học cách bấm hợp âm từ hợp âm át chủ, hợp âm bảy, trưởng bảy, bảy thứ, hợp âm 6, hợp âm $\frac{6}{9}$, hợp âm 9 tăng giảm, hợp âm 11, hợp âm 13 ... Cho một vị trí thể bấm trên đàn từ đó sẽ bấm các hợp âm từ dễ đến khó nhất. Ví dụ: Như bấm hợp âm Cdur rồi dần chuyển sang C7, C-7, Cmaj7, C6, C $\frac{6}{9}$, C9[#], C9^b, C11, C13 ...

Trên cùng 1 thể tay nhất định trên cần đàn. Hệ thống bấm hợp âm này cũng khác với các hợp âm trưởng thứ tự nhiên trong Guitar cổ điển vì nó vẫn dùng các hệ thống khóa biểu của Diatonic Mode với nhiều thể đảo phức tạp hay nói cách khác đây là những hợp âm dùng trong nhạc Jazz của Guitar điện tử. Sinh viên phải nắm bắt rõ các thang âm và kiến thức về nhạc Jazz thì mới có thể luyện tập vào các hệ thống hợp âm này. Bắt đầu năm thứ 3 sinh viên bắt buộc phải luyện tập theo hệ thống hợp âm này, vì việc bấm hợp âm cũng như tìm hiểu về màu sắc trong các bậc của hợp âm là nền tảng cho kiến thức ngẫu hứng của sinh viên sau này trong các tác phẩm Jazz. Có thể nói rằng, hệ thống hợp âm được sử dụng trong nhạc Jazz có những đặc điểm nổi bật so với những hợp âm đàn Guitar gỗ (Acoustic Guitar) sử dụng. Hệ thống hợp âm rất đa dạng và phức tạp, chính vì vậy, môn học “Hòa âm nhạc Jazz” đã phát triển trên toàn thế giới.

Ví dụ 7:

Cmaj9 5 3 7 9	Cmaj9 R 3 7 9	C6/9 5 3 6 9	C6/9 5 3 6 9 5
C6/9 R 3 6 9 5	G6/9 R 6 9 5	G6/9 R 6 9 5 R	Cmaj9#11 R 3 7 9 #11
Cm9 5 b3 b7 9	Cm9 R b3 b7 9	Cm9 R b3 b7 9 5	Gm9 R b7 b3 5 9
C9 R 3 b7 9	C9 R 3 b7 9 5	C9 5 3 b7 9	C7b9 R 3 b7 b9
C7b9 5 3 b7 b9	C7#9 R 3 b7 #9	C7#9 5 3 b7 #9	C7b5 b5 3 b7 R
C7b5b9 b5 3 b7 b9	C7b9#11 R 3 b7 b9 #11	C7#9#11 R 3 b7 #9 #11	C9#11 R 3 b7 9 #11
Cm7b5 R b5 b7 b3	Cm9b5 b5 b3 b7 9	Gm7b5 R b7 b3 b5	Gm11 R b7 b3 11



Sưu tầm từ giáo trình Arnie Berle: Chord Progression for Jazz & Popular Guitar trang 52-54

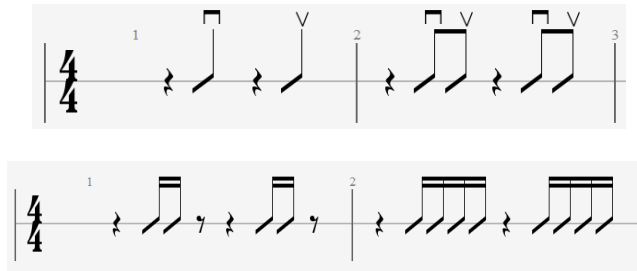
Với những cách xếp hợp âm từ dễ đến khó như trên làm cho sinh viên hiểu được 1 cách rõ ràng nhất về màu sắc của hòa thanh và hợp âm Jazz và trong chơi Jazz hợp âm là vấn đề rất phong phú nó tạo màu sắc rất ấn tượng trong các bản nhạc Jazz.

Hệ thống hợp âm sẽ trình tự như sau: Cdur, C $\overset{6}{9}$, C9 tăng, C9 giảm, C11, C13 ... Với tất cả cá hợp âm này các em sẽ bấm ở 12 giọng khác nhau: C, D^b, D, E^b, E, F, F^B, G, G^B, A, A^B (B^b), H.

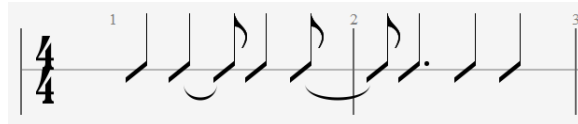
2.1.4.2. Hệ thống kỹ thuật cho Guitar sử dụng trong nhạc Jazz

- Cách bấm hợp âm Jazz và đệm theo các dòng nhạc Jazz như Blues, Bepop, Ragtime, Swing hay Bossa Nova, Latin và Funk.
- Các dòng nhạc Latin, Bepop, Ragtime và Funk thường đệm theo móc đơn và móc kép đều nhau, không thành chùm ba như của Swing và Blues, thường các phách đệm vào “phách yếu” . Cảm giác nhấn vào “ phách yếu” là cần thiết để sinh viên chơi các dòng nhạc Ragtime, Funk cũng như nhạc Pop sau này.

Ví dụ 8 a):

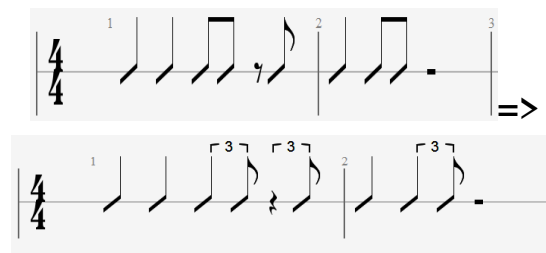


Ví dụ 8 b): Tiết tấu đậm Bossa Nova



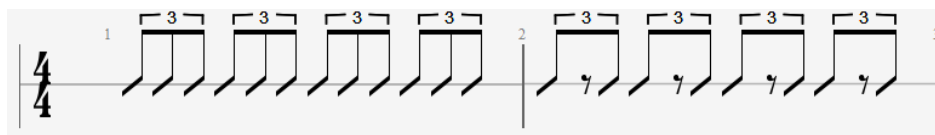
Swing hoặc Swing teeling được hiểu là các móc đơn được chơi thành giạt chùm ba $n = \frac{1}{4}$ không chỉ móc đơn mà lặng đơn cũng tính vào chùm ba.

Ví dụ 9:



Cách tập đệm Swing về cơ bản cũng gồm các bước như tập móc đơn thường.

Ví dụ 10:



Người mới học đệm về Swing cần ít nhất là 1 học kỳ để làm chủ được về cách đệm.

Ngoài việc kết hợp tiết tấu, tập Etude, tác phẩm, sinh viên cần nghe thêm các bản thu âm có dàn trống để nắm chắc về nhịp phách.

2 Các kỹ thuật ứng tác (solo)

Thang âm và gam là một phần rất quan trọng cho sinh viên tập và ngẫu hứng nhạc Jazz. Thuật ngữ tập gam là việc tập luyện ngón các bậc theo thứ tự trong 1 thang âm. Khi nhắc đến việc tập gam người học nhạc Jazz coi việc tập gam là nhân tố cơ bản để ngẫu hứng một cách trơn tru.

Mục đích của tập gam:

- Tập Gam để biết và ghi nhớ các bậc của thang âm trên cần đàn.
- Những nét chạy hoặc một phần của Gam sẽ xuất hiện nhiều trong các nét ngẫu hứng của nhạc Jazz. Nhờ tập chạy ngón, các nét chạy đó sẽ được các ngón tay tự động hóa và trở nên dễ dàng hơn. Chạy ngón cho sinh viên cần có những nội dung như sau:
Gam/ Scale: Gam trưởng, thứ hòa thanh, giai điệu, Modes Gam, Chromatic,

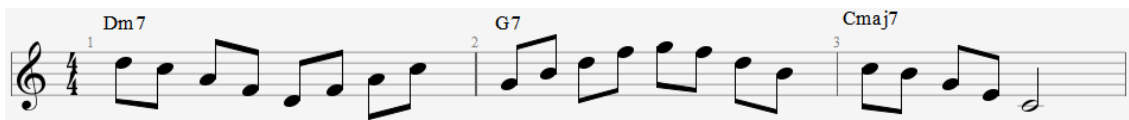
Thang âm II-V-I của giọng trưởng và thứ. Thang âm Blues. Ngũ Cung.

Ví dụ 11:

$n = \frac{1}{4}$ Chạy ngón theo vòng hòa thanh II-V-I



$n = \frac{1}{4}$ Chạy ngón theo vòng hòa thanh II-V-I kiểu rải:



Với thang âm Blues Scale là 1 thang âm rất quan trọng cho sinh viên để làm căn bản cho các nốt ngẫu hứng sau này. Các nghệ sĩ thường đảo qua lại giữa giọng trưởng cổ điển và thứ Blue tạo nên đặc trưng vừa trưởng vừa thứ của Blues

Ví dụ 12: Blues Scale in C



2.8

Việc tập và biến các câu Blues thành của mình cần nhiều thời gian để ngấm nhưng rất có ích cho việc (solo) ngẫu hứng Jazz sau này. Trong các bài tập vòng Jazz - Canon các thang âm rất độc đáo nhiều màu sắc được chuyển liên tục trong từng ô nhịp.

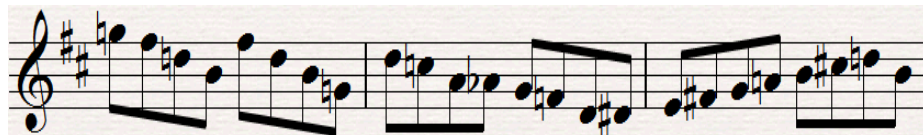
Ví dụ 13:



Rải dài

Ngũ Cung

Ví dụ 14:



Blues

Scale Dorian

Trong các kỹ thuật ứng tác (Solo) không thể không kể đến thủ pháp sử dụng Motíp và sau đó tiến hành biến tấu để phát triển. Ngoài việc tập các bài Jazz nhằm tiếp thu một cách bị động các nét ngẫu hứng của các nghệ sĩ lớn, sinh viên cần chủ động tìm tòi và sáng tạo các nét biến tấu cho riêng mình từ các bài Standard, theo đúng ý nghĩa cá tính riêng của nhạc Jazz.

Các cấu trúc thường gặp: Trình bày chủ đề, biến tấu ngẫu hứng trên nền hòa thanh của chủ đề, tái hiện chủ đề. Phần tái hiện có thể tái hiện một phần chủ đề không nhất thiết phải tái hiện toàn bộ, có thể sau khi biến tấu quay lại điệp khúc và có thể kết. Sinh viên mới học Jazz cần trình bày

chủ đề chính xác như bản nhạc, tuy nhiên nếu đủ khả năng có thể thay đổi chủ đề ở mức độ cho phép và thính giả vẫn nhận ra nét giai điệu chính

Trong các thủ pháp ngẫu hứng, thủ pháp thay đổi giai điệu chính dễ thực hiện nhất, dù một phần nhỏ cũng là ngẫu hứng. Người chơi mượn ý tưởng của chủ đề, thêm bớt một vài nốt và thực hiện một ô thay đổi về nhịp phách, nhưng những nốt quan trọng của giai điệu vẫn giữ nguyên. Tuy dễ thực hiện thủ pháp này không thể áp dụng toàn bài vì thiếu tính chất mới lạ. Biến tấu chủ đề *All The Things You Are*:

Ví dụ 15: Chủ đề chính

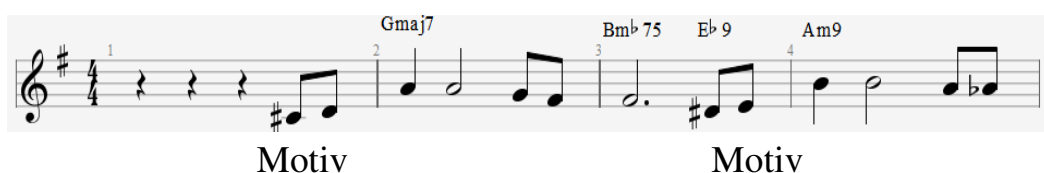


Ví dụ 16: Chủ đề biến tấu



Các nghệ sĩ Jazz chuyên nghiệp thường xây dựng các Môtip nhỏ, những giai điệu ngắn gọn và súc tích, rồi phát triển dần theo cường độ và tốc độ trong tác phẩm của mình.

Ví dụ 17: *But Beautiful* - Sáng tác: Jimmy Van Heusen, Johnny Burke





Motiv

Khi sinh viên biến tấu giai điệu của Jazz Standard, giáo viên luôn làm người hướng dẫn mẫu cho sinh viên, gợi ý và sửa các nét ngẫu hứng của sinh viên. Giáo Viên có thể thị phạm nhưng thường phân thị phạm vẫn khó hiểu đối với người mới học, cách học hiệu quả hơn là sinh viên nghe băng đĩa và ghi âm thành nốt nhạc các ý tưởng ngẫu hứng của nghệ sĩ Jazz lớn. Tùy thuộc và trình độ ghi âm của sinh viên, giáo viên nên bắt đầu từ những bài Jazz Ballad chậm để chép lại nốt nhạc.

Với những bài nhanh và khó hơn, giáo viên chọn 1 số nét ngẫu hứng và thị phạm trên đàn với tốc độ chậm để sinh viên có thể ghi âm từng bước. Khác với việc tập những nét ngẫu hứng 1 các bị động trong các bài Jazz chuyển soạn, việc tự ghi âm tuy mất nhiều thời gian hơn nhưng hiệu quả hơn vì sinh viên chủ động làm việc.

Ngoài các ví dụ minh họa với bài All The Things You Are, một số Jazz Standard ở mức độ dễ để đưa vào chương trình giảng dạy Guitar điện tử gồm: Misty, The Nears Of You, I've Got. A Crush On You, Here's That Rainy Day, All Of Me, How High The Moon, You Are, Someone To Watch, Over Me, The Autumn Leaves, I'm Getting Sentimental Over You, The Very Thought Of You, Night And Day, You'd Be So Nice To Come Home To Me, Blue Bossa, My Funny Valentine, It Don't Mean A Thing, Satin Doll. Từ các ví dụ trên chúng ta rút ra được **Các kỹ thuật ứng tác** (solo - Improvisation).

Những nguyên tắc rõ ràng nhất cho nghệ thuật “ngẫu hứng” trong chương 8 của công trình “Answeisung zum musikalisch-zielichen Gesang” (1780):

- 1) Các ca sĩ và nhạc công chơi nhạc Jazz cần được tôn trọng bởi các kỹ năng trong trang sức mang tính ngẫu hứng. Điều này thể hiện kiến thức và năng lực của họ trong ngẫu hứng hay còn gọi là “sáng tác tại chỗ”.
- 2) “Trang sức mang tính ngẫu hứng” được chơi trên các nốt ngân dài và được thay thế bởi các nốt có giá trị trường độ ngắn hơn, thay đổi điểm rơi của phách mạnh, số lượng nốt cũng như thường được chơi trong tempo tự do (Rubato).
- 3) “Trang sức mang tính ngẫu hứng” được tách rời bởi các nốt dựa và hòa âm trực (hay còn gọi là vòng hòa âm) được tiến hành liên bậc đi lên hoặc đi xuống. Các âm trang sức được dựa trên những giá trị về cảm xúc và sức thể hiện với những biến hóa nhất định.
- 4) Khi chơi một đoạn nhạc lần thứ hai có thể chơi ngẫu hứng một cách tự do hơn (không chỉ trong các đoạn chậm mà cả trong các đoạn nhạc).
- 5) Phát triển mang tính chất biến tấu khi chơi nhắc lại phải làm sao cho thính giả không phân biệt được đâu là nguyên bản của nhạc sĩ sáng tác và đâu là “ngẫu hứng” do nghệ sĩ biểu diễn tạo nên.
- 6) Ngẫu hứng phải giữ được tinh thần, nội dung âm nhạc mà nhạc sĩ sáng tác nêu lên một cách rõ ràng trong ca khúc của mình.
- 7) Người ca sĩ hoặc nhạc công cần hiểu rõ về hòa âm và những kiến thức mang tính thẩm mỹ âm nhạc của tác phẩm nhằm hòa trộn được âm nhạc trong các “biến tấu mang tính ngẫu hứng” của bản thân với nguyên bản của nhạc sĩ sáng tác.
- 8) Người ca sĩ hoặc nhạc công cần đọc, nghiên cứu tổng phổ bản nhạc từ đầu đến cuối một cách cẩn thận kể cả phần bè trầm của tác phẩm.

9) *“Trang sức mang tính ngẫu hứng” cần tuân theo các nguyên tắc sau:*

- *“Trang sức mang tính ngẫu hứng” trong nhạc Jazz cần được viết sao cho có thể chơi một cách dễ dàng.*
- *Không tạo nên mâu thuẫn đối với nguyên bản của tác phẩm.*
- *Nên được chơi trong đoạn chậm, nếu ở đoạn nhanh cần chơi tự do (Rubato).*
- *Cần lưu ý về sự thay đổi cường độ âm thanh thái quá so với nguyên bản của tác phẩm.*
- *Cách tiến hành các âm trang sức cần theo dạng “đóng” tức là có mở đầu và kết thúc, tránh trường hợp tản mạn...*
- *Nghệ sĩ có thể phối hợp một cách tinh tế giữa nguyên bản của tác phẩm với sự sáng tạo của bản thân (về Tempo và về Hòa âm).*
- *Tránh sử dụng các âm hoa mỹ giống nhau nhắc lại nhiều lần. “Trang sức mang tính ngẫu hứng” phải đạt được mức độ tạo nên giai điệu đẹp hơn nguyên bản.*

10) *Cần phải bảo lưu được ý tưởng âm nhạc của nhạc sĩ sáng tác.*

Nhiệm vụ của người nghệ sĩ biểu diễn Guitar Jazz điện tử là thể hiện những ý đồ và hình tượng âm nhạc được người nhạc sĩ sáng tác tạo nên. Việc bảo lưu những ý tưởng âm nhạc của nhạc sĩ sáng tác là điều bắt buộc không những trong âm nhạc cổ điển mà cả trong nhạc Jazz. Trên cơ sở bảo lưu những người nghệ sĩ vẫn cần phát triển những tư duy của nghệ thuật biểu diễn đàn guitar Jazz điện tử.

2.2. Một số giải pháp đổi mới phương pháp dạy học

Những giải pháp đổi mới nhằm mục đích nâng cao chất lượng dạy học đàn Guitar Jazz điện tử là rất nhiều. Những giải pháp này dựa trên những cơ sở lý luận khoa học cũng như việc thực hiện những ý tưởng của người viết luận văn. Chính vì vậy, trong chương 2 của luận văn, chúng tôi xin phép được đi sâu vào một số giải pháp cụ thể như: vấn đề luyện tập các dạng thang âm, tiết tấu khác nhau; luyện tập các vòng hòa thanh nhạc Jazz; vấn đề thị tấu, ứng tấu và ngẫu hứng nhạc Jazz trên cây đàn Guitar.

2.2.1. Phương pháp dạy sinh viên luyện tập thang âm

Thang âm trong nhạc Jazz đóng một vai trò rất quan trọng, người học Jazz cần phải hiểu được các vấn đề về thang âm của nhạc Jazz mới chơi được nhạc Jazz và ngẫu hứng được thể loại nhạc này. Trong các tác phẩm, tiểu phẩm của nhạc Jazz đều có sử dụng các thang âm khi tiến hành chuyển điệu và ly điệu về hòa thanh rất nhiều và rất phức tạp. Sau đây là hệ thống các thang âm thường sử dụng trong nhạc Jazz.

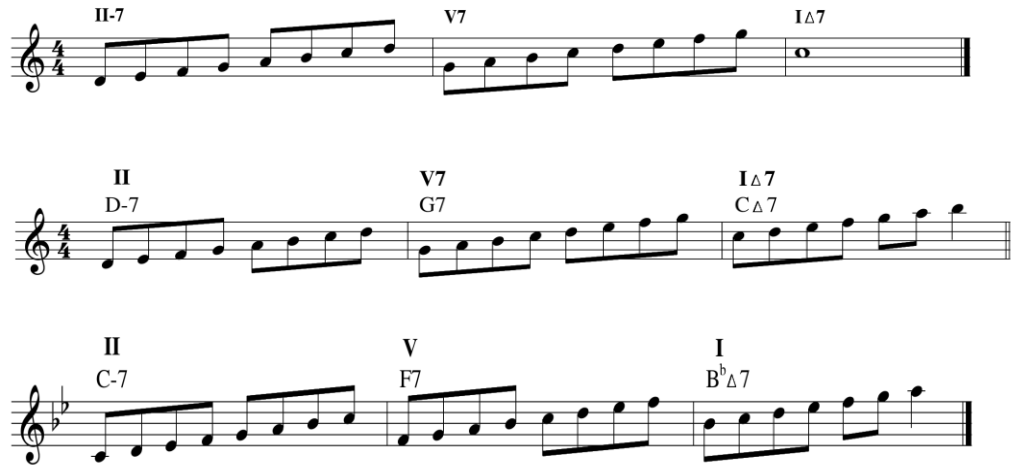
Ví dụ 18: Hệ thống Thang 5 âm (Pentatonic)



- Các phương pháp tập thang âm mới:

Từ hệ thống 7 mode mang đặc trưng của nhạc Jazz này sẽ rút ra những bậc quan trọng nhất của thang âm đó là các bậc II – V – I. Sở dĩ cần luyện tập nhiều về vòng thang âm II – V – I vì nó rất quan trọng đối với Jazz, tất nhiên, sau đó sẽ phải luyện tập vòng thang âm II – V – I với huyền điệu và vòng II – V (theo phương pháp mới), lúc đó bậc I sẽ được dấu đi để người học hiểu hơn về chuyển điệu và có trình độ tốt hơn phù hợp với nhạc Jazz.

Ví dụ 19:



Ví dụ 20:

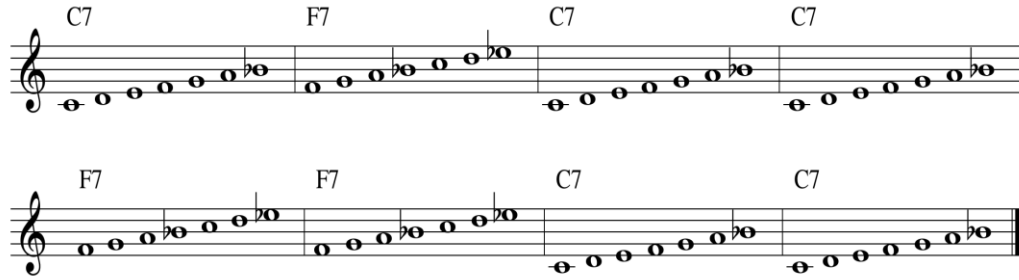
Luyện thang âm II – V – I chuyển điệu mà dấu giọng chủ bậc I.



Từ những vòng thang âm II – V – I và II – V chuyển điệu này người học có thể mở rộng ra những vòng có sự chuyển điệu xa hơn và phức tạp hơn để nâng cao hơn trình độ của mình. Sau khi đã tập tốt các mode gam và các vòng II – V – I chuyển điệu người học sẽ phải tập sang các thang âm Blues.

Điều cần chú ý là ở thang âm Blues này, người học sẽ phải chơi ở bậc V7 của điệu Mixollian.

Ví dụ 21:



Với cách tập luyện một cách có hệ thống các thang âm trên, người học có thể nắm bắt tốt về thang âm của Jazz, từ đó sẽ làm chủ khi chơi các bài Etudes cũng như những bài bản nhạc Jazz sau này.

Để có thể củng cố các kỹ thuật chơi gam trên đàn Guitar điện tử, chúng tôi mạnh dạn bổ sung thêm vào giảng dạy giáo trình của **Arnie Berie “Chords & Progression for Jazz & Popular Guitar”**.

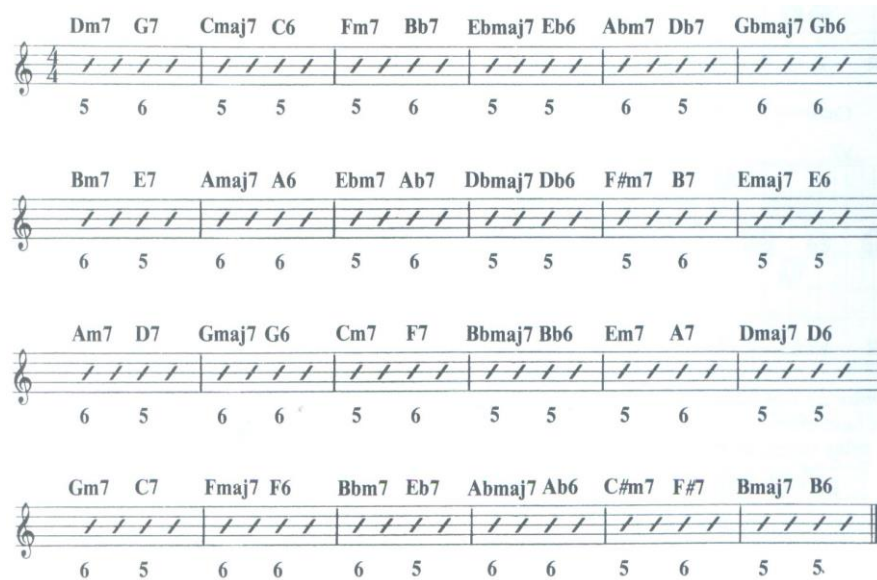
Trong giáo trình này, tác giả luận văn đã đưa ra những mẫu luyện tập và những bài tập ứng dụng nhằm củng cố những kiến thức lý thuyết cơ bản cũng như những phương pháp thực hành về nhạc Jazz trên cây đàn Guitar điện tử. Những mẫu đệm cũng như những lý thuyết và kỹ thuật được ứng dụng một cách có hệ thống trong khi học sinh sinh viên làm quen với thể giới hòa âm nhạc Jazz.

Ví dụ 22: Trang 49, 51- *Arnie Berle: Chord Progression for Jazz & Popular Guitar*



Đây là những mẫu solo vòng II-V-I dành cho học sinh năm thứ 4, các vòng solo II-V-I này rất phức tạp về thang âm, ở thang âm V-7 Myxolydian của những vòng solo này đã xuất hiện nhiều bậc 9 giảm, 9 tăng, 11 tăng tạo thành thang âm toàn cung rất màu sắc. Ở bậc II-7 và Imaj7 đã xuất hiện nhiều bậc 9, 11 làm cho toàn bộ vòng solo II-V-I này rất phong phú về màu sắc thang âm.

Ví dụ 23:



Vòng hòa thanh đậm trang 24 Jazz & Popular Guitar, những vòng đệm này dành cho học sinh từ năm thứ 2, những vòng đệm này chỉ có bậc

II-V mà không có bậc chủ I, nó rèn luyện cho các em màu sắc hòa thanh chuyển điệu mà không có bậc chủ làm tăng khả năng solo chuyển điệu trong các tác phẩm Jazz. Để có thể rèn luyện các thang âm một cách hiệu quả, chúng tôi kết hợp đưa vào các tác phẩm mới với công năng hòa âm tiêu biểu. Chúng ta có thể tham khảo tác phẩm sau để sinh viên dễ theo dõi:

Ví dụ 24:

Jerome Kern
All the things you are

Score

Swing

Guitar

Introduction

6 Fm7 Bbm7 Eb7 AbM7
Im7/as Fm: IVm7/AiM: IIIm7 Fm: VIIbm7/AsM: VM7 IM7
(Vong II - V-I) (Điều truong song song)

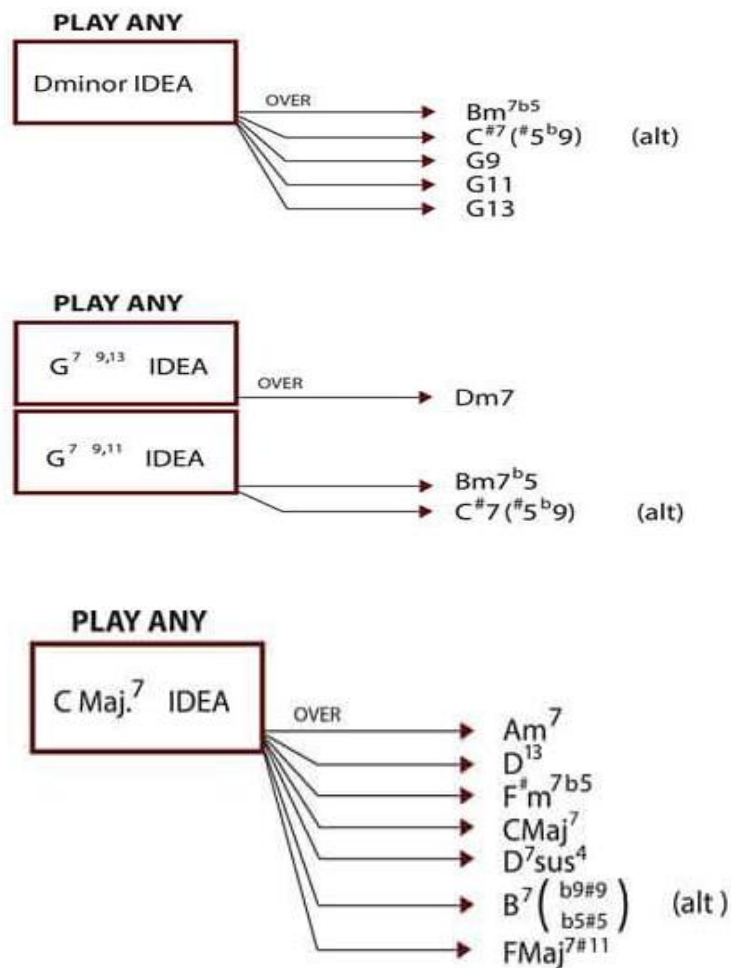
10 DbM7 Dm7 G7 CM7
AsM: IVM7 Fm: VIIm7/ V7 CM7
CM: IIIm7

Tác phẩm “*All the things You are*” của Jerome Kerny là điển hình của các tiến hành vòng quãng năm IIm7 – V7 – IM7. Cách tiến hành hòa âm này có nét tương đồng với vòng hòa âm cổ điển DD – D – T (Hợp âm Át trùng, Át và hợp âm Chủ). Điều khác biệt là trong nhạc Jazz người ta sử dụng rất nhiều hợp âm 7 đặc biệt là hợp âm 7 thứ.

Trong đào tạo nhạc Jazz trên thế giới, các nhà sư phạm đã sử dụng rất nhiều giáo trình nổi tiếng đề cập tới cách tiến hành hòa âm nhạc Jazz như Les Wise. Đây là một giáo trình nổi tiếng mà bất cứ một trường đào tạo nhạc Jazz nào trên thế giới đều phải sử dụng.

2. Les Wise: “Các bài tập tiến hành Hòa âm nhạc Jazz”. (Nxb. Roger E. Hutchinson – 1982):

- Điều trưởng, điệu thứ, D7, Dm7; - Dm7 + 6, 9 & 13, DM7 5b, 5#,
- Vòng hòa âm II7 – V7, II7 – V7 – Imaj 7, (Vòng hòa âm quãng 5 và quay vòng)
- Trích biểu đồ triển khai hòa âm từ một hợp âm cố định cho trước:



2.2.2. Kết hợp các phương pháp dạy học hiện đại

Bên cạnh những vấn đề cụ thể trong dạy học đàn Guitar điện tử, tôi cho rằng trong dạy học nhạc Jazz tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội cũng cần phải ứng dụng những phương pháp dạy học hiện đại.

2.2.2.1. Phương pháp thị tấu, ứng tấu

Trong chương trình học Guitar điện tử, nội dung còn cần chú trọng đến phần thị tấu. Thị tấu câu nhạc, đoạn nhạc, thị tấu về thang âm, hòa thanh... từ đơn giản đến phức tạp giúp người học có phản xạ nhanh nhạy, không thụ động bắt chước,... Tuy nhiên trong các tiết dạy Guitar điện tử hầu như không có yêu cầu sinh viên phải luyện kỹ năng thị tấu.

Khi ra trường công tác sinh viên chơi trong các band nhạc của một đoàn nghệ thuật hoặc một band nhạc ở ngoài, sinh viên sẽ gặp những trường hợp sau: Sẽ chơi một bản tổng phổ đã được phối khí cùng band nhạc trong đó có tất cả các yếu tố về kỹ thuật kiến thức trong những năm học ở nhà trường như thang âm, solo, hòa thanh, tiết tấu mà không được chuẩn bị. Trong những tình huống này, khả năng thị tấu đóng vai trò rất quan trọng.

Giáo Viên dạy môn Guitar Jazz điện tử của khoa Âm Nhạc khi lên lớp cần dành vài phút mỗi tiết học để cho các em luyện tập các giáo trình luyện thị tấu khác nhau. Tập thị tấu về thang âm sẽ rất hữu ích khi solo ngẫu hứng. Tập thị tấu về hòa thanh sẽ rất tốt cho việc đệm hòa thanh cho 1 tác phẩm âm nhạc. Thị tấu về tiết tấu sẽ làm cho việc nhìn và chơi nhạc được nhanh và tốt hơn.

2.2.2.2. Phương pháp sử dụng máy đánh nhịp (metronome)

Phương pháp sử dụng máy đánh nhịp cũng là một phương pháp rất quan trọng cho sinh viên học Guitar Jazz điện tử... Tuy nhiên trong các tiết dạy Guitar Jazz điện tử sinh viên vẫn còn một số ít chưa sử dụng máy đánh nhịp mà đánh nhịp theo cảm giác của bàn chân nên nhịp phách khi chơi nhạc còn chưa chắc chắn lúc bị nhanh lúc bị chậm về tempo của bản nhạc. Vì vậy Giáo Viên dạy môn Guitar Jazz điện tử của khoa Âm Nhạc khi lên lớp đều yêu cầu các em đều phải có máy đánh nhịp khi học tại lớp và luyện tập ở nhà.

Cách luyện tập này mới đầu cho máy đập nhịp đánh nhịp vào các nốt đen sau đó chuyển sang nốt trắng và nốt tròn vì thế sẽ không đánh nhịp vào từng phách nữa để người tập có cảm giác nhịp được tốt hơn. Một cách khác nữa là cho máy đập nhịp đánh vào các phách yếu trong tác phẩm để người tập cảm nhận tốt hơn về nhịp.

2.2.2.3. Phương pháp giảng dạy ngẫu hứng nhạc Jazz

“Ngẫu hứng trong âm nhạc” vẫn là một nhân tố quan trọng trong nghệ thuật âm nhạc phương Tây trong nhiều thế kỷ. Sự lan truyền của “Nghệ thuật ngẫu hứng có ảnh hưởng lớn tới các nhạc sĩ Burgundian như Dufay và Binchois trong thế kỷ XV. Vào năm 1477, nhiều nhạc sĩ đã sử dụng “kỹ thuật ngẫu hứng” vào trong tác phẩm của mình ở các chuyển động của tiết tấu cũng như trong các Cadence trước khi kết thúc tác phẩm. Trong thế kỷ XVI, nghệ thuật ngẫu hứng đã được thực hành rộng rãi tại các nhà thờ trên đất Italia tạo nên nhiều phong cách ngẫu hứng khác nhau.

Chính những chỉ dẫn thực hành đầu tiên về “ngẫu hứng” đã tạo nên lý thuyết phức điệu trong thủa ban đầu. Vào thế kỷ XII, tại St Martial, Limoges, Santiago de Compostela đã phát hiện ra những bản nhạc ghi lại các “ngẫu hứng”. Vào thế kỷ XIII, chúng ta đã thấy sự xuất hiện của “Cantus Firmus” với sự ngẫu hứng của 2 ca sĩ. Vào thế kỷ XIV, kể cả khi cấu trúc âm nhạc đã khá hoàn thiện (với âm nhạc được sáng tác bởi các nhạc sĩ) như “Isorhythmic Motet” thì nghệ thuật ngẫu hứng vẫn tồn tại và phát triển. [16/17- tr 65]

Ngẫu hứng trong nhạc Jazz nói chung là yếu tố nghệ thuật rất có giá trị trong nghệ thuật biểu diễn nhạc Jazz trình độ cao. Việc nghiên cứu một số đặc điểm về ngẫu hứng trong các tác phẩm có tầm quan trọng trong công tác đào tạo Guitar Jazz tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội.

Các nghệ sĩ Guitar Jazz thường sử dụng vòng hòa thanh Blues 12 (tức là vòng hòa thanh 12 ô nhịp) và nó cũng chính là vòng hòa thanh cho rất nhiều tác phẩm của các nhạc sĩ khác. Trong tác phẩm “ Billie’s Bounce ” người ta đã sử dụng vòng hòa thanh II-V-I thay vì những hợp âm cơ bản cho bất cứ một vòng hòa thanh Blue 12 nào.

Những phần “ngẫu hứng” tất nhiên phải dựa vào làn điệu chính, tuy nhiên điều quan trọng nhất đối với người nghệ sĩ Guitar Jazz chính lại không phải chỉ chơi nhắc đi nhắc lại giai điệu chính mà phải có nhiệm vụ phát triển theo phong cách ngẫu hứng. Phong cách “ngẫu hứng” trong rất nhiều trường hợp phải được xuất phát từ các nhân tố quan trọng như cấu trúc hình thức tác phẩm, các vòng hòa thanh chính, các hình thức tiết tấu và cuối cùng điều quan trọng nhất chính là phong cách. Đây là những kỹ thuật mà các nghệ sĩ Guitar Jazz thường xuyên sử dụng trong đoạn ngẫu hứng của các tác phẩm, ta có thể thấy họ đã sử dụng Chromatic đi lên và những nét đặc trưng trong các đoạn solo và có thể ứng dụng khi chơi tác phẩm khác.

Ví dụ 25:



Bản “ Now’s the time ” được Charlie Parker thu âm vào tháng 11 năm 1945. Đây là một trong những bản thu âm ông rất ưng ý. Tác phẩm được viết ở giọng F-Blues và là một dạng Blues rất phổ biến cho đến ngày nay. Ông không cảm thấy mệt mỏi khi thu bản ghi âm này rất nhiều lần cho đến hầu như là hoàn hảo. Một sự kết hợp tuyệt vời giữa giai điệu đẹp với các mẫu nhịp điệu đa dạng để tạo ra một kiệt tác, đoạn solo của Charlie Parker là sự kết hợp cổ điển của Blues và thể loại Bebop đổi mới của chính ông.

Ngày nay tác phẩm “Now’s the time” vẫn luôn là tác phẩm tiêu biểu mẫu mực cho tất cả các nghệ sĩ nhạc Jazz trên thế giới biểu diễn, đặc biệt là các nghệ sĩ chơi Saxophone và Guitar Jazz. Tác phẩm này đồng thời cũng được nhiều em học sinh lựa chọn và đưa vào chương trình thi tuyển học bổng tại các trường âm nhạc danh tiếng như “Berklee College of Music”, “Burk nell University”, “University of texas at Austin”...

Ví dụ 26:

NOW IS THE TIME
CHARLIE PARKER

The musical score for "Now Is The Time" by Charlie Parker is presented in three staves. The key signature is one flat (Bb) and the time signature is 4/4. The first staff begins with a whole rest followed by a quarter rest, then a repeat sign. The second staff continues the melody. The third staff concludes the piece. Chord symbols are placed above the notes: F7, Bb7, F7, F7, Bb7, Bb7, F7, F7, G-7, C7, F7, C7.

Now's The Time
Charlie Parker

Chorus 1
Charlie Parker
Style: swing

Measures 1-12: F7, Bb7, Bo7, F7, Cm7, F7, Bb7, Bo7, F7, D7alt, Gm7, C7, F7, D7alt, Gm7, C7.

Trong đoạn solo này sự xuất hiện của kỹ thuật rõ ràng có những nét giống như đoạn solo của tác phẩm “ Billie’s Bounce ” từ ngay ô nhịp đầu tiên. Điều này cũng cho chúng ta thấy rằng sự mở đầu mới cho bất kể đoạn solo vòng Blues nào cũng được chơi có những nét gần giống nhau, nó thường mang lại hiệu quả cao và rất nhiều nghệ sĩ Guitar Jazz trong chúng ta có thể lấy đây làm đoạn mẫu cho những solo của chính bản thân mình.

Cũng giống như các nghệ sĩ trong dàn nhạc giao hưởng, nghệ sĩ Guitar Jazz điện tử cũng cần học thuộc “các trích đoạn khó” dạng này để hình thành nên một kho lưu trữ “lương khô” khi cần thì đưa ra sử dụng. Đồng thời, cũng với phương pháp này, giáo viên Guitar Jazz cũng cần luôn nhắc nhở các em học thuộc các đoạn solo trong các phần Bebop của Charlie Parker áp dụng cho thực hành biểu diễn.

Những năm đầu tiên, học sinh trung cấp chưa thể tiếp cận với ngẫu hứng được vì các em còn phải luyện tập gam, etude cổ điển, etude Jazz... Vì vậy, khi sử dụng các tác phẩm Guitar Jazz cho học sinh luyện tập phải có trình tự theo từng cấp học, mặc dù vậy có những học sinh tiếp thu

nhANH thì có thể áp dụng cách luyện tập cách chơi ngẫu hứng vòng hòa thanh II-V-I với các kỹ thuật đơn giản cùng Play-along, sau đó sẽ cho các em luyện tập thêm những tác phẩm của các nhạc sĩ Guitar Jazz nổi tiếng để giúp học sinh làm quen với những giai điệu Jazz Standard.

Hiện nay công tác đào tạo trong giảng dạy ngẫu hứng, chúng ta chưa có một giáo trình cụ thể cho việc sắp xếp các tác phẩm, kỹ thuật ngẫu hứng cho học sinh trung cấp. Việc này là điều rất cần thiết cho tất cả học sinh, sinh viên học nhạc Jazz, có thể trước đó các em chưa được thực tế học tập theo phương pháp này nên phải thay đổi chương trình giảng dạy để các em được tiếp cận sớm hơn mà các Học viện trên thế giới đang áp dụng.

2.2.2.4. Phương pháp dạy học theo nhóm

Học theo nhóm là sự khác biệt nhất của dạy học môn Guitar điện tử so với phương pháp dạy học nhạc cụ cổ điển truyền thống. Một tiết học theo quy định một giáo viên hướng dẫn một sinh viên, nhưng thực tế các em hầu hết đều đến sớm và lên lớp cùng nhau nên hầu như giáo viên không để sinh viên đứng ngoài lớp và cho các em tham gia ngồi nghe giảng. Các em chưa đến giờ của mình chỉ có thể quan sát, ghi chép, có thể gọi là học dự thính. Cách làm việc theo nhóm yêu cầu giáo viên ngoài một sinh viên chính đang dạy trực tiếp cũng cần lưu ý tới các sinh viên ngồi nghe giảng.

Dạy học theo nhóm, giáo viên có thể nêu vấn đề tạo sự cạnh tranh trong thảo luận giữa các sinh viên. Người thầy cần ghép các sinh viên có trình độ gần nhau tạo thành những nhóm nhỏ vừa giúp nhau vừa thi đua với nhau. Với hai hoặc nhiều hơn hai sinh viên cùng trình độ, giáo viên phải đặt mục tiêu cho các em phấn đấu, so sánh năng lực của nhau, tạo

thành môi trường phấn đấu. Với một nhóm gồm một sinh viên giỏi và một sinh viên kém hơn, giáo viên đặt mục tiêu sinh viên giỏi cần giúp đỡ bạn yếu hơn tập các tác phẩm mà bạn giỏi đã học từ kỳ trước.

Các em được đào tạo ra để thành các thể hệ giáo viên sau này nên việc giúp đỡ bạn cũng là một nội dung của chương trình học tập theo nhóm. Sự tiến bộ của nhóm cũng đồng thời là sự thành công của việc dạy và học của mỗi cá nhân trong nhóm. Trong quá trình các em tập luyện, giáo viên đặt ra câu hỏi hướng mỗi sinh viên tiến tới cách thực hiện nhằm tiếp cận tới mục tiêu học tập khác nhau. Giáo viên có thể giao một vài tác phẩm hoặc một bài solo ngẫu hứng với phần đệm cho mỗi nhóm nhỏ 2-3 sinh viên để sau một quãng thời gian quy định, mỗi nhóm lên trình bày và các nhóm còn lại phải đánh giá, so sánh với phần chuẩn bị của mình.

2.2.2.5. Phương pháp kiểm tra – đánh giá

Kiểm tra đánh giá là thước đo kết quả của tất cả các quá trình dạy học. Trong dạy học các môn thực hành, đặc biệt là môn Guitar điện tử thì việc quan sát và kiểm tra bài tập của sinh viên là rất cần thiết. Trong thực tế khi các em tập bài độc lập ở nhà sẽ không tránh khỏi những sai sót. Vì vậy, sự kiểm tra của người thầy giúp sinh viên phát hiện ra những chỗ sai của mình và khắc phục. Những lỗi mà các em thường gặp phải khi mới tiếp xúc và học tập môn Guitar điện tử là: thực hiện sai yêu cầu của bài tập, sai ngón bấm, không chú ý dấu hóa, không chú ý nhịp, vội vàng... Trong khi tập bài, sinh viên thường muốn tập nhanh. Vì vậy, giảng viên phải có sự quan sát, kiểm tra đồng thời có sự hướng dẫn về phương pháp tập đàn cho sinh viên ngay từ những buổi đầu khi giao bài tập cho các em.

Quan sát sự phạm và kiểm tra năng lực của sinh viên là quá trình lâu dài, đòi hỏi phải có sự thường xuyên và sự thận trọng của người thầy trong suốt quá trình dạy học. Để đánh giá kết quả học tập của sinh viên thì

giảng viên cần dựa vào các tiêu chí như: ý thức, thái độ học tập, khả năng hoàn thành bài tập, tố chất năng khiếu... Tuy nhiên, với môn âm nhạc thì sự đánh giá thường có tính chất tương đối, khó mà có thể chính xác tuyệt đối được. Vì khi thi sinh viên thường tỏ ra lúng túng, mất bình tĩnh, tâm trạng không thoải mái ... dẫn đến chất lượng kiểm tra không được tốt.

Chính vì vậy, quan sát trong quá trình dạy học sẽ giúp người thầy đánh giá kết quả học tập của sinh viên một cách chính xác hơn. Đó chính là lý do giảng viên cần phải có khả năng đánh giá theo quá trình chứ không phải chỉ trong lúc thi.

2.3. Thực nghiệm sư phạm

Trong thực nghiệm sư phạm, chúng tôi tiến hành các giải pháp bổ sung và sắp xếp lại nội dung chương trình dạy học môn Guitar Jazz điện tử nhằm minh chứng cho những đổi mới được trình bày trong chương 2.

2.3.1. Mục đích thực nghiệm:

Chúng tôi đã đưa vào nội dung của chương trình thực nghiệm sư phạm nhằm mục đích kiểm chứng tính hiệu quả của các giải pháp mới. Việc bổ sung và sắp xếp lại nội dung chương trình dạy học môn Guitar Jazz điện tử nhằm mục đích nâng cao chất lượng giảng dạy. Những nội dung mới này được đưa vào giảng dạy thử nghiệm với các em trong nhóm thực nghiệm.

2.3.2. Thời gian và địa điểm thực nghiệm

Địa điểm: Khoa Âm nhạc - Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội. Thời gian: từ tháng 10 – 2016 đến hết tháng 1 năm 2017.

2.3.3. Đối tượng thực nghiệm:

Giảng viên: Hồ Nhật Minh.

Sinh viên: Các đối tượng sinh viên được chia thành 2 nhóm, nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng.

- Nhóm thực nghiệm dạy học theo những cải cách mới của tác giả trong chương 2 của luận văn (học theo giáo trình đã được bổ sung và sắp xếp lại).

- Nhóm đối chứng là nhóm chưa được học giáo trình đổi mới.

- *Nhóm thực nghiệm:*

t/t	Họ và tên	Năm	Đánh giá về trình độ
1	Đinh Việt Anh	ĐH II	Giỏi
2	Nguyễn Thành Đạt	TC II	Khá
3	Tiêu Quốc Anh	TC III	Khá

- *Nhóm đối chứng:* chưa được học giáo trình đổi mới.

t/t	Họ và tên	Năm	Đánh giá về trình độ
1	Hoàng Hải Long	ĐH I	Giỏi
2	Nguyễn Bảo Châu	TC II	Khá
3	Lê Kinh Anh	TC III	Giỏi

Một số sự khác nhau về kỹ thuật tay phải, tay trái khi dạy học cho nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng:

<i>Nội dung</i>	<i>Nhóm thực nghiệm</i>	<i>Nhóm đối chứng</i>
<i>Kỹ thuật tay phải, tay trái</i>	- Sử dụng loại pick (móng gậy) mềm, dẻo đặc trưng để sử dụng trong nhạc Jazz. - Hướng dẫn học viên tập luyện các kỹ thuật đẩy dây, rung dây, chấm dây... theo cách chơi nhạc Jazz mềm mại và nhẹ nhàng hơn. - Hướng dẫn học viên các kỹ thuật chơi Fingerstyle trên đàn Guitar điện tử để sử dụng khi chơi solo nhạc Jazz	- Sử dụng pick theo sở thích của học viên. - Hướng dẫn học viên tập luyện các kỹ thuật đẩy dây, rung dây, chấm dây ... theo cách chơi Pop Rock mạnh mẽ dứt khoát hơn.

2.3.4. Giáo án thực nghiệm

Giáo án thực nghiệm được thiết lập dựa theo năm học và cấp học.

* *Gamme: Các Mode Gamme của 12 giọng trưởng, Gamme thứ hòa thanh, thứ giai điệu, Gamme Ngũ Cung Pentatonic.*

* *Etude: Các bài Etude về thể loại Jazz Standard có nhiều đặc trưng của vòng hòa thanh II-V-I và thang âm Ngũ Cung, Blues.*

* *Tác phẩm: Các tác phẩm Jazz Standard tiêu biểu về II-V-I như All The Things You Are, Blue Bossa, Barbados... các tác phẩm tiêu biểu về Ngũ Cung Blues như Watermelon Man, F Blues, Chicken, Cantaloupe Island...*

* *Phản đệm: Sẽ có phản đệm của band nhạc trong nhà trường*

* Ngẫu hứng: Chú trọng vào các phần ngẫu hứng của vòng hòa thanh II-V-I, vòng II-V dấu bậc I. Các vòng 12 của ngũ cung, Blues.

2.3.5. Đánh giá kết quả thực nghiệm

Để xác định được hiệu quả và tính khả thi của giáo án thực nghiệm, tác giả đã lắng nghe ý kiến của sinh viên và giáo viên trong quá trình dạy học thực nghiệm.

Kết quả sinh viên nhóm thực nghiệm:

Đa số tiếp thu đến hết các phần về thang âm của Jazz như Mode Gamme, thứ hòa thanh, thứ giai điệu, Ngũ Cung, Blues. Các em đã bắt đầu solo ngẫu hứng được một cách đơn giản nhưng rất thiết thực vào các vòng hòa thanh II-V-I và Ngũ Cung, Blues của những tác phẩm Jazz tiêu biểu và đã có những em mạnh dạn viết ra phần ngẫu hứng của mình. Vì vậy hầu hết các em đều tỏ ra hứng thú với hòa thanh, thang âm đặc sắc của tác phẩm nhạc Jazz.

Qua kết quả thi của 2 nhóm:

Về Kỹ thuật thì giữa 2 nhóm không có sự chênh lệch nhiều nhưng về phần solo ngẫu hứng thì nhóm thực nghiệm rõ ràng tốt hơn các em nắm chắc về thang âm trong lúc solo ngẫu hứng chuyển điệu không bị sai về thang âm và hòa thanh. Ngược lại các em ở nhóm chưa học thực nghiệm còn lúng túng và sai nhiều về thang âm lúc solo ngẫu hứng các tác phẩm Jazz.

Việc học các thang âm và hòa âm cũng như ngẫu hứng Jazz phải học trong một quá trình liên tục và dài lâu. Việc dạy học này cần được triển khai ngay từ những năm đầu tiên.

Để đạt được hiệu quả hơn, ngoài thay đổi về giáo trình giáo án, Jazz cần sự quan tâm và điều chỉnh của chương trình học của tổ bộ môn và ban chủ nhiệm khoa Âm Nhạc trường Đại Học Văn Hóa Nghệ Thuật Quân Đội.

Tiểu kết chương 2

Trong chương 2 của luận văn, chúng tôi cố gắng tìm ra những giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng dạy học đàn Guitar Jazz điện tử tại Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội. Những giải pháp đổi mới nhằm mục đích nâng cao chất lượng dạy học đàn Guitar Jazz điện tử là rất nhiều. Những giải pháp này dựa trên những cơ sở lý luận khoa học cũng như việc thực hiện những ý tưởng của người viết luận văn. Chính vì vậy, trong chương 2 của luận văn, chúng tôi đã đi sâu vào một số giải pháp cụ thể như: vấn đề luyện tập các dạng thang âm, tiết tấu khác nhau; luyện tập các vòng hòa thanh nhạc Jazz; vấn đề thị tấu, ứng tấu và ngẫu hứng nhạc Jazz trên cây đàn guitar.

Giáo Viên dạy môn Guitar Jazz điện tử của khoa Âm Nhạc khi lên lớp cần dành vài phút mỗi tiết học để cho các em luyện tập các giáo trình luyện thị tấu khác nhau. Tập thị tấu về thang âm sẽ rất hữu ích khi solo ngẫu hứng. Tập thị tấu về hòa thanh sẽ rất tốt cho việc đệm hòa thanh cho 1 tác phẩm âm nhạc. Thị tấu về tiết tấu sẽ làm cho việc nhìn và chơi nhạc được nhanh và tốt hơn.

Luận văn đã mô tả lại tiến trình và các giải pháp đổi mới trong chương 2 thông qua Thực nghiệm sư phạm. Trong các giải pháp bổ sung và sắp xếp lại nội dung chương trình dạy học môn Guitar Jazz điện tử được trình bày trong chương 2, chúng tôi đã đưa vào nội dung của chương trình thực nghiệm sư phạm nhằm mục đích kiểm chứng tính hiệu quả của các giải pháp mới. Việc bổ sung và sắp xếp lại nội dung chương trình

dạy học môn Guitar Jazz điện tử nhằm mục đích nâng cao chất lượng giảng dạy. Những nội dung mới này được đưa vào giảng dạy thử nghiệm với các em trong nhóm thực nghiệm nhằm mục đích nâng cao chất lượng dạy và học môn Guitar điện tử tại Khoa Âm nhạc - Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội.

KẾT LUẬN

Hiện nay việc chơi và thưởng thức nhạc Jazz ở Việt Nam chưa được phổ biến nhiều như ở các nước Âu – Mỹ hay các nước phát triển nhạc Jazz hàng đầu của châu Á như Nhật Bản, Hàn Quốc, nhưng một điều chắc chắn rằng trong một thời gian không xa nữa ở Việt Nam sẽ có những nhạc công biểu diễn tốt về nhạc Jazz và công chúng thưởng thức nhạc Jazz sẽ nhiều và phổ biến hơn. Đặc trưng của nhạc Jazz đó là tính ngẫu hứng phát triển chủ đề tác phẩm âm nhạc một cách sáng tạo, bài bản và khoa học. Cái mới lạ của nhạc Jazz đã đưa các tác phẩm về ca khúc, khí nhạc của họ hoàn thiện hơn và phong phú hơn.

Jazz Việt Nam đã và đang phát triển mạnh mẽ với những nghệ sĩ nổi tiếng như Saxophone Quyền Văn Minh, Quyền Thiện Đắc, Trần Mạnh Tuấn, Guitar Nguyễn Lê, Piano Jazz như TS. Nguyễn Tiến Mạnh...

Với việc đưa nhạc Jazz vào giảng dạy môn Guitar điện tử. Chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội. Luận văn Thạc sĩ của tôi mong muốn với sự kết hợp và cân bằng và chuẩn mực của âm nhạc cổ điển cùng với hòa thanh nhạc Jazz và kỹ năng ngẫu hứng của Jazz trong chương trình học nhằm nâng cao chất lượng của sinh viên.

Đề tài góp phần khảo sát, tổng kết, đánh giá lại việc giảng dạy môn Guitar điện tử với học viên và sinh viên chuyên ngành Biểu diễn nhạc cụ Phương Tây Trường Đại học Văn hóa Nghệ thuật Quân đội trong những năm vừa qua. Qua khảo sát, đánh giá góp phần đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức đối với cán bộ giáo viên và sinh viên về môn Guitar điện tử.

Trên cơ sở lý luận thực tiễn, luận văn đề ra những giải pháp để xây dựng hệ thống giáo trình, giáo án, tài liệu tham khảo góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy môn học này và từ đó góp phần nâng cao hiệu quả

đào tạo sinh viên Đại học chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ phương Tây của nhà trường.

Kiến nghị

Trước hết, trường và khoa cần tổ chức các buổi hội thảo khoa học nhằm tìm ra những giải pháp hiệu quả cho việc bổ sung và sắp xếp lại nội dung giảng dạy đàn Guitar Jazz điện tử.

Hàng năm cần đầu tư cho việc mua sắm trang thiết bị vật tư cũng như tài liệu giảng dạy thế giới phục vụ cho việc nâng cao chất lượng dạy học.

Định kỳ tổ chức các buổi biểu diễn học thuật cũng như phục vụ chính trị xã hội để tăng cường khả năng và kinh nghiệm biểu diễn của học sinh sinh viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

. Tài liệu tiếng Việt

1. *Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) của Đảng Cộng Sản Việt Nam.*
2. “*Đề án xây dựng chiến lược phát triển nhân lực văn hóa, thể thao và du lịch đến năm 2020 và tầm nhìn 2030*” (HVANQGVN).
3. Phạm Ngọc **Doanh** (2007): “*Nghệ thuật biểu diễn kèn dăm kép ở Việt Nam*” Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, Hà Nội.
4. Ngô Phương **Đông** (2005): “*Đào tạo âm nhạc thế kỷ XX cho kèn Hautbois tại Nhạc viện Hà Nội*”, Học viện Âm nhạc Quốc gia Việt Nam, Hà Nội.
5. “*Đào tạo tài năng biểu diễn âm nhạc đỉnh cao ở Việt Nam*” (Đề tài NCKH cấp Bộ, chủ nhiệm đề tài GS.TS Trần Thu **Hà**) (2009).
6. Phạm Phương **Hoa** (2013): “*Một số thủ pháp sáng tác tiêu biểu trong âm nhạc thế kỷ XX*”, Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
7. “*Đa dạng hóa mô hình đào tạo âm nhạc Việt Nam trong giai đoạn mới*” (Đề tài NCKH trọng điểm cấp Bộ, chủ nhiệm đề tài GS.NSND. Nguyễn Trung **Kiên**) (2008).
8. Nguyễn Phúc **Linh** (1997): “*Một số đặc điểm về phương pháp biểu diễn của kèn gõ giao hưởng trong các tác phẩm Việt Nam*”, luận án Tiến sĩ Nghệ thuật học - Viện Văn hóa - Nghệ thuật, Hà Nội.
9. “*Ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo và nghiên cứu âm nhạc*” (2003) Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ do PGS.TS Nguyễn Phúc **Linh** làm chủ nhiệm.
10. “*Những cơ sở tâm lý học về giáo dục âm nhạc*” Nxb Âm nhạc – Budapest, 1974.

11. Nguyễn Thụy **Loan** (1993): “*Lược sử Âm nhạc Việt Nam*” Nxb Âm nhạc, Hà Nội.
12. Lưu Quang **Minh** (2002) “Khái quát lịch sử nhạc Jazz”. HVANQGVN, Hà Nội.
13. Lưu Quang **Minh** (2003): “Hòa âm nhạc Jazz tập 1”; “Biên soạn một số tác phẩm chọn lọc phong cách Swing cho học sinh Trung cấp- Đại học”. HVANQGVN, Hà Nội.
14. Nguyễn Thị **Nhung** (2001): “*Âm nhạc Thánh phòng Giao hưởng Việt Nam – Sự hình thành và phát triển – Tác giả và tác phẩm*”, Viện Âm nhạc, Hà Nội.
15. Lê Anh **Tuấn** - Nguyễn Phúc Linh (2016) *Phương pháp tư duy tích cực và sáng tạo trong giáo dục âm nhạc*, Nxb Hồng Đức.

Tài liệu tiếng nước ngoài

16. Từ điển: - “*The Grove Dictionary of musical Instruments*” Nxb Macmillan Publishers Limited. 1980. Chịu trách nhiệm xuất bản: Stanley Sadie.
17. Stanley Sadie: “The New GROVE Dictionary of Music and Musicians” (Tập 9, trang 561 – 579). Nxb Macmillan Publishers Limited. 1980.
18. Hoàng Phê: *Từ điển tiếng Việt* – Viện Ngôn ngữ học , Nxb Hồng Đức tái bản năm 2016 - trang 1181).
19. Geoffrey C. Ward and Ken **Burns**, “ Jazz a history of America’s music”, Nxb Alfred A. Knopf (2000)
20. Ted **Gioia**, “The history of Jazz”, Nxb Oxford - New York(1997).

21. J. Ny. **Holopov**: “*Những vấn đề về tiết tấu trong âm nhạc thế kỷ XX*” Nxb Âm nhạc Budapest, 1975 (Bản tiếng Nga: 1971, Nxb Âm nhạc Moskva).
22. J. Ny. **Holopov**: “*Thế giới hòa âm trong âm nhạc thế kỷ XX*” Nxb Âm nhạc Budapest, 1978 (Bản tiếng Nga: 1967, Nxb Âm nhạc Moskva).
23. Gonda **Janos**: “Jazz” (Lịch sử - Lý thuyết – Thực hành) Nxb Âm nhạc Budapest, năm 1979.
24. Leon **Kochnitzky**: Sax & Saxophone Nxb Adolphe, (2014).
25. H. **Lavoix**: “*Histoire de L’Instrumentation*” , Nxb Paris, 1878.
26. Mark **Levine**, “Jazz theory book”, Nxb Sher music(1995).
27. Henry **Martin** : Charlie Parker và chuyên đề Ngẫu hứng Nxb Sher Music (1970).
28. Manfred **Pieper** (1978); “ Swing and beat”; Nxb VEB Deutscher Verlگ fur Musik Leipzig
29. Larry Teal: The Art of Saxophone 111 trang. (Hướng dẫn toàn diện cho Saxophone). Nxb Nxb Sher Music (1970).
30. Arnie Berie (1986), *Jazz popular*, Nxb Berlin MUSIC
31. Ccepei (1983), *Jazz Guitar iskola*, Nxb MUSICA BUDAPEST
32. Char ley Christian (1995), *Jazz Guitar Method*, Nxb Califonia MUSIC
33. Danttiggins (1982), *Jazz Etude Book*, Nxb Denlon, Texas76201
34. Doug Munro (1978), *Azz Guitar*, Nxb NEW YORK MUSIC
35. Fred Sokolow (1984), *Basic Blues For Guitar*, Nxb MANHATTAN MUSIC
36. Frank Gambale (1996), *The Fank Gam Bale Technique Book*,

Nxb MANHATTAN MUSIC

37. George Benson (1995), *Jazz Guitar Method*, Nxb California MUSIC
38. Jim Grantham (1977), *The Jazz Master*, Nxb MIAMI MUSIC
39. Jody Fisher (1995), *Jazz Guitar Method*, Nxb California MUSIC
40. Joe Diorio (1978), *Classic Jazz progressions*, Nxb MIAMI MUSIC
41. Johnaber Crombie (1992), *Guitar lessons*, Nxb MANHATTAN MUSIC
42. Kevin Eubanks (1992), *Guitar lessons*, Nxb MANHATTAN MUSIC
43. Kevin Eubanks (1989), *Guitar School*, Nxb Miami MUSIC
44. Lee Rite Nour (1998), *Jazz Guitar*, Nxb LONDON MUSIC
45. Mike Sten (1983), *Acknowledgements*. Nxb FUTER/ LOSANGELES
46. Mike Stens (1992), *Guitar lessons*, Nxb MANHATTAN MUSIC
47. Mike Sten (1998), *Jazz Blues Guitar*, Nxb Denlon, Texas 76201
48. Ottmar Liebent (1989), *New flamenco*, Nxb California MUSIC
49. Peter Gelling (1994), *Blues lead Guitar*, Nxb Los Angeles MUSIC
50. Pat Matheny (1995), *Jazz Guitar Method*, Nxb California MUSIC
51. Pat Martino (1995), *Jazz Guitar Method*, Nxb California MUSIC
52. Stevelukather, Frank gamble (1992), Nxb MANHATTAN MUSIC
53. Scott Hendrson (1992), *Guitar lessons*, Nxb MANHATTAN MUSIC
54. Steve Khan (1995), *Jazz Guitar Method*, Nxb California MUSIC
55. Stanley Jardon (1995), *Jazz Guitar Method*, Nxb California MUSIC
56. Shawn Lane (1992), *Powes Licks Q Solos*. Nxb Miami FL 33014

57. Shane The Riot (1979), *New or leans funk guitar*, Nxb LONDON MUSIC
58. Stanley Sadie (1980), *The New GROVE Dictionary of Music and Musicians tập 9*, NXB LONDON MUSIC
59. Troy Stetina (1993), *Speed Mechanics for lead Guitar*, Nxb Cologne MUSIC
60. Troystetina (1997), *Speed Mechanics for lead Guitar*,
Nxb LONDON MUSIC
61. Yng Wie Walmsteen (1995), *Guitar school*, Nxb Berlin MUSIC
62. Wynton Marsals và Jelly Roll Morton: History Of Jazz (2017) -
Lyncohn Center, USA.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG

HỒ NHẬT MINH

NHẠC JAZZ TRONG DẠY HỌC MÔN GUITAR ĐIỆN TỬ TẠI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUÂN ĐỘI

LUẬN VĂN THẠC SĨ

LÝ LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC

PHẦN PHỤ LỤC

Phụ lục 1

Nội dung môn học

Phụ lục 2

Các tác phẩm Jazz

Hà Nội, 2017

Phụ lục 1

Nội dung môn học

Năm thứ I

- Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên
- Tổng số tiết : 48 tiết/học kỳ

1/Yêu cầu chung:

- Giới thiệu tư thế cơ bản khi chơi đàn Guitar điện tử
- Hướng dẫn cách đánh gam và etude cùng với Rhythm
- Hướng dẫn kỹ thuật chơi Pick đàn (móng gảy đàn)
- Giải quyết các kỹ thuật cơ bản về khung bàn tay, cách tay, ngón tay
- Hướng dẫn kỹ năng đọc tốt cho các tác phẩm cho đàn Guitar điện tử

2/Nội dung chương trình

- Học kỳ I
 - Gam : Chạy hệ thống 7 mode của các giọng trưởng trong 1 quãng 8
 - Hợp âm trưởng bảy rải và 7 thứ rải
 - Học 2 Etude

Nội dung thi cuối kỳ

- Bốc đề gam và đánh cùng Rhythm
- Bốc đề hợp âm trưởng
- 2 Etude đánh cùng Rhythm

- Học kỳ II

Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên

Tổng số tiết : 48 tiết/học kỳ

- Gam : Chạy hệ thống 7 mode của các giọng trưởng trong 2 quãng 8
- Bấm và chạy hợp âm rải trên đàn
- 1 Etude đánh cùng Rhythm
- 1 tác phẩm cho Guitar điện tử đánh cùng phần đệm Backing Track

Nội dung thi cuối kỳ

- Bức đề hệ thống 7 mode cho 12 giọng trưởng trong 1 quãng 8 và đánh cùng Rhythm (Ionian, Dorian, Phrygian, Lydian, Mixolydian, Aeolian, Locrian)
- Bức đề bấm hợp âm của hệ thống gam 7 mode
- 1 Etude đánh cùng Rhythm
- 1 tác phẩm đánh cùng phần đệm Backing Track

❖ *Năm thứ II*

- Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên
- Tổng số tiết : 48 tiết/học kỳ

1/Yêu cầu chung

- Giới thiệu các kỹ thuật của Guitar điện tử như : Đẩy dây, Chấm dây, Bôi âm
- Nâng cao phần dạy Mode Gam, và bấm các hợp âm 7 trưởng, 7 thứ trên cả cầm đàn .
- Bồi dưỡng năng lực cảm thụ âm nhạc và khả năng thể hiện các tác phẩm âm nhạc
- Học các loại Accord cho các loại Rhythm cơ bản : Cha cha cha, Rumba, Bossanova, Funky.....

2/Nội dung chương trình

- Học kỳ I
 - Chạy hệ thống 7 mode đánh 2 quãng 8
 - Bấm hợp âm 7 trưởng, 7 thứ
 - Hợp âm 7 át và cách chuyển hợp âm trên đàn
 - Học 2 tác phẩm Guitar điện tử có kỹ thuật : Đẩy dây, Chấm dây, Bôi dây

Nội dung thi cuối kỳ

- Bức đề hệ thống gam 7 mode chạy 2 vòng quãng 8
- Bức đề bấm hợp âm 7 trưởng , 7 thứ
- 1 tác phẩm Guitar điện tử có kỹ thuật đẩy dây

- 1 tác phẩm Guitar điện tử có kỹ thuật : Bồi âm, chấm dây
- Học kỳ II
- Chạy gam rút gọn của hệ thống 7 mode
- Bấm các hợp âm 9 tăng, 9 giảm
- Chuyển hợp âm đánh cùng Rhythm
- Học 1 tác phẩm Pop-Rock và 1 tác phẩm Jazz.

Nội dung thi cuối kỳ

- Bốc đề gam rút gọn 7 mode chạy 2 quãng 8
- Bốc đề bấm hợp âm 9 tăng, 9 giảm
- 1 tác phẩm Pop-Rock đánh cùng Backing Track
- 1 tác phẩm Jazz đánh cùng Backing Track

❖ *Năm thứ III*

- Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên
- Tổng số tiết : 48 tiết/học kỳ

1/Yêu cầu chung

- Nắm vững các kỹ thuật tính năng cơ bản của đàn Guitar điện tử
- Nắm vững hệ thống 7 mode và hệ thống Gam pentatonics (ngũ cung)
-Blues Mixalidian
- Bấm và hiểu các hợp âm Jazz như hợp âm 11,13,9 tăng, 9 giảm, 6/9

2/Nội dung chương trình

- Học kỳ I
- Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên
- Tổng số tiết : 48 tiết học kỳ I
- Chạy các hệ thống Gam pentatonics
- Bấm và hiểu các hợp âm Jazz : 11,13.6/9
- Học các tác phẩm Pop hoặc Rock và 1 tác phẩm Jazz

Nội dung thi cuối kỳ

- Bốc đề Gam pentatonics
- Bốc đề bấm hợp âm Jazz

- 1 tác phẩm Pop hoặc Rock
- 1 tác phẩm Jazz
- Học kỳ II
 - Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên
 - Tổng số tiết : 48 tiết/học kỳ
 - Chạy các hệ thống Gam Blues
 - Học các Accord Rhythm của Funky
 - Nâng cao bài tác phẩm có sử dụng kỹ thuật quét dây
- Nội dung thi cuối kỳ
 - Bốc đề Gam Blues
 - Bốc đề bấm hợp âm Jazz
 - 1 tác phẩm có kỹ thuật quét dây
 - Tác phẩm Jazz Funky

❖ *Năm thứ IV*

- Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên
- Tổng số tiết : 48 tiết/ học kỳ

1/Yêu cầu chung

- Sinh viên nắm vững các kỹ thuật tính năng cơ bản của đàn Guitar điện tử
- Nắm chắc các thang âm 7 mode, pentatonics, Blues
- Giới thiệu các thang âm II-V-I của các giọng trưởng để có thể solo ngẫu hứng

2/Nội dung chương trình

- Học kỳ I
 - Ôn lại các hệ thống thang âm 7 Mode, Pentatonics, Blues
 - Chạy gam thang âm II-V-I
 - Các tác phẩm Jazz với nhiều thể loại
- Nội dung thi cuối kỳ
 - Bốc đề gam II-V-I chạy trong 1 quãng 8

- Bốc đề bấm hợp âm Jazz
- 1 tác phẩm Pop hoặc Rock
- 1 tác phẩm Jazz với nhiều thể loại
- Học kỳ II
 - Thời lượng : 3 tiết/tuần/sinh viên
 - Tổng số tiết : 48 tiết/học kỳ
 - Chuẩn bị vòng hòa thanh II-V-I để solo ngẫu hứng
 - Bấm tất cả hợp âm từ 7,9,11,13

Nội dung thi hết môn

- 1 Etude đánh với Rhythm
- 1 tác phẩm Pop đánh với Backing Track
- 1 tác phẩm Jazz Rock đánh với Backing Track
- 1 tác phẩm Jazz cổ điển chơi với phần đệm Piano
- 1 tác phẩm solo ngẫu hứng với ban nhạc.

PHỤ LỤC 2

Các tác phẩm Jazz

ALL OF ME

SOLO 1

Chords: C^Δ, E7, A7, D7, E7, A^{MIN}7, D7, D^{MIN}7, G7, C^Δ, E7, A7, D^{MIN}7, F^Δ, F^{MIN}7, E^{MIN}7, A7, D^{MIN}7, G7, C^Δ, A7, D^{MIN}7, G7, C^Δ.

2

SOLO 2

Musical score for Solo 2, featuring ten staves of music. The score includes various chords and measures, with some measures containing triplets.

Chords and measures shown:

- Staff 1: C^Δ (measures 34-37), E⁷ (measures 38-41)
- Staff 2: A⁷ (measures 33-36), D⁷ (measures 37-40)
- Staff 3: E⁷ (measures 42-45), A^{MIN7} (measures 46-49)
- Staff 4: D⁷ (measures 46-49), D^{MIN7} (measures 50-53), G⁷ (measures 54-57)
- Staff 5: C^Δ (measures 50-53), E⁷ (measures 54-57)
- Staff 6: A⁷ (measures 54-57), D^{MIN7} (measures 58-61)
- Staff 7: F^Δ (measures 58-61), F^{MIN7} (measures 62-65), E^{MIN7} (measures 66-69), A⁷ (measures 70-73)
- Staff 8: D^{MIN7} (measures 62-65), G⁷ (measures 66-69), C^Δ (measures 70-73)

2, All The Thing You Are – Jerome Kern

ALL THE THINGS YOU ARE

SOLO 1

Handwritten chord notations for the solo:

- Staff 1: F MIN7, Bb MIN7, Eb7, AbΔ
- Staff 2: DbΔ, D MIN7, G7, CΔ
- Staff 3: C MIN7, F MIN7, Bb7, EbΔ
- Staff 4: AbΔ, A MIN7, D7, GΔ
- Staff 5: A MIN7, D7, GΔ
- Staff 6: F# MIN7, B7, EΔ
- Staff 7: F MIN7, Bb MIN7, Eb7, AbΔ
- Staff 8: DbΔ, Db MIN7, C MIN7, B°7
- Staff 9: Bb MIN7, Eb7, AbΔ, C7, F MIN7

The score is written in 4/4 time with a key signature of three flats (Bb, Eb, Ab). It includes measure numbers 5, 9, 13, 17, 21, 25, 29, and 33.

2

SOLO 2

Musical score for Solo 2, featuring ten staves of music in B-flat major. The score includes various chord annotations and measure numbers.

Staff 1: Measures 33-41. Chords: F MIN7, Bb MIN7, Eb7, AbΔ.

Staff 2: Measures 42-45. Chords: DbΔ, D MIN7, G7, CΔ.

Staff 3: Measures 46-53. Chords: C MIN7, F MIN7, Bb7, EbΔ.

Staff 4: Measures 50-53. Chords: AbΔ, A MIN7, D7, GΔ.

Staff 5: Measures 54-57. Chords: A MIN7, D7, GΔ.

Staff 6: Measures 58-61. Chords: F# MIN7, B7, EΔ, C7.

Staff 7: Measures 62-64. Chords: F MIN7, Bb MIN7, Eb7.

Staff 8: Measures 65-68. Chords: AbΔ, DbΔ, Db MIN7, C MIN7.

Staff 9: Measures 69-72. Chords: B°7, Bb MIN7, Eb7, AbΔ.

3, Alone Together – Arthur Schwartz, Howard Dietz

SOLO 1 **ALONE TOGETHER**

Chord symbols and measure numbers for Solo 1 of "Alone Together":

- Staff 1: Measures 1-4. Chords: DMIN6, E ϕ , A7, DMIN6, E ϕ , A7.
- Staff 2: Measures 5-8. Chords: DMIN6, A ϕ , D7, GMIN7.
- Staff 3: Measures 9-12. Chords: BMIN7 E7, GMIN7 C7, F Δ , E ϕ , A7, D Δ .
- Staff 4: Measures 13-16. Chords: DMIN6, E ϕ , A7, DMIN6, E ϕ , A7.
- Staff 5: Measures 17-20. Chords: DMIN6, A ϕ , D7, GMIN7.
- Staff 6: Measures 21-24. Chords: BMIN7 E7, GMIN7 C7, F Δ , E ϕ , A7, D Δ .
- Staff 7: Measures 25-28. Chords: A ϕ , D7, GMIN7.
- Staff 8: Measures 29-32. Chords: G ϕ , C7, F Δ .
- Staff 9: Measures 33-36. Chords: DMIN6, E ϕ , A7, DMIN6, E ϕ , A7.
- Staff 10: Measures 37-41. Chords: DMIN6 B7, E ϕ , A7, DMIN6, E ϕ , A7, DMIN6.

2

SOLO 2

Musical score for Solo 2, measures 46-71. The score is written in treble clef with a key signature of one flat (B-flat). The tempo is marked '2'. The score consists of eight staves of music, each with a measure number at the beginning. The notes are written in a rhythmic pattern, often using eighth and sixteenth notes. Chord symbols are written above the notes. The chords are: D MIN6, E ø, A7, D MIN6, E ø, A7, D MIN6, A ø, D7, G MIN7, B MIN7, E7, G MIN7, C7, FΔ, E ø, A7, DΔ, D MIN6, E ø, A7, D MIN6, E ø, A7, D MIN6, A ø, D7, G MIN7, B MIN7, E7, G MIN7, C7, FΔ, E ø, A7, DΔ. The score ends with a double bar line.

46 D MIN6 E ø A7 D MIN6 E ø A7

50 D MIN6 A ø D7 G MIN7

54 B MIN7 E7 G MIN7 C7 FΔ

57 E ø A7 DΔ

60 D MIN6 E ø A7 D MIN6 E ø A7

64 D MIN6 A ø D7 G MIN7

68 B MIN7 E7 G MIN7 C7 FΔ

71 E ø A7 DΔ

Musical score for "The Sound of Silence" by Simon & Garfunkel. The score is written for guitar and voice. The guitar part is in the key of D minor (one flat) and 4/4 time. The vocal part is in the key of D minor and 4/4 time. The score includes the following chords and lyrics:

Chords: A^ø, D7, G^{MIN}7, G^ø, C7, F^Δ, D^{MIN}6, E^ø, A7, D^{MIN}6, E^ø, A7, D^{MIN}6, E^ø, A7, D^{MIN}6.

Lyrics:

 74. ...

 78. ...

 82. ...

 86. ...

4, Autumn Leaves (E Minor) – Joseph Kosma

AUTUMN LEAVES - EMIN

SOLO 1

Chord progression for Solo 1:

- Staff 1: A^{MIN}7, D7, G^Δ, C^Δ
- Staff 2: F#^Δ, B7, E^{MIN}7, E7
- Staff 3: A^{MIN}7, D7, G^Δ, C^Δ
- Staff 4: F#^Δ, B7, E^{MIN}7
- Staff 5: F#^Δ, B7, E^{MIN}7
- Staff 6: A^{MIN}7, D7, G^Δ, C^Δ
- Staff 7: F#^Δ, B7, E^{MIN}7, E^b7, D^{MIN}7, D^b7
- Staff 8: C^Δ, B7, E^{MIN}7

Measure numbers: 5, 9, 13, 17, 21, 25, 29.

2

6THS AND 7THS (STRING SKIPS)

SOLO 2

33 $A_{MIN}7$ $D7$ G^{Δ} C^{Δ}

37 $F^{\#}\emptyset$ $B7$ $E_{MIN}7$ $E7$

41 $A_{MIN}7$ $D7$ G^{Δ} C^{Δ}

45 $F^{\#}\emptyset$ $B7$ $E_{MIN}7$

49 $F^{\#}\emptyset$ $B7$ $E_{MIN}7$

53 $A_{MIN}7$ $D7$ G^{Δ} C^{Δ}

57 $F^{\#}\emptyset$ $B7$ $E_{MIN}7$ E^b7 $D_{MIN}7$ D^b7

61 C^{Δ} $B7$ $E_{MIN}7$

Autumn Leaves (G Minor)

AUTUMN LEAVES - GMIN

SOLO 1

Chords and measures shown in the score:

- Staff 1: C^{MIN7} (1), F⁷ (5), B^bΔ (9), E^bΔ (13)
- Staff 2: A[∅] (17), D⁷ (21), G^{MIN7} (25), G⁷ (29)
- Staff 3: C^{MIN7} (33), F⁷ (37), B^bΔ (41), E^bΔ (45)
- Staff 4: A[∅] (49), D⁷ (53), G^{MIN7} (57)
- Staff 5: A[∅] (61), D⁷ (65), G^{MIN7} (69)
- Staff 6: C^{MIN7} (73), F⁷ (77), B^bΔ (81), E^bΔ (85)
- Staff 7: A[∅] (89), D⁷ (93), G^{MIN7} (97), C⁷ (101), F^{MIN7} (105), B^b7 (109)
- Staff 8: E^bΔ (113), D⁷ (117), G^{MIN7} (121), G⁷ (125), C^{MIN7} (129)

2

SOLO 2

34 C MIN7 F7 BbΔ EbΔ

38 A∅ D7 G MIN7 G7

42 C MIN7 F7 BbΔ EbΔ

46 A∅ D7 G MIN7

50 A∅ D7 G MIN7

54 C MIN7 F7 BbΔ EbΔ

58 A∅ D7 G MIN7 C7 F MIN7 Bb7

62 EbΔ D7 G MIN7

5, Beautiful Love – Wayne King, Victor Young & Egbert Van Alstyne

BEAUTIFUL LOVE

SOLO 1

4 NOTE VOICINGS

The musical score for 'Beautiful Love' Solo 1 is written in 4/4 time and consists of 32 measures. The key signature has one flat (B-flat). The score is divided into eight staves, each containing four measures. The chords and voicings are as follows:

- Staff 1 (Measures 1-4): E $\emptyset$, A7, DMIN7, D7
- Staff 2 (Measures 5-8): GMIN7, C7, F Δ , E $\emptyset$, A7
- Staff 3 (Measures 9-12): DMIN7, GMIN7, E $\emptyset$, A7
- Staff 4 (Measures 13-16): DMIN7, G7, E $\emptyset$, A7
- Staff 5 (Measures 17-20): E $\emptyset$, A7, DMIN7, D7
- Staff 6 (Measures 21-24): GMIN7, C7, F Δ , E $\emptyset$, A7
- Staff 7 (Measures 25-28): DMIN7, GMIN7, E $\emptyset$, A7
- Staff 8 (Measures 29-32): DMIN7, B7, B $\flat$ 7, A7, DMIN7

The score includes measure numbers 5, 9, 13, 17, 21, 25, and 29 at the beginning of their respective staves.

2

QUARTER NOTES IN HIGH REGISTER

MELODIC BASSELINES / VOICE LEADING / TARGET NOTES

HALF TIME MELODY LINE

SOLO 2

35 $E\emptyset$ $\sharp A7$ $D\text{MIN}7$ $D7$

37 $G\text{MIN}7$ $C7\flat$ $F\Delta$ $E\emptyset$ $A7$

41 $D\text{MIN}7$ $G\text{MIN}7$ $E\emptyset\flat$ $A7$ $\sharp$

45 $D\text{MIN}7$ $G7$ $E\emptyset$ $A7$

49 $E\emptyset$ $A7$ $D\text{MIN}7$ $D7$

53 $G\text{MIN}7$ $C7$ $F\Delta$ $E\emptyset$ $A7$

57 $D\text{MIN}7$ $G\text{MIN}7$ $E\emptyset$ $A7$

61 $D\text{MIN}7$ $B7$ $B\flat7$ $A7$ $D\text{MIN}7$ $\sharp$ $E\emptyset$ $A7$ $D\text{MIN}7$

6, Blue Bossa – Kenny Dorham

BLUE BOSSA

SOLO 1 6THS AND CHROMATICS

Musical score for Solo 1, titled "6THS AND CHROMATICS". The score is written in treble clef, 4/4 time, and B-flat major (two flats). It consists of eight staves of music, with measure numbers 5, 9, 13, 17, 21, 25, and 29 indicated at the start of their respective staves. Chord symbols are placed above the staff lines:

- Staff 1: C MIN7, F MIN7
- Staff 2: D $\emptyset$, G7, C MIN7
- Staff 3: E $\flat$ MIN7, A $\flat$ 7, D $\flat$ Δ
- Staff 4: D $\emptyset$, G7, C MIN7
- Staff 5: C MIN7, F MIN7
- Staff 6: D $\emptyset$, G7, C MIN7
- Staff 7: E $\flat$ MIN7, A $\flat$ 7, D $\flat$ Δ
- Staff 8: D $\emptyset$, G7, C MIN7

The melody features various intervals, including sixths and chromatic lines, as indicated by the title. The score ends with a double bar line at the end of the eighth staff.

2

SOLO 2 ONE OCTAVE RANGE - FRET 8-13

34 C_{min7} F_{min7}

38 $D\emptyset$ $G7$ C_{min7}

42 E^b_{min7} A^b7 $D^b\Delta$

46 $D\emptyset$ $G7$ C_{min7}

50 C_{min7} F_{min7}

54 $D\emptyset$ $G7$ C_{min7}

58 E^b_{min7} A^b7 $D^b\Delta$

62 $D\emptyset$ $G7$ C_{min7}

7, Days Of Wine And Roses – Henry Mancini, Johnny Mercer

DAYS OF WINE AND ROSES**SOLO 1**

ASCENDING AND DESCENDING LINES

Musical score for "Days Of Wine And Roses" Solo 1, featuring ascending and descending lines. The score is written in 4/4 time and includes various chords and melodic lines.

Chords and measures shown:

- Measures 1-4: F#m, Eb7, D7
- Measures 5-8: Gm7, Bbm7, Eb7
- Measures 9-12: Am7, Dm7, Gm7, C7
- Measures 13-16: Eø, A7, Dm7, Gm7, C7
- Measures 17-20: F#m, Eb7, D7
- Measures 21-24: Gm7, Bbm7, Eb7
- Measures 25-28: Am7, Dm7, Bø, Bbm7, Eb7
- Measures 29-32: Am7, D7, Gm7, C7, F#m

2

SOLO 2 SIXTHS AND SEVENTHS

33 $A\flat\Delta$ $G\flat7$ $F7$

37 $B\flat\text{MIN}7$ $D\flat\text{MIN}7$ $G\flat7$

41 $C\text{MIN}7$ $F\text{MIN}7$ $B\flat\text{MIN}7$ $E\flat7$

45 $G\emptyset$ $C7$ $F\text{MIN}7$ $B\flat\text{MIN}7$ $E\flat7$

49 $A\flat\Delta$ $G\flat7$ $F7$

53 $B\flat\text{MIN}7$ $D\flat\text{MIN}7$ $G\flat7$

57 $C\text{MIN}7$ $F\text{MIN}7$ $D\emptyset$ $D\flat\text{MIN}7$ $G\flat7$

61 $C\text{MIN}7$ $F7$ $B\flat\text{MIN}7$ $E\flat7$ $A\flat\Delta$

8, Body And Soul – Johnny Green

BODY AND SOUL

The musical score for "Body And Soul" by Johnny Green is presented in E-flat major (three flats) and 4/4 time. The score consists of ten staves of music, with measure numbers 1, 5, 9, 13, and 15 indicated at the beginning of their respective staves. The music is characterized by a steady eighth-note accompaniment in the left hand and a more melodic line in the right hand. Chord annotations are placed above the staff lines, indicating the harmonic structure of the piece.

Chord Annotations:

- Staff 1: EbMIN7, Bb7, EbMIN7, D7
- Staff 2: DbΔ, Gb7, FMIN7, E°7
- Staff 3: EbMIN7, EbMIN7/Db, C∅, F7
- Staff 4: BbMIN7, Eb7, EbMIN7, Ab7, DbΔ, F∅, Bb7
- Staff 5: EbMIN7, Bb7, EbMIN7, D7
- Staff 6: DbΔ, Gb7, FMIN7, E°7
- Staff 7: EbMIN7, EbMIN7/Db, C∅, F7
- Staff 8: BbMIN7, Eb7, EbMIN7, Ab7, DbΔ, EbMIN7, A7

2

BODY AND SOUL

Musical score for "BODY AND SOUL" in E-flat major (three flats). The score consists of eight staves of music, each with a measure number (17, 19, 21, 23, 25, 27, 29, 31) at the beginning. The key signature is E-flat major (three flats). The score includes various chords and melodic lines.

Staff 1 (Measures 17-18): Chords: D^Δ, E^{MIN7}, F^{#MIN7}, G^{MIN7}, C⁷.

Staff 2 (Measures 19-20): Chords: F^{#MIN7}, B⁷, E^{MIN7}, A⁷, D^Δ.

Staff 3 (Measures 21-22): Chords: D^{MIN7}, G⁷, C^Δ, E^{b7}.

Staff 4 (Measures 23-24): Chords: D^{MIN7}, G⁷, C⁷, B⁷, B^{b7}.

Staff 5 (Measures 25-26): Chords: E^{bMIN7}, B^{b7}, E^{bMIN7}, D⁷.

Staff 6 (Measures 27-28): Chords: D^{bΔ}, G^{b7}, F^{MIN7}, E^{°7}.

Staff 7 (Measures 29-30): Chords: E^{bMIN7}, E^{bMIN7}/D^b, C[∅], F⁷.

Staff 8 (Measures 31-32): Chords: B^{bMIN7}, E^{b7}, E^{bMIN7}, A^{b7}, D^{bΔ}, F[∅], B^{b7}, E^{bMIN7}.

9, Donna Lee – Charlie Parker

DONNA LEE

JACOB WISE

SOLO 1

Chord markings above the staff:

- Staff 1: $A\flat\Delta$, $F7$, $B\flat7$
- Staff 2: $B\flat\text{MIN}7$, $E\flat7$, $A\flat\Delta$, $E\flat\text{MIN}7$, $A\flat7$
- Staff 3: $D\flat\Delta$, $D\flat\text{MIN}7$, $G\flat7$, $A\flat\Delta$, $F7$
- Staff 4: $B\flat7$, $B\flat\text{MIN}7$, $E\flat7$
- Staff 5: $A\flat\Delta$, $F7$, $B\flat7$
- Staff 6: $C7$, $F\text{MIN}7$, $C7$
- Staff 7: $F\text{MIN}7$, $C7$, $F\text{MIN}7$, $B^\circ7$
- Staff 8: $C\text{MIN}7$, $F7$, $B\flat\text{MIN}7$, $E\flat7$, $A\flat\Delta$, $F7$, $B\flat\text{MIN}7$, $E\flat7$, $A\flat\Delta$

2

SOLO 2 SIXTHS AND SEVENTHS

35 $A\flat$

37 $B\flat\text{MIN}7$

41 $C\text{MIN}7$

45 G

49 $A\flat$

53 $B\flat\text{MIN}7$

57 $C\text{MIN}7$

61 $C\text{MIN}7$

10, Cherokee – Ray Noble

CHEROKEE

SOLO 1

(A)

Chords: $B^b\Delta$, $F\text{MIN}7$, B^b7 , $E^b\Delta$, $E^b\text{MIN}7$, A^b7 , $B^b\Delta$, $C7$, $C\text{MIN}7$, $G7$, $C\text{MIN}7$, $F7$, $B^b\Delta$, $F\text{MIN}7$, B^b7 , $E^b\Delta$, $E^b\text{MIN}7$, A^b7 , $B^b\Delta$, $C7$, $C\text{MIN}7$, $F7$, $B^b\Delta$.

Measures: 5, 9, 13, 17, 21, 25, 29.

The musical score for 'Cherokee' by Ray Noble is presented in a single system with 29 measures. The key signature is B-flat major (two flats). The time signature is 4/4. The score is marked 'SOLO 1' and '(A)'. The melody is written on a single staff. Chords are indicated above the staff. The score includes various musical notations such as triplets, slurs, and ties. The measures are numbered 5, 9, 13, 17, 21, 25, and 29.

2

[B] $C^{\#}MIN7$ $F^{\#}7$ B^{Δ}
 35 B^{Δ} $E7$ A^{Δ}
 37 A^{Δ} $D7$ G^{Δ}
 41 G^{Δ} $C7$ $C^{\#}MIN7$ $F7$
 45 B^{Δ} $F^{\#}MIN7$ $B^{\Delta}7$
 49 E^{Δ} $E^{\flat}MIN7$ $A^{\Delta}7$
 53 B^{Δ} $C7$
 57 $C^{\#}MIN7$ $F7$ B^{Δ} $G7$ $C^{\#}MIN7$ $F7$ B^{Δ}
 61

SOLO 2

CHEROKEE

66 **A** $B^b\Delta$ F^{MIN7} B^b7

70 $E^b\Delta$ E^b^{MIN7} A^b7

74 $B^b\Delta$ $C7$

78 C^{MIN7} $G7$ C^{MIN7} $F7$

82 **A** $B^b\Delta$ F^{MIN7} B^b7

86 $E^b\Delta$ E^b^{MIN7} A^b7

90 $B^b\Delta$ $C7$

94 C^{MIN7} $F7$ $B^b\Delta$

4

8

98

C#MIN7 F#7 B Δ

102

BMIN7 E7 A Δ

106

AMIN7 D7 G Δ

110

GMIN7 C7 CMIN7 F7

A

114

B Δ FMIN7 B Δ 7

118

E Δ E Δ MIN7 A Δ 7

122

B Δ C7

126

CMIN7 F7 B Δ